

ĐÁNH THẮNG B-52

Hoàng Văn Khánh



Table of Contents

[ĐÁNH THẮNG B-52](#)

[GIỚI THIỆU](#)

[CHƯƠNG 1. CON NGOÁO ỘP B-52](#)

[CHƯƠNG 2. NGÀY 18 THÁNG 12 NĂM 1972](#)

[CHƯƠNG 3. CHIẾC B-52 ĐẦU TIÊN](#)

[CHƯƠNG 4. TÌM B-52 MÀ ĐÁNH](#)

[CHƯƠNG 5. HỘI NGHỊ THÁNG 10](#)

[CHƯƠNG 6. TRẬN THEN CHỐT 26 THÁNG 12 NĂM 1972](#)

[CHƯƠNG 7. CHIẾC B-52 CUỐI CÙNG](#)



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

GIỚI THIỆU

Hơn hai mươi năm đã trôi qua kể từ ngày chiếc B-52 đầu tiên bị bắn rơi trên bầu trời Hà Nội. Ngày 18 tháng 12 năm 1972 đã trở thành ngày lịch sử của nhân dân ta, quân đội ta. Riêng đối với Quân chủng Phòng không, ngày 18 tháng 12 năm 1972 đã trở thành ngày truyền thống vẻ vang của mình. Sự kiện 12 ngày đêm cuối tháng 12 năm 1972 trên bầu trời Hà Nội đã từng làm chấn động dư luận thế giới. Hàng nghìn bài báo, hàng trăm cuốn sách của nhiều tác giả thuộc các chính kiến khác nhau đã viết về sự kiện lịch sử vĩ đại này. Sau “sự kiện 12 ngày đêm”, nhiều người trên thế giới đã đặt câu hỏi “Giá như Việt Nam bị sụp đổ dưới hàng vạn tấn bom rải thảm của B-52 thì vận mệnh của thế giới sẽ ra sao?”. Một câu hỏi mang rất nhiều ý nghĩa. Quả thực, vào những ngày đó, bạn bè của ta và những người có lương tri trên toàn thế giới đã thực sự lo lắng cho ta, liệu nhân dân ta có chịu đựng nổi trận đánh tổng lực của không quân chiến lược Mỹ không?

Từ lâu, con "ngoáo ộp" B-52 đã trở thành mối lo sợ dai dẳng đối với những người yếu bóng vía trên thế giới. Các thứ loa tuyên truyền của Mỹ đã khá thành công trong việc tô vẽ cho con "ngoáo ộp" này. Nào là "pháo đài bay bất khả xâm phạm", "siêu pháo đài bay", loại vũ khí "chống nổi dậy trên ba vạn thước Anh". Nó sẽ "trút bom xuống như mưa với những tiếng rít gào, tiếng xé không khí khủng khiếp như giông bão". Nào là "một phi vụ B.52 có thể hủy diệt cả một vùng rộng lớn, để lại trên đó những hố bom chi chít kéo dài hàng ki-lô-mét như những cảnh tượng trên mặt trăng" và "sẽ không còn một sinh vật nào có thể tồn tại nổi dưới những chận mưa bom kinh khủng của B.52 mà", "... Đối phương sẽ bị hủy diệt về quân sự, bị khiếp đảm về tinh thần vì cảm thấy hoàn toàn bất lực trước sức mạnh tàn phá của B.52 mà họ không có cách gì chống lại nổi...", vân vân và vân vân.

Nhưng Việt Nam đã không sụp đổ. Việt Nam đã chiến thắng. Và một câu hỏi lớn khác cũng được đặt ra ngay sau sự kiện mười hai ngày đêm và suốt hai mươi năm nay, người ta vẫn đang đi tìm câu trả lời. Đó là nguyên nhân gì, sức mạnh nào mà với loại tên lửa SAM.2 cổ lỗ, với một quân đội còn non trẻ, một đất nước có nền công nghiệp lạc hậu so với Mỹ hàng thế kỷ... lại có thể bắn rơi hàng loạt B.52, lập nên kỳ tích có một không hai trong lịch sử chiến tranh, ít nhất đến thời điểm đó.

Là một người có may mắn được tham gia vào sự kiện đánh thắng B.52, từ chiếc B.52 đầu tiên bị bắn rơi trên bầu trời Vĩnh Linh đến chiếc B.52 cuối cùng bị bắn rơi tại chỗ trên bầu trời Hà Nội, tôi tự thấy có trách nhiệm kể lại với bạn đọc, với các thế hệ mai sau về một trong những chiến công hiển hách nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta. Hy vọng tập sách sẽ góp được phần nào cho lời giải đáp mà nhiều người trong và ngoài nước đang quan tâm.

Tập hồi ký này được viết cách đây hơn mười năm, trong dịp kỷ niệm lần thứ mười chiến thắng B-52 và đã được đăng tải nhiều kỳ trên báo Đảng. Năm nay Nhà xuất bản Quân đội nhân dân cho in toàn bộ. Về cơ bản tôi không thêm bớt sửa chữa gì, bởi lịch sử diễn ra như thế nào tôi đã ghi lại một cách trung thực như nó vốn có. Như tên của tập sách, tôi chỉ tập trung vào một sự kiện "Đánh thắng B-52", trong phạm vi những gì tôi hiểu biết, được chứng kiến hoặc tham gia và cảm thấy tâm đắc nhất với cương vị của tôi lúc đó.

Với tất cả tấm lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin kính dâng những dòng hồi ức tâm huyết này, như một nén hương tưởng niệm những đồng bào, đồng chí đã hy sinh cao cả vì sự nghiệp "Đánh thắng B-52", góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đến toàn thắng.

Cuối cùng, cho phép tôi tỏ lời chân thành cảm ơn Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Bộ Tư lệnh Quân chủng Phòng không đã nhiệt tình giúp đỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tập sách kịp thời ra mắt bạn đọc.

Hoàng Văn Khánh



CHƯƠNG 1.

CON NGOÁO ỘP B-52

Ngày 18 tháng 4 năm 1952, chiếc máy bay khổng lồ mang tên B-52 lần đầu tiên bay thử thành công. Bọn trùm hiếu chiến Mỹ vỗ tay reo mừng. Từ nay không quân Mỹ có trong tay một thứ vũ khí chiến lược mang bom hạt nhân làm "bảo bối" để răn đe nhân dân thế giới.

Có sự trùng hợp thật ngẫu nhiên. Đúng hai mươi năm sau, ngày 16 tháng 4 năm 1972, thành phố Hải Phòng của nước Việt Nam trở thành thành phố đông dân đầu tiên trên thế giới bị máy bay B-52 ném bom rải thảm. Tất nhiên, chiếc B-52 lần này không hoàn toàn giống như chiếc B-52 lúc mới ra đời. Sau hai mươi năm, đặc biệt từ khi Mỹ tham gia ồ ạt vào cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, Mỹ đã ra công cải tiến, lần lượt cho ra đời tám kiểu B-52 đánh số từ B-52A đến B-52H. Mỗi chiếc có thể mang trên dưới một trăm quả bom thông thường với trọng lượng từ mười tám đến hai mươi tám tấn. Vào những năm đầu thập kỷ sáu mươi, Bộ tư lệnh không quân chiến lược Mỹ được giao nhiệm vụ nghiên cứu sử dụng B-52 vào một cuộc chiến tranh hạn chế. Đầu năm 1965, có ý kiến đề nghị dùng B-52 ném bom Bắc Việt Nam. Nhưng nhà cầm quyền nước Mỹ lúc bấy giờ chưa dám làm việc đó. Vả lại học cũng còn đủ khôn ngoan để tính toán rằng đã là con "chủ bài" thì phải đưa ra đúng lúc. Tháng 4 năm 1965, Mỹ quyết định dùng sự đoàn không quân chiến lược số 3 đóng ở đảo Gu-am tiến hành chiến dịch ném bom mang tên "Cung sáng" ở miền Nam Việt Nam. Ngày 18 tháng 6 năm 1965, ba mươi máy bay B-52 cất cánh từ đảo Gu-am ở trung tâm Thái Bình Dương, vượt gần 9.000 km, với mười sáu giờ bay liên tục đã thực hiện cuộc ném bom rải thảm lần đầu tiên trên thế giới vào khu vực Trảng Lớn, Bờ Càng thuộc xã Long Nguyên huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương phía tây bắc Sài Gòn. Trong lần ra quân đầu tiên này, B-52 đã không gặp may. Hai chiếc bị tai nạn trong khi tiếp dầu trên không và rơi xuống biển. Tám trong số mười hai nhân viên trên máy bay thiệt mạng. Hai chiếc khác bị trục trặc ở dọc đường. Cuối cùng chỉ có hai mươi sáu chiếc tới được khu vực mục tiêu nhưng lại ném bom trệch ra ngoài căn cứ nên không gây thiệt hại gì cho lực lượng kháng chiến. Từ đó, các máy bay chiến lược B-52 được dùng thường xuyên làm nhiệm vụ chiến thuật, yểm trợ cho các cuộc hành quân trên bộ của Mỹ và quân ngụy Sài Gòn. Đến cuối năm 1965, các đội hình lớn từ mười tám đến ba mươi chiếc B-52 đã được sử dụng phổ biến trên chiến trường miền Nam và cường độ xuất kích đã lên tới ba trăm lần chiếc tháng. Sang đầu năm 1966, theo yêu cầu phát triển của chiến trường, tướng Oét-mo-len, tư lệnh quân Mỹ ở Việt Nam đề nghị lần lượt tăng lên sáu trăm, rồi đến tám trăm lần chiếc tháng. Mặc dầu vậy, quan và dân miền Nam vẫn tiếp tục nắm quyền chủ động trên chiến trường.

Ngày 12 tháng 4 năm 1966, máy bay B-52 lần đầu tiên ném bom đèo Mụ Giạ ở Bắc Việt Nam, mở đầu việc đánh phá của B-52 trên miền Bắc nước ta. Đầu năm 1967, sân bay U-ta-pao trên đất Thái Lan được khẩn trương xây dựng. Từ căn cứ này, B-52 đi ném bom ở Việt Nam không cần phải tiếp dầu. Do đó, cường độ xuất kích của B-52 ngày càng tăng, đến tháng 1 năm 1968 đã lên tới 1.200 lần chiếc tháng. Khi chiến dịch Khe Sanh bước vào giai đoạn quyết liệt thì cường độ xuất kích của B-52 đã lên tới 1.800 lần chiếc tháng.

Với tất cả những cố gắng đó, B-52 vẫn không giúp cho kẻ địch làm thay đổi được cục diện trên chiến trường. Tuy nhiên, việc dùng B-52 ném bom trên chiến trường miền Nam Việt Nam gần tám năm trời là một quá trình tập dượt quan trọng đối với không quân chiến lược Mỹ. Hệ thống chỉ huy dẫn đường ngày càng được hoàn thiện, các máy gây nhiễu được cải tiến và nâng cao. Cho đến những ngày cuối tháng 12 năm 1972, khi quyết định tung hàng trăm lần chiếc B-52 vào vùng trời Hà Nội, Hải Phòng thì các nhà chiến lược của Nhà Trắng và Lầu Năm Góc tin rằng những "siêu pháo đài bay" của chúng đã trở thành bất khả xâm phạm, và đòn tập kích chiến lược này sẽ là đòn quyết định buộc chúng ta phải quỳ gối đầu hàng.

Thực ra, tham vọng của bè lũ Ních-xơn không phải không có căn cứ.



B-52 đúng là một biểu tượng về sức mạnh của nền công nghiệp Mỹ. Chỉ riêng việc làm cho thân hình máy bay có trọng lượng hơn 221 tấn cất cánh khỏi đường băng đã làm cho thế giới lúc bấy giờ phải kinh ngạc. Vì thế, ngay từ khi mới ra đời, Mỹ đã hóm hỉnh đặt cho nó cái tên "pháo đài bay khổng lồ", "siêu pháo đài bay". Với chiều dài 48,07 m, chiều cao 12,39 m, sải cánh 56,42 m, B-52 đúng là một loại "pháo đài bay khổng lồ". Cho đến nay chưa có loại máy bay quân sự nào có kích thước và sức chở nặng lớn đến như thế.

Thời gian làm công tác chuẩn bị cho một phi đội B-52 từ mười đến mười hai chiếc cất cánh phải mất hai mươi tư giờ. Riêng phát động máy trước khi bay mỗi chiếc B-52 phải mất hai giờ. Thời gian tập hợp đội hình lên độ cao tám đến 10 km phải mất ba mươi lăm phút.

Việc chi phí cho những chuyến bay B-52 cũng đạt đến mức "khổng lồ". Theo "Cuộc chiến tranh không quân ở Đông Dương" của nhóm nghiên cứu trường đại học Coóc-nen, xuất bản ở Mỹ đầu năm 1972, một lần xuất kích của một B-52 tốn hết 41.121 đô-la, gồm chi phí xăng, dầu, mỡ, bảo quản, sửa chữa... và nhiều nhất là bom đạn (Xăng, dầu, mỡ 3.397 đô-la, bảo dưỡng 4.424 đô-la, bom đạn 22.500 đô-la...) Cũng theo tài liệu trên, từ năm 1965 đến năm 1971, máy bay B-52 Mỹ đã xuất kích hơn 79 nghìn lần chiếc và tốn hết 3 tỷ 210 triệu đô-la.

Cũng vẫn tài liệu đó viết: "Trên một nửa tổng khối lượng bom đạn ném từ trên không xuống Nam Việt Nam là của B-52... Tính đến cuối năm 1971, chỉ riêng ở Việt Nam đã có hơn mười triệu hố bom, phần lớn là do những quả bom nặng năm trăm cân Anh và bảy trăm năm mươi cân Anh từ máy bay B-52 ném xuống gây ra. Con số này bằng một khu vực rộng 650 km² và bằng việc đào lên khoảng hai tỷ rưỡi mét khối (Anh) đất. Nhiều vùng khá rộng ở Đông Dương có nhiều hố bom đến nỗi các vùng này giống như bề mặt của mặt trăng."

Trong bài "Chống nổi loạn từ trên 30.000 feet: B-52 ở Việt Nam", K. Kipp viết: "Nhiệm vụ của B-52 là quấy rối địch, làm gián đoạn mọi hoạt động bình thường của địch, không cho địch được nghỉ ngơi ngay cả ở các sào huyệt của họ trong rừng và làm tiêu hao địch về mặt tâm lý." Còn James A. Donovan trong cuốn "Chủ nghĩa quân phiệt Mỹ" thì viết: "Trong khi vùng nông thôn tan biến dưới cơn lốc của chất nổ mạnh do B-52 ném xuống, người ta giải thích một cách sinh động rằng đó là con bài thanh toán "bọn xâm lược công sản và quân du kích."

Vào những năm 1965, 1966, những tờ truyền đơn thả xuống các vùng giải phóng ở miền Nam, in hình chiếc B-52 với đầy đủ kích thước, tính năng của nó, quả đã có tác dụng tâm lý nhất định. Một số cán bộ ở miền Nam ra công tác ở miền Bắc khi kể cho chúng tôi nghe về những đợt rải thảm B-52, đã tỏ ra phân vân, lo lắng. Ở miền Bắc, trong những ngày đầu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của kẻ thù, chúng tôi cũng đã bắt đầu suy nghĩ đến B-52. Tuy chưa đưa ra được một cách đánh cụ thể, nhưng câu nói của Bác Hồ: "Dù để quốc lắm súng nhiều tiền, dù chúng có B-57, B-52 hay "bê" gì đi nữa chúng ta cũng đánh và đã đánh là nhất định thắng" đã động viên và củng cố niềm tin cho chúng tôi. Ngay từ những ngày đầu, theo chỉ thị của cấp trên, chúng tôi đã có kế hoạch theo dõi con "ngoáo ộp" này một cách chặt chẽ, đặc biệt là cái vỏ điện tử tinh vi bảo vệ nó. Để bạn đọc dễ hình dung, tôi xin nêu một so sánh. Trước đó, chúng tôi gọi mỗi chiếc EB-66 là một "nhà máy điện tử di động" trên không. Đây là loại máy bay trinh sát điện tử hiện đại của không quân Mỹ với năm nhân viên điện tử ngồi trên máy bay. Vào những năm 1966, 1967, mỗi đợt đánh lớn vào Hà Nội, chúng chỉ dùng từ ba đến năm chiếc EB-66 là có thể nhiễu trắng hầu hết các màn ra-đa của ta, làm bức màn cho bọn cường kích đi bắn phá. Có thể nói trong lòng mỗi chiếc B-52 chứa gọn một chiếc EB-66. Điều này không những đúng cả về kích thước, vì mỗi chiếc B-52 to gấp bốn lần chiếc EB-66, mà đúng cả về tính chất của nó. Nếu mỗi chiếc EB-66 chỉ có mười sáu loại máy điện tử thì mỗi chiếc B-52 có đến mười bảy loại và tất nhiên là tinh vi hơn, hiện đại hơn nhiều.

Như vậy vẫn chưa thật yên tâm. "Những bộ óc thông minh nhất nước Mỹ" còn trang bị thêm cho mỗi chiếc B-52 hai máy gây nhiễu tiêu cực, mỗi máy đựng bốn trăm năm mươi bó nhiễu, mỗi bó có hàng vạn sợi kim loại, khi được tung ra nó sẽ biến thành một khu vực nhiễu có thể che kín cả đội hình B-52 trong một thời gian nhất định.

Tin tưởng vào những máy móc mà cả nền công nghiệp điện tử của Mỹ đã dốc hết sức mới có được, bọn chỉ huy Mỹ đã trấn an bọn phi công B-52: "Các anh yên trí. Các sân bay của Bắc Việt sẽ bị tê liệt trước khi các anh vào, còn các trạm tên lửa SAM thì sẽ bị hoàn toàn vô hiệu do các máy gây nhiễu của ta."

Tưởng cũng nên kể qua một chút về cuộc hành trình của bọn "siêu pháp đài bay" này để bạn đọc có thể hình dung được phần nào hệ thống tổ chức chỉ huy hiện đại của lực lượng không quân chiến lược Mỹ.

Đoạn đường từ đảo Gu-am ở trung tâm Thái Bình Dương đến gần vùng biển Việt Nam dài trên 4.000 km, B-52 bay theo một đường bay định sẵn. Bọn giặc lái chỉ việc mở máy tự động rồi ung dung ngồi đọc tiểu thuyết hoặc xem họa báo. Thỉnh thoảng tên sĩ quan dẫn đường nhìn qua cửa kính đối chiếu với trăng sao trên trời, nếu cần thiết thì điều chỉnh lại hướng bay. Đến mỗi điểm quy định có đánh dấu trên bản đồ bay, những ngọn đèn có màu sắc khác nhau lần lượt bật sáng, báo cho kíp bay biết cuộc hành trình đang được thực hiện tốt đẹp.

Khi tới vùng trời phía bắc Phi-lip-pin 180 km, theo kế hoạch hiệp đồng, những chiếc KC-135 từ Philip-pin cũng vừa bay đến, bắt đầu làm nhiệm vụ tiếp dầu cho B-52. Công việc phức tạp này được tiến hành trên độ cao mười ngàn mét, trong lúc những chiếc B-52 vẫn tiếp tục bay về hướng Việt Nam. Đến khu vực nam Đà Nẵng, kíp bay mở máy liên lạc với đài dẫn đường Lo-ran đặt ở bán đảo Sơn Trà rồi tiếp tục bay qua Lào, đến vùng trời sông Mê Kông. Tại đây, bọn cường kích, tiêm kích từ các sân bay trên đất Thái Lan cũng vừa bay đến, nhập vào đội hình với B-52 rồi theo dọc sông Mê Kông bay lên phía bắc. Chúng bay qua Xiêng - Khoảng, Sầm Nưa, vượt biên giới phía tây vào Tuyên Quang, Phú Thọ, xuống Việt Trì, Tam Đảo, vào đánh Hà Nội. Bọn F-105G được giao nhiệm vụ chế áp trận địa tên lửa, cao xạ, bọn F-4E làm nhiệm vụ chặn kích chống lại Míc để bảo vệ đội hình B-52. Theo quy định, mỗi tốp B-52 được một tốp F-4 hai chiếc đi hộ tống. Bọn này sau khi gặp các tốp B-52 ở điểm hẹn trên vùng trời sông Mê Kông, bay cách các tốp B-52 từ 18 đến 20 km ở hai bên sườn, theo một đường bay đã tính sẵn, sao cho luôn bám sát được các tốp B-52 lúc bay vào cũng như bay ra, mặc dầu tốc độ của bọn tiêm kích bao giờ cũng lớn hơn B-52.

Đó là chưa kể trước khi các tốp B-52 vào, đã có các tốp máy bay chiến thuật đi đánh các sân bay và các trận địa phòng không của ta theo một kế hoạch chung, thống nhất của bộ chỉ huy tập đoàn không quân số 7 Mỹ.

Điều đáng chú ý là cả một kế hoạch hiệp đồng lớn và hết sức tỉ mỉ như vậy, từ căn cứ Gu-am ở trung tâm Thái Bình Dương, đến các sân bay U-ta-pao, U-đôn, U-bôn, Tắc-li, Cò-rạt ở Thái Lan, các căn cứ ở Nhật Bản, ở Phi-lip-pin, các tàu sân bay ở Vịnh Bắc Bộ... chỉ được bộ chỉ huy tập đoàn không quân số 7 Mỹ đóng ở Tân Sơn Nhất phổ biến trước có sáu tiếng đồng hồ bằng điện tín. Tuy vậy, như chúng ta biết, kế hoạch đã được thực hiện với độ chính xác cao.

Tính trung bình mỗi chiếc B-52 đi ném bom Bắc Việt Nam phải huy động thêm bảy chiếc máy bay các loại đi theo để phục vụ, bảo vệ và phối hợp tác chiến. Mức độ tập trung máy bay của Mỹ vào cuộc tập kích chiến lược mười hai ngày đêm cuối tháng 12 năm 1972 trên vùng trời Bắc Việt Nam lớn đến nỗi các hãng thông tin phương Tây phải thốt lên "chưa bao giờ nhà cầm quyền Mỹ lại huy động một lực lượng không quân lớn đến như thế để oanh kích Bắc Việt Nam" và "các chiến trường khác hầu như không còn máy bay để hoạt động".

Như vậy là trong những ngày đêm cuối năm 1972 đáng ghi nhớ đó, hầu như cùng một lúc trên bầu trời Bắc Việt Nam có từ bốn trăm đến năm trăm máy bay Mỹ hoạt động, vừa ném bom chế áp trận địa, vừa thả nhiễu, chặn kích, nhìn qua tường chúng bay một cách hỗn loạn,

nhưng thực ra đã được tính toán tỉ mỉ. Khi chiếc B-52 cuối cùng rút khỏi chiến trường thì tất cả bọn lau nhau đều đã trên đường trở về căn cứ.

Hàng mấy trăm chiếc máy bay phản lực cùng một lúc hoạt động trên một vùng trời nhỏ hẹp, cách căn cứ hàng trăm, hàng nghìn kilômét, giữa trời đêm mù mịt, nhưng không hề va chạm nhau, không hề bị thất lạc, chứng tỏ hệ thống chỉ huy của chúng hiện đại, tinh vi biết nhường nào.

Nước Mỹ với nền công nghiệp hiện đại vào bậc nhất thế giới thực sự đã trang bị cho bộ máy chiến tranh của nó và riêng lực lượng không quân những phương tiện lý tưởng để đi xâm lược nước ngoài và răn đe thế giới.

Với chiến dịch "Lai-nơ bếch-cơ 2", lần đầu tiên bọn Mỹ tung một lực lượng không quân khổng lồ, lấy B-52 làm lực lượng đột kích chủ yếu, thi thố mọi thứ máy móc hiện đại, với tham vọng áp đảo đối phương ngay từ phút đầu và tin chắc chỉ trong vài ngày sẽ giành được thắng lợi.

Chính vì vậy mà ngày 18 tháng 12 năm 1972, cùng một lúc Ních-xơn vừa hạ lệnh cho B-52 cất cánh, vừa gửi công hàm cho Chính phủ ta với lời lẽ láo xược của một tối hậu thư, hẹn gặp lại ta ở Pa-ri vào ngày 26 tháng 12 năm 1972, với điều kiện là ta phải chấp nhận một văn bản hiệp định do chúng áp đặt. Tin vào "công hàm B-52" nhất định sẽ có hiệu lực nên khi phát lệnh xong, Ních-xơn yên trí đi nghỉ cuối tuần ở Phlo-ri-đa chờ "tín hiệu" trả lời từ Hà Nội. Nhưng thực tế đã diễn ra không đúng như mong muốn chủ quan của chúng. Ngay đêm đầu tiên, con ngáo ộp B-52 đã bị tử thương và bị một đòn phủ đầu choáng váng.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

CHƯƠNG 2.

NGÀY 18 THÁNG 12 NĂM 1972

Mỗi chúng ta, trong cuộc đời chiến đấu của mình, đều có những ngày tháng đáng ghi nhớ. Chắc hẳn ngày và đêm 18 tháng 12 năm 1972 đã trở thành một kỷ niệm sâu sắc đối với rất nhiều người, đặc biệt là đối với các chiến sĩ phòng không - không quân, đối với đồng bào Hà Nội và Hải Phòng.

Ngày 18 tháng 12 năm 1972 thực sự là một ngày đêm dữ dội và hào hùng, mở đầu một chiến công vĩ đại, đánh sập thần tượng siêu pháo đài bay B-52 của giặc Mỹ, đem lại niềm vinh quang bất diệt cho dân tộc ta, Tổ quốc ta.

Các chiến sĩ ra-đa đại đội 16 đoàn ra-đa Ba Bể được vinh dự là những người đầu tiên mở đầu cho trận đánh lịch sử đó. Mặc cho mười bảy chiếc máy gây nhiễu trên mỗi chiếc B-52 đã mở hết công suất, công với nhiễu của EB-66, của các tốp cường kích, các trắc thủ Tô Trọng Huy, Phạm Quốc Hùng với cặp mắt tinh tường đã được tôi luyện, với đôi bàn tay thao tác thuần thục một cách nghệ thuật đã chọc thủng màn nhiễu dày đặc của kẻ thù, báo về cho Bộ chỉ huy chiến lược một tin vô cùng quan trọng: "Nhiều tốp B-52 đang bay lên hướng Bắc." Chiến sĩ báo vụ kiêm đánh dấu đường bay Nguyễn Thị Khuê là người đầu tiên ở Sở chỉ huy Binh chủng Ra-đa ghi nhận được tin tình báo này. Lúc đó là 19 giờ 10 phút ngày 18 tháng 12 năm 1972, khi những tốp B-52 còn cách Hà Nội 300 km về phía Tây Nam. Tốp B-52 đầu tiên đó mang số hiệu 463.

Tiếp đó, các chiến sĩ ra-đa đại đội 45 (cũng thuộc đoàn Ba Bể) bố trí trên đất Nghệ An, với cánh sóng tạt sườn, đã nhìn rất rõ những tốp B-52 bay vượt qua vĩ tuyến 20. Đài trưởng Nghiêm Đình Tích, đài trưởng Phạm Duy Khánh, các trắc thủ Phạm Hoàng Cầu, Nguyễn Văn Xích hồi hộp báo cáo với đại đội trưởng Đinh Hữu Thuận và chính trị viên Đỗ Mạnh Hiến

— Đề nghị báo cáo lên trên ý kiến của chúng tôi: B-52 có khả năng vào đánh Hà Nội.

Từ sở chỉ huy ở Nghệ An, Đỗ Năm, đoàn trưởng đoàn ra-đa Ba Bể sau khi nhận được báo cáo, hết sức tin tưởng ở cấp dưới của mình, không để chậm một giây, báo cáo lên tổng trạm ra-đa:

— B-52 đang vào Hà Nội!

Một giọng nói nghiêm trang từ Hà Nội hỏi vào, vang lên trong ống nghe:

— Có chắc không? Đồng chí có bảo đảm là B-52 sẽ vào Hà Nội không?

— Tôi xin bảo đảm!

Những đoạn đối thoại trên đây diễn ra qua tổng đài A-67 của Quân khu 4 vào khoảng thời gian 19 giờ 14 phút đến 19 giờ 20 phút ngày 18 tháng 12 năm 1972. Chiến sĩ báo vụ kiêm

đánh dấu đường bay Hồ Thị Sinh là người ghi những tốp B-52 đầu tiên vượt qua vĩ tuyến 20, vòng qua biên giới phía tây vào vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Đó thực sự là những giây phút lịch sử. Và theo tôi, tên tuổi những con người bình thường đó, những trắc thủ ra-đa của đại đội 16, đại đội 45, những chiến sĩ gái báo vụ kiêm đánh dấu đường bay ở Sở chỉ huy Bộ tư lệnh Ra-đa cần được nhắc đến. Chính họ là những người được vinh dự mở đầu một chiến dịch lịch sử.

Từ những đường bay được ghi một cách chắc chắn, tự tin trên tấm mi-ca của Hồ Thị Sinh, những tín hiệu "tích tà" mang mật ngữ "333" (Tín hiệu báo động quy định khi có B.52) được phát đi liên tục vào không trung, chuyển đến các sở chỉ huy phòng không trên toàn miền Bắc thông báo khẩn cấp: "Báo động B.52."

Cuộc chiến đấu thực sự bắt đầu từ đó.

19 giờ 30 phút. Từ nóc hội trường Ba Đình, tiếng còi báo động từng hồi đồng dục và nghiêm trang, xuyên qua màn đêm rét lạnh của mùa đông đến từng phố phường Hà Nội.

Từ ngày đế quốc Mỹ gây ra cuộc chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc nước ta, tiếng còi báo động đối với Hà Nội đã trở thành chuyện bình thường. Thế nhưng những người có mặt ở Hà Nội trong đêm 18 tháng 12 năm 1972 lịch sử ấy đều có chung một cảm giác tiếng còi báo động B.52 hôm đó có một cái gì thật khác lạ, thật đặc biệt, như báo trước với mọi người rằng một sự kiện lớn lao, dữ dội đang bắt đầu đến với dân tộc ta. Còn những người đã từng trải qua những ngày đêm cuối tháng 12 năm 1946 thì nói rằng không khí đêm 18 tháng 12 năm 1972 này gợi nhớ không khí đêm 19 tháng 12 của hai mươi sáu năm về trước.

Đó thực sự là những năm tháng không thể nào quên.

Tôi vinh dự có mặt ở Thủ đô trong những ngày đêm cuối tháng 12 năm 1946 với cương vị Tham mưu trưởng Mặt trận Hà Nội, nhưng lại phải vắng mặt ở Hà Nội trong đêm lịch sử 18 tháng 12 năm 1972. Tôi không một chút ân hận về điều này. Bởi vì suốt cả ngày và đêm hôm ấy, trong căn hầm của Sở chỉ huy tiền phương Quân chủng ở Nghệ An cách Hà Nội 300 km, Hà Nội luôn luôn ở trong tôi, Hà Nội luôn luôn ở trước mặt tôi. Tuy chỉ là một ngôi sao đỏ trên tấm bảng tiêu đề bằng mi-ca với hai chữ Hà Nội đậm nét ghi bên cạnh, nhưng đối với anh em chúng tôi trong Sở chỉ huy tiền phương hôm đó là Ba Đình lịch sử, là nơi Bác ở, làm năm cửa ô với biết bao kỷ niệm, là nhà máy, trường học, là những khu phố đông dân.

Trong những ngày này, bộ đội tiền phương Quân chủng ở khu vực Nghệ An, Thanh Hóa có đến ba trung đoàn tên lửa 263, 267, 275 và năm trung đoàn cao xạ 228, 231, 223, 245, 262. Theo tôi, chiến dịch "Lai-nơ bếch-cơ 2" của Mỹ dùng B.52 đánh Hà Nội chỉ là bước tiếp theo của một âm mưu nham hiểm, hòng dùng con chủ bài B.52 để gây sức ép đối với ta vào giai đoạn cuối của cuộc chiến tranh. Bước thứ nhất là dùng B.52 đánh mạnh ở phía bắc Quân khu 4 hòng đánh một đòn cân não, nấn gân cốt chúng ta. Mặt khác kẻ địch còn nhằm mục đích kéo lực lượng ta ra xa Hà Nội để bắt ngờ mở cuộc tập kích lớn, khiến ta không kịp trở tay.

Trong tình hình đó, Bộ Tổng tư lệnh một mặt chỉ đạo chặt chẽ công tác chuẩn bị toàn diện đánh trả cuộc tập kích chiến lược đường không vào Hà Nội của kẻ thù, một mặt chỉ thị cho Quân chủng tổ chức lực lượng đánh B.52 ở Quân khu 4.

Cuối tháng 11, tôi lên đường vào Nghệ An cùng với Sở chỉ huy nhẹ của tiền phương Quân chủng, có nhiệm vụ:

— Chỉ đạo, chỉ huy các đơn vị ở tuyến trong đánh thẳng địch, đặc biệt là B.52, bảo vệ chân hàng và tuyến giao thông chiến lược.

— Đánh B-52 và rút kinh nghiệm phổ biến kịp thời cho các đơn vị ở ngoài vĩ tuyến 20, đặc biệt là các đơn vị bảo vệ Hà Nội và Hải Phòng.

— Góp phần bảo vệ Hà Nội từ xa.

Vì vậy mà tuy ở xa Hà Nội, chúng tôi vẫn cảm thấy Hà Nội rất gần. Đặc biệt ngày 18 tháng 12 năm 1972, chúng tôi càng cảm thấy như đang có mặt ở Hà Nội, đang cùng Hà Nội chiến đấu.

Khoảng 9 giờ sáng, đồng chí Lê Văn Tri, Tư lệnh Quân chủng từ Hà Nội trực tiếp gọi điện báo cho tôi biết những diễn biến mới nhất của tình hình: Hồi 5 giờ 25 phút địch thả thủy lôi ở cửa Nam Triệu. Tiếp đó, 8 giờ 35 phút chúng bắn tên lửa vào ngoại thành Hải Phòng. Cuối cùng anh Tri nhắc tôi:

— Đồng chí Tổng tham mưu trưởng nhắc Quân chủng sẵn sàng chiến đấu. Anh cho kiểm tra lại toàn bộ tình hình của các đơn vị ở trong đó. Từ giờ phút này, các cán bộ trực chỉ huy không được rời khỏi vị trí.

Buổi chiều, khi tôi đang trực tiếp nghe đồng chí trung đoàn trưởng trung đoàn tên lửa 267 (Trung đoàn tên lửa 267 được lệnh hành quân từ Thanh Hóa vào Nghệ An đầu tháng 12) báo cáo tình hình qua máy điện thoại thì đồng chí Nguyễn Sinh Huy, trưởng phòng tác chiến tiền phương vào báo cáo:

— Có tin của Cục 2 (Cục quân báo Bộ Tổng Tham mưu), từ 19 giờ có đợt hoạt động lớn của B-52.

Tôi thông báo tin này luôn cho trung đoàn 267 và lệnh cho trung đoàn phải lập tức cho người xuống kiểm tra công tác sẵn sàng chiến đấu của các tiểu đoàn.

Sau đó, tôi cho gọi các đồng chí trợ lý chủ chốt vào phòng giao ban để nghiên cứu tình hình. Một số triệu chứng khả nghi về địch được nêu lên: Thả thủy lôi ở Nam Triệu, bắn tên lửa vào Hải Phòng, cho máy bay không người lái trinh sát cảng... Những hoạt động đó nhằm mục đích gì? Tại sao cường độ hoạt động của B-52 ngày hôm nay giảm hẳn. Từ sáng đến giờ mới có ba tốp hoạt động ở đường số 10 và đường số 12. Vậy tin Cục 2 báo có đợt hoạt động lớn của B-52 tối nay sẽ là vào khu vực nào? Bắc vĩ tuyến 20? Hà Nội? Hay vẫn là khu vực mà bộ đội tiền phương chúng tôi đang bảo vệ? Không ai muốn nghĩ rằng B-52 sẽ đánh vào Hà Nội đêm nay. Bởi vì điều đó hệ trọng quá, lớn lao quá, nó lay động đến tận nơi sâu kín nhất của trái tim mỗi người. Nhưng trong đánh giặc, những người chỉ huy quân sự không thể phán đoán tình hình dựa theo tình cảm được. Tôi đứng dậy kết luận:

— Cấp trên đã nhiều lần chỉ cho ta biết địch sẽ liều lĩnh dùng B-52 đánh thẳng vào Hà Nội để gây sức ép tối đa đối với chúng ta. Diễn biến trên bàn đàm phán, tình hình địch mấy ngày hôm nay cho phép chúng ta phán đoán tối nay địch có nhiều khả năng đưa B-52 vào đánh Hà Nội.

Ngay bây giờ chúng ta phải nhanh chóng quán triệt tình hình và quyết tâm cho các đơn vị:

1. Nếu địch đánh vào khu vực ta bảo vệ, các đơn vị phải kiên quyết đánh thẳng, đánh rơi tại chỗ, kể cả B-52, bắt sống giặc lái.

2. Nếu địch đánh Hà Nội, các đơn vị phải mở máy theo dõi địch chặt chẽ. Nếu B-52 trên đường vào Hà Nội, qua phạm vi hỏa lực của đơn vị nào, đơn vị đó phải kiên quyết đánh rơi, đánh tiêu diệt.

3. Phải theo dõi cả lúc địch đánh Hà Nội xong bay ra, nếu qua phạm vi hỏa lực của đơn vị nào thì đơn vị đó phải kiên quyết bắn rơi, đánh tiêu diệt.

Mùa đông, trời tối nhanh. Mới hơn năm giờ chiều, màn sương dày đã phủ kín khắp vườn đồi của khu vực Sở chỉ huy. Trong căn hầm được đào sâu dưới lòng đất, những chiếc đèn bão được thắp sáng. Dưới ánh đèn, hai tấm bản đồ bằng mi-ca hiện lên càng làm nổi bật ngôi sao đỏ Hà Nội.

Chưa đến mười tám giờ, các nhân viên thuộc kíp trực ban đã có mặt đông đủ trong Sở chỉ huy. Mọi cặp mắt đều hướng về ngôi sao đỏ. Không khí hồi hộp của sự chờ đợi bao trùm lên căn hầm. Sau bữa cơm chiều nay, chúng tôi nhận được điện của đồng chí Vũ Xuân Vinh, Tham mưu phó Quân chủng cho biết: Bộ Tổng Tham mưu nhận địch đêm nay B-52 sẽ vào đánh Hà Nội.

Hình như cùng một lúc, hai chiếc máy điện thoại, một liên lạc với Quân khu, một liên lạc với Hà Nội réo lên một hồi dài. Không hẹn mà gặp, cả Quân chủng và Quân khu đều thông báo một tin giống nhau: B-52 đã cất cánh.

Tôi báo đồng chí sĩ quan phương hướng cho tôi nói chuyện với đồng chí Nguyễn Văn Giáo, Tư lệnh sư đoàn 365. Vừa nhắc ống nghe lên đã nghe tiếng đồng chí Giáo bên kia đầu dây. Tôi thông báo tình hình địch, nhắc lại một số vấn đề trong phương án tác chiến rồi dặn:

— Các đơn vị phải chấp hành phương án đánh B-52 một cách nghiêm chỉnh và sáng tạo. - Tôi nhắc lại. - Chỉ được sáng tạo trên cơ sở chấp hành nghiêm những kết luận đã được hội nghị tháng 10 thống nhất.

Sở dĩ phải nhấn mạnh điều này vì các đơn vị tên lửa của bộ đội tiền phương đều đã kinh qua việc đánh B-52 trên những chiến trường khác nhau nên có những kinh nghiệm khác nhau. Hiện tượng bảo thủ đã bắt đầu xuất hiện.

18 giờ 30 phút, trên bảng tiêu đề xuất hiện tốp máy bay đầu tiên phía trên biên giới Việt - Lào. Đó là tốp F-111. Đường bay của tốp F-111 nhanh chóng vượt qua biên giới vào vùng đông - bắc Bắc Bộ. Sau đó, chúng tôi được Hà Nội thông báo: các sân bay Nội Bài, Yên Bái, Gia Lâm... bị các tốp F-111 đánh phá dữ dội.

Tôi trao đổi với đồng chí Nguyễn Sinh Huy lúc đó đang ngồi bên cạnh:

— Chúng nó cho không quân ta là đối tượng chủ yếu của B-52 nên tìm cách diệt trước.

Trong ánh đèn mờ, tôi thấy Nguyễn Sinh Huy mỉm cười. Nụ cười của anh như muốn nói: "Hãy chờ xem, ai sẽ là đối thủ chủ yếu của chúng mày!"

Trên bảng tiêu đồ, những tốp B-52 đầu tiên đang hướng về ngôi sao đỏ Thủ đô Hà Nội. Tôi cảm thấy trái tim mình như đau thắt mỗi khi đường chì nhích dần vào. Các đồng chí trong Sở chỉ huy lúc đó đều im lặng, như nín thở. Chắc anh em cũng cùng một tâm trạng như tôi. Không khí căng hầm như bị nén lại. Đồng chí chiến sĩ tiêu đồ còn rất trẻ, như vô tình, cứ chăm chú kéo những tốp B-52 đi vào Hà Nội. Chỉ riêng cái đường chì kia thôi cũng đủ tin rằng chúng ta sẽ thắng. Nào đâu là APK-20, APK-25, nào đâu là ALT-28, 31, 32 (Tên các loại máy gây nhiễu đặt trên B-52)... Chúng định làm tê liệt các hệ thống ra-đa của ta, bịt mắt chúng ta. Thế mà bây giờ chúng ta đã nhìn thấy rõ chúng từ cách xa 300 km, theo dõi nó một cách chặt chẽ, cho đến tận lúc này. Nếu chúng ta biết rằng mới cách đây tám tháng, ngày 10 tháng 4 năm 1972, khi B-52 vào ném bom ở Vinh, chúng ta vẫn còn phân vân không biết có đúng là B-52 không, thì rõ ràng chúng ta đã có một bước tiến vượt bậc. Vượt qua biết bao gian khổ, từ chỗ chưa nhìn thấy được kẻ thù, bây giờ chúng ta đã nhìn rõ chúng, nhìn thấy ngay từ đầu. Đó là một nhân tố bảo đảm thắng lợi.

Lại có điện thoại từ Hà Nội. Đồng chí Nguyễn Sinh Huy cầm ống nghe. Một lát sau, đồng chí báo cáo, nghe giọng như lạc hẳn đi:

— B-52 đã ném bom Hà Nội.

Tôi đưa mắt nhìn đồng hồ: 19 giờ 42 phút. Như vậy là khoảng 19 giờ 40 phút, hàng đàn máy bay chiến lược B-52 của giặc Mỹ đã ném bom xuống Hà Nội, Thủ đô của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

Cách đây tám tháng, hồi 1 giờ 26 phút ngày 16 tháng 4 năm 1972, Hải Phòng là thành phố đông dân đầu tiên trên thế giới bị máy bay B-52 giặc Mỹ ném bom rải thảm. Còn bây giờ, Hà Nội là Thủ đô đầu tiên trên thế giới bị chìm ngập dưới những đợt bom rải thảm của B-52.

Mặc dầu đã được chuẩn bị từ lâu, nhưng tin B-52 ném bom Hà Nội vẫn gây cho chúng tôi một sự xúc động đặc biệt.

Thế là trận quyết chiến chiến lược của cuộc đụng đầu lịch sử đã bắt đầu.

Ngày 25 tháng 11 năm 1972, đồng chí Văn Tiến Dũng, ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Tham mưu trưởng đến Sở chỉ huy Quân chủng duyệt phương án đánh B-52 đã truyền đạt cho chúng tôi quyết tâm của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương là bất luận trong hoàn cảnh nào, quân và dân ta cũng phải đánh thắng trận này và giao nhiệm vụ nặng nề cho Quân chủng Phòng không - Không quân.

Trước khi lên đường vào Nghệ An, tôi đã dành thời gian xuống kiểm tra sư đoàn 361 và sư đoàn 363 bảo vệ Hà Nội và Hải Phòng. Ấn tượng sâu sắc nhất đối với tôi trong chuyến đi kiểm tra này là hình ảnh các trắc thủ tên lửa đang ngày đêm say sưa luyện tập đánh B-52. Tất cả đều còn rất trẻ. Tuổi của họ phần đông chỉ bằng "tuổi" của B-52. Còn so với bọn giặc lái, đối thủ của họ, thì chỉ bằng một nửa. Khi những tên giặc lái B-52 hàng ngày mang bom

rải thảm ở miền Nam Việt Nam những năm 1965, 1967 thì những trác thủ tên lửa này còn là những thiếu nhi sơ tán theo trường học về các vùng nông thôn.

Tại một trận địa phía bắc sông Hồng, tôi hỏi chuyện một kíp trác thủ:

— Liệu các cậu có bắn rơi được B-52 ở ngay trên đất Hà Nội này không?

— Báo cáo thủ trưởng, nó mà vào thì nhất định không thoát khỏi tay chúng tôi đâu.

Có tận mắt chứng kiến những buổi tập luyện mới thấy được câu trả lời của các chiến sĩ không phải chỉ là quyết tâm suông, không phải chỉ là ý chí. Tôi đã đứng nhìn rất lâu những vàng trán thông minh và cặp mắt tinh nhanh của họ chăm chú trên màn hiện sóng trong những buổi luyện tập. Và đặc biệt là đôi bàn tay, đôi bàn tay vân vê trên vòng quay nhẹ nhàng điêu luyện đến mức nghệ thuật. Những bài tập luôn được thay đổi. Những dạng nhiễu khác nhau với những tình huống phức tạp nhất được đưa ra thử thách đối với những cặp mắt và đôi bàn tay của các chiến sĩ. Hiệu quả chiến đấu của bộ đội tên lửa cuối cùng được thể hiện bởi những đôi bàn tay đó. Và chính những đôi bàn tay đó đêm nay đây, trong trận quyết chiến chiến lược này sẽ góp phần quan trọng, nếu không nói là quyết định, vào thắng lợi của trận đánh.

Đêm nay bộ đội tên lửa Hà Nội sẽ chiến đấu như thế nào? Tiểu đoàn nào sẽ phóng những quả đạn đầu tiên? Chúng tôi nóng lòng chờ tin tức của Hà Nội. Giờ này, trong Sở chỉ huy Quân chủng ở Hà Nội, các đồng chí trong Bộ tư lệnh chắc đang phải sống những giây phút hết sức căng thẳng. Đồng chí Tư lệnh Lê Văn Tri chắc đang nhúu đôi mày rậm, hai tay chấp sau lưng, đi đi lại lại phía sau bàn chỉ huy, chiếu những tia sáng của cặp mắt sâu vào những tốp B-52, trên bảng tiêu đề. Đồng chí Phó tư lệnh Nguyễn Quang Bích, người trực tiếp chỉ huy đêm nay với tác phong bao giờ cũng chừng chạc, dứt khoát, chắc đang ra những mệnh lệnh quan trọng vào thời điểm quyết định của trận đánh. Tôi hình dung ra thân hình to cao của anh đang chồm lên phía trước, chỉ vào những tốp B-52 như muốn bóp nát chúng trong lòng bàn tay rắn chắc của mình. Các đồng chí Hoàng Phương, Nguyễn Xuân Mậu, Nguyễn Văn Tiên chắc chắn không thể vắng mặt trong trận đánh mở màn đêm nay. Từ lâu, Thường vụ Đảng ủy và Bộ Tư lệnh chúng tôi đã trở thành một tập thể gắn bó. Đặc biệt là từ gần một năm nay, khi "vấn đề B-52" trở thành vấn đề trung tâm của toàn Quân chủng, có thể nói tập thể chúng tôi càng được gắn chặt với nhau hơn. Làm sao kể hết được những cuộc họp của Thường vụ, của Bộ Tư lệnh xung quanh vấn đề B-52. Những cuộc họp đến tận đêm khuya, kéo dài đến quá giờ mà không ai để ý, vẫn cứ say sưa tranh luận.

Chúng tôi đã từng chia nhau niềm vui khi tìm ra được cách giải quyết mới, góp phần thúc đẩy quá trình nghiên cứu cách đánh B-52 lên một bước. Vì vậy mà trong giờ phút này, tôi cảm thấy hơi tiếc là không được có mặt ở Hà Nội để cùng các đồng chí tham dự trận mở màn lịch sử.

Có điện của Hà Nội thông báo: hồi 19 giờ 44 phút, tiểu đoàn 78 trung đoàn 257 sư đoàn 361 đã phóng những quả đạn đầu tiên. Đó là tin làm chúng tôi hết sức phấn chấn. Sau này nghe kể lại, khoảng thời gian bốn phút từ khi B-52 ném bom xuống Hà Nội đến khi những

quả đạn đầu tiên được phóng lên là bốn phút cực kỳ căng thẳng, chưa từng có đối với các đơn vị tên lửa Hà Nội. Đây là những đơn vị đầu tiên mặt đối mặt với B-52. Còn các trác thủ thì chưa từng một lần được tận mắt nhìn thấy B-52, dù chỉ là trên màn hiện sóng.

Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 57 Nguyễn Văn Phiệt, một trong những tiểu đoàn trưởng xuất sắc nhất trong chiến dịch 12 ngày đêm kể lại: "Đúng là phút đầu tiên chúng tôi có lúng túng, và thú thật là cũng có hoang mang. Nhiều nhòe nhoẹt cả màn hiện sóng. Các sóng về cố định chìm hết vào nhiễu như một màn sương mù, sáng trắng. Còn các màn hiện sóng của sĩ quan điều khiển và các trác thủ thì cứ y như những ô cửa kính màu xanh cả một loạt, có rất nhiều sọc xanh đậm đan chéo nhau, chuyển động với những tốc độ khác thường, dải nọ xen lẫn dải kia, sọc nọ nhập vào sọc kia rồi lại tách ra. Rồi thì hàng trăm, hàng nghìn những chấm sáng lốm đốm như những chùm tín hiệu mục tiêu đang chuyển dịch một cách nhấp nháy như một trận mưa rào, làm sao phân biệt được đâu là nhiễu của F, đâu là nhiễu của B, đâu là nhiễu của EB-66, đâu là nhiễu tiêu cực của kim loại mà bọn F-4 tung xuống phủ kín cả một góc trời... Thế rồi dần dần chúng tôi trấn tĩnh lại được, liên hệ với những điều đã học, nhắc nhau thao tác thật chính xác. Cuối cùng, tuy kẻ thù chưa hiện ra thực sự nhưng chúng tôi đã nhìn thấy bóng dáng của chúng phía sau những dải nhiễu. Chỉ cần thế thôi là chúng tôi có thể phóng đạn theo cách đánh đã được luyện tập thành thục. Phải nói rằng những quả đạn của các đồng chí tiểu đoàn 78 đã có tác dụng thúc giục, động viên chúng tôi rất nhiều."

Về trận chiến đấu của tiểu đoàn 78, đồng chí Hoàng Bảo, nguyên phó ban tác huấn tên lửa, kíp trưởng kíp trực ban trong trận chiến đấu đầu tiên ở Sở chỉ huy Bộ Tư lệnh Phòng không Hà Nội kể lại:

"19 giờ 40 phút, khi những loạt bom B-52 đầu tiên ném xuống Hà Nội, Sở chỉ huy sư đoàn liên tiếp giục các đơn vị: Phát hiện được B-52 chưa? Đã chọn được dải nhiễu chưa? Sao chưa phóng đạn? Ở tiểu đoàn 78, tiểu đoàn trưởng Nguyễn Chấn căng mắt soi tìm kẻ thù trên màn hiện sóng. Từng đám nhiễu gié quạt lớn chõng chéo lên nhau xóa mờ cả sóng về cố định, vàng chói đến nhức mắt. Trên bảng tiêu đồ 9x9 của mạng tình báo quốc gia, các tốp B và F xoắn xuýt lấy nhau thành một cục như cuộn chỉ rối. Tuy đã hơn năm năm liên tục ở vị trí chỉ huy tiểu đoàn, được rèn luyện, thử thách nhiều trong các trận chiến đấu với bọn cường kích, nhưng chưa lúc nào anh gặp phải một tình huống gay go, phức tạp như lần này. Trong xe chỉ huy, tiếng quạt máy rung đều đều, hòa nhịp với tiếng máy nổ chạy ầm ầm như tiếng trống trận thôi thúc. Sĩ quan điều khiển Nguyễn Văn Luyến với bàn tay điều luyện nhẹ nhàng lần trên vòng quay, khéo léo điều khiển máy thu của đài, căng mắt xác định các dải nhiễu lúc này như những đám mây bồng bềnh từ khoảng không xa thẳm lần lượt hiện về. Luyến vừa dừng lại giây lát ở phương vị X thì trác thủ cự ly Đinh Trọng Đức đã đột ngột hô to "B-52". Tiếng hô của Đức làm cho toàn xe như được tiếp thêm một nguồn năng lượng mới. Và mọi người đã nhanh chóng nhận ra sự khác biệt giữa những dải nhiễu đang hiện ra trước mắt với những dải nhiễu của các loại F mà họ thường gặp trước đây trên bầu trời Hà Nội. Một sự khác biệt hết sức ít ỏi mà chỉ những cặp mắt đã trải qua hàng trăm ngày đêm

khổ luyện mới có thể nhận ra được. Các hội nghị trắc thủ do sư đoàn tổ chức hồi tháng 8 năm 1972, cuộc tập huấn "bắt B-52" sau hội nghị tháng 10 của Quân chủng và đặc biệt có giá trị là những thước phim, những bức ảnh chụp nhiều B-52 ở chiến trường Khu 4 gửi ra gần đây... đã giúp các chiến sĩ tiểu đoàn 78 đêm nay trở thành đơn vị đầu tiên của bộ đội tên lửa Hà Nội nhanh chóng nhận ra được kẻ thù.

Sau khi được sĩ quan điều khiển Luyện trao tay quay, Đức nhắc áp, trắc thủ góc tà, Hiển, trắc thủ phương vị, kẹp chặt dải nhiễu đã chọn vào giữa đường tim đứng. Vệt sáng lớn của dải nhiễu được thu gọn lại sau thao tác điều chỉnh mạch khuếch đại của các trắc thủ góc, tốc độ của dải nhiễu biến đổi đều đặn, nhịp nhàng theo vòng tay quay, giống như tình huống diễn tập hàng ngày. Không kìm được niềm vui, Đức lại reo lên khảng định: "Đúng B-52 rồi". Mặc dầu vậy, vốn tính thận trọng, tiểu đoàn trưởng Nguyễn Chấn vẫn bình tĩnh nhắc anh em: "Chú ý xác định thêm cho chắc chắn." Và khi toàn kíp trắc thủ đã thống nhất khảng định đúng là B-52, anh mới báo cáo lên trung đoàn trưởng trung đoàn 257 Nguyễn Điển và ra lệnh phóng. Khi hô khẩu lệnh "phóng" vào giờ phút đó, tiểu đoàn trưởng Nguyễn Chấn và toàn kíp trắc thủ của tiểu đoàn 78 không hề hay biết rằng đó là khẩu lệnh "phóng" đầu tiên vang lên của một chiến dịch lịch sử. Lúc đó là 19 giờ 44 phút ngày 18 tháng 12 năm 1972."

Tuy cách xa Hà Nội 300 km, nhưng cuộc chiến đấu ở Hà Nội đã thu hút toàn bộ tâm trí của chúng tôi. Chúng tôi thức cùng Hà Nội. Mà không phải riêng chúng tôi, tất cả các đơn vị của bộ đội tiền phương Quân chủng ở Nghệ An, Thanh Hóa, từ đại đội, tiểu đoàn đến trung đoàn, sư đoàn đều thức với Hà Nội. Tôi chỉ thị cho các đồng chí sĩ quan tác chiến thường xuyên thông báo tình hình chiến đấu của Hà Nội cho các đơn vị biết. Nhiều lúc thấy vắng tin, các đơn vị lại quay điện lên hỏi tình hình.

Sau khi được tin tên lửa Hà Nội đã phóng đạn, phán đoán trên đường rút chạy, B-52 có thể qua khu vực Nghệ An, Thanh Hóa, tôi lệnh cho tất cả các tiểu đoàn tên lửa mở máy, hướng về phía bắc đón đánh địch. Rất khẩn trương, chỉ ít phút sau, tất cả bảy mươi hai bộ phóng của cả ba trung đoàn tên lửa đều đã sẵn sàng. Đơn vị nào cũng náo nức lập công, cũng đều muốn được chia lửa với Hà Nội.

20 giờ 5 phút, trên bảng tiêu đồ xuất hiện tốp B-52 mang số hiệu 675 từ hướng tây bắc đi thẳng xuống. Mấy phút sau, các tiểu đoàn 51, 52 trung đoàn 267 báo cáo đã thu được nhiễu B-52. Với các đơn vị trong Binh chủng Tên lửa, trung đoàn 267 là đơn vị đàn em nhưng tiến bộ nhanh chóng. Đặc biệt, tiểu đoàn 52 chỉ bảy tháng sau ngày ra quân đã trở thành một đơn vị nổi tiếng đánh giỏi. Vào những ngày này năm 1971, toàn trung đoàn đã đánh thắng một trận xuất sắc trên vùng trời thành phố Vinh, bắn rơi năm máy bay địch. Sau đó, đơn vị được lệnh hành quân vào tham gia chiến dịch Trị - Thiên. Tại đây, trung đoàn lại đánh thắng một trận giòn giã vào ngày 6 tháng 4 năm 1972, ngày Ních-xon mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai đối với miền Bắc. Trong trận này, riêng trung đoàn 267 được công nhận bắn rơi năm chiếc. Bây giờ, tất cả bốn tiểu đoàn của trung đoàn 267 lại được điều về chiến đấu trên quê hương Bắc.

20 giờ 16 phút, sư đoàn 365 báo cáo tiểu đoàn 51, 52 đã phóng liên tiếp bốn quả đạn vào tốp B-52 mang số hiệu 675 trên đường từ Hà Nội bay về. Theo báo cáo thì phần tử xạ kích rất tốt, cả hai tiểu đoàn đều bám được dải nhiễu từ xa, rất đàng hoàng, chủ động. Tiểu đoàn 51 phóng trước khoảng mười lăm giây. Như vậy là đánh rất tập trung.

Tôi trực tiếp gặp đồng chí Nguyễn Văn Giáo, Tư lệnh sư đoàn 365:

— Có chắc rơi không?

— Báo cáo! Rơi thì là chắc chắn là rơi rồi. Trận đánh đẹp như thế không rơi sao được nhưng mà...

Tôi cười, ngắt lời anh Giáo:

— Nhưng mà chưa “sờ được đuôi” có phải không? (Trong bộ đội phòng không, “sờ được đuôi” nghĩa là máy bay rơi tại chỗ).

Anh Giáo vẫn chưa hết hy vọng:

— Cũng chưa hẳn thế. Chúng tôi đang cho người đi tìm.

Nhưng anh Giáo không thể tìm được chiếc B-52 đó. Bởi nó không rơi tại chỗ trên miền Bắc mà đã lê được cái xác nặng nề về hạ cánh bắt buộc xuống sân bay Đà Nẵng. Sau giải phóng, đồng bào xung quanh sân bay Đà Nẵng có kể lại cho chúng tôi nghe chuyện này. Bộ chỉ huy tập đoàn không quân chiến lược số 8 Mỹ đã phải cho người đến tận nơi tháo gỡ máy móc của chiếc B-52 này mang đi để phi tang và để “giải phóng mặt bằng” cho bọn cường kích lên xuống.

Tôi còn nhớ hồi đó việc công nhận bắn rơi chiếc B-52 này cho tiểu đoàn nào cũng khá phức tạp. Hai tiểu đoàn phóng đạn hầu như cùng một lúc. Đạn đều nổ tốt. Cuối cùng, theo đề nghị của Sư đoàn 365, chúng tôi đã công nhận cho tiểu đoàn 52 vì tuy tiểu đoàn 52 chỉ có một quả nổ tốt nhưng xác minh lại phần tử thì xác suất của quả đạn này cao hơn cả. Tiểu đoàn phó Trần Ngọc Vinh, sĩ quan điều khiển Hoàng Văn Nam và kíp trắc thủ Bách, Khoát, Hay tham gia đánh thắng trận này đã được đề nghị khen thưởng xứng đáng.

Sau này, trong bản thành tích đề nghị tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho trung đoàn 267 và tiểu đoàn 52, thành tích bắn rơi chiếc B-52 trong đêm mở đầu chiến dịch lịch sử ngày 18 tháng 12 năm 1972 được nhắc đến như là một thành tích xuất sắc nhất trong quá trình xây dựng, chiến đấu và chiến thắng vẻ vang của đơn vị

Trận đánh hồi 20 giờ 16 phút ngày 18 tháng 12 thực sự là trận đánh kết thúc đợt một của đêm mở đầu chiến dịch.

Anh Lê Văn Tri trực tiếp gọi điện cho tôi, biểu dương trận đánh phối hợp "rất đẹp" - theo lời anh Tri - của bộ đội tiền phương. Anh Tri cũng phấn khởi báo cho tôi biết, hồi 20 giờ 13 phút, tiểu đoàn 59, trung đoàn 261 tại trận địa Cổ Loa đã bắn rơi tại chỗ chiếc B-52 đầu tiên trên bầu trời Hà Nội. Chiếc máy bay này mang nhãn hiệu B-52G, cất cánh từ Gu-am... Được tin này, tôi như hình dung thấy nụ cười rất tươi trên khuôn mặt đầy đặn của đồng chí trung

đoàn trưởng trung đoàn 261 Trần Hữu Tạo. Nếu ở Hà Nội, thế nào tôi cũng sẽ tìm đến siết chặt tay anh, chúc mừng chiến thắng của đơn vị và của riêng anh. Chúng tôi quen nhau từ năm 1957, khi cùng được cử đi học ở Liên Xô. Trận thắng này sẽ được ghi vào lịch sử như là trận thắng mở đầu của một chiến dịch vĩ đại.

Tôi nhớ ở hội nghị tên lửa tháng 10, trong lúc có đồng chí còn phát biểu đánh B-52 trong nhiều chẳng khác gì "xăm sờ đường" thì Trần Hữu Tạo đã khẳng định: "Nếu chúng ta luyện tập tốt như tài liệu hướng dẫn thì nhất định sẽ bắn rơi được B-52."

Về trận thắng lịch sử này, cuốn dự thảo "Sơ lược lịch sử sư đoàn phòng không Hà Nội" viết:

"20 giờ, tiểu đoàn 59 hai lần phóng bốn quả đạn vào tốp sáu chiếc B-52 đang men theo sườn Tam Đảo vào đánh Đông Anh. Cùng lúc các tiểu đoàn 57, 93, 94 cũng nổ súng nhưng chưa có chiếc B-52 nào bị hạ. Địch đánh Đông Anh, Uy Nỗ, bom cày đất quanh trận địa tiểu đoàn 59, các xe bị chấn động. Lửa tạt vào ca-bin xe điều khiển nóng bỏng. Mặc, tiểu đoàn trưởng Nguyễn Thăng mắt vẫn không rời tín hiệu tốp mục tiêu đang từ Tam Đảo bay xuống... Thấy dải nhiễu trên màn hiện sóng tách làm ba, sĩ quan điều khiển Dương Văn Thuận lệnh cho trắc thủ góc tà Lê Xuân Linh bắt dải cao, trắc thủ phương vị Nguyễn Văn Độ bám đúng dải giữa, rồi bình tĩnh ấn nút. Hai quả đạn vừa có điều khiển thì anh phát sóng. Kíp chiến đấu bám sát giữa dải nhiễu đã chọn, kiên quyết tiêu diệt địch bằng phương pháp T (Phương pháp bám sát khi không nhìn thấy mục tiêu trên màn hiện sóng vì nhiễu quá nặng). Quả một vừa nổ, trắc thủ phương vị báo mất một dải thì trắc thủ góc tà cũng nhận thấy dải nhiễu hạ nhanh độ cao. Bên ngoài tiếng hò reo bỗng nổi lên vang động, át cả tiếng bom đạn:

— B-52 rơi tại chỗ rồi!

Các đài quan sát của các đơn vị dồn dập báo cáo về sư đoàn. Ban chỉ huy huyện đội Đông Anh vào tận trung đoàn 261 nói chắc chắn có B-52 rơi..."

Sau chiến thắng của trung đoàn 267, trong đêm địch còn tổ chức hai đợt đánh lớn vào Hà Nội bằng B-52. Nhưng đường bay của chúng lúc vào cũng như lúc ra đều không qua khu vực của bộ đội tiền phương bảo vệ. Chúng đã ngại hơi thấy lực lượng tên lửa ở phía Nam Hà Nội là một lực lượng đáng gờm. Ngồi ở Sở chỉ huy nhìn những đường bay của B-52 cứ từng đàn, từng lũ kéo nhau vào Hà Nội, lòng chúng tôi sôi lên căm giận. Nhất là vào lúc rạng sáng ngày 19 tháng 12, sau đợt đánh cuối cùng của địch, thấy đài phát thanh ngừng mất mấy phút, tất cả chúng tôi có mặt trong Sở chỉ huy lặng đi hồi lâu. Sau khi lại nghe giọng cô phát thanh viên vang lên báo tin chiến thắng, chúng tôi đã reo lên, làm cho căn hầm chật chội như muốn vỡ ra.

Khoảng 8 giờ sáng ngày 19 tháng 12, chúng tôi được thông báo cụ thể về trận thắng đầu tiên đêm 18 tháng 12: bắt đầu từ 19 giờ 40 phút đến 4 giờ 35 phút địch đã huy động một lực lượng lớn máy bay gồm 295 lần chiếc, có 90 máy bay B-52, tổ chức thành ba trận, đánh

phá một loạt mục tiêu ở khu vực Hà Nội, Hải Phòng, tập trung chủ yếu vào Hà Nội và xung quanh Hà Nội với toàn bộ lực lượng B-52 sử dụng trong đêm.

Về phía ta, bộ đội được chuyển vào cấp một sớm nên rất chủ động, đàng hoàng. Bộ đội tên lửa, cao xạ và các trận địa bắn máy bay của dân quân tự vệ trên thế trận đã bố trí sẵn kịp thời nổ súng, phát huy hỏa lực các tầng, đánh đúng đối tượng chủ yếu là B-52, giành thắng lợi giòn giã ngay đợt đầu, được Bộ Chính trị nhiệt liệt biểu dương. Tên lửa Hà Nội đã phóng tất cả sáu mươi tư quả đạn, bắn rơi tại chỗ hai B-52. Một số chiếc khác bị thương phải về hạ cánh ở Thái Lan. Đặc biệt trong đợt ba từ 4 giờ đến 5 giờ 30 phút, tiểu đoàn 77 trung đoàn 257 đã đánh thắng một trận xuất sắc, bắn rơi tại chỗ một chiếc B-52D tại Thanh Oai, Hà Tây bằng chế độ bám sát tự động. Tiểu đoàn trưởng Đinh Thế Văn và kíp chiến đấu gồm sĩ quan điều khiển Nguyễn Văn Đức, trắc thủ cự ly Phạm Hồng Hà, trắc thủ góc tà Lưu Văn Mộc, trắc thủ phương vị Đỗ Văn Tân đã nêu một tấm gương táo bạo, linh hoạt trong cách đánh, góp một kinh nghiệm hết sức quý báu vào thắng lợi chung của chiến dịch. Được tin này, tôi nói với các đồng chí xung quanh:

— Thế là "con chủ bài" hết thiêng rồi!

Thế mới biết, sự sáng tạo trên thực tế chiến trường quan trọng biết chừng nào. Từ trước đến nay khi tiến hành biên soạn tài liệu đánh B-52, hầu như chưa bao giờ chúng tôi nghĩ đến việc đánh B-52 bằng chế độ tự động. Bởi vì muốn áp dụng chế độ tự động, điều quan trọng trước tiên là phải nhìn thấy rõ được mục tiêu trên màn hiển sóng. Điều này đối với các loại F lâu nay đã là chuyện khó khăn, huống gì đối với B-52 được bao bọc bởi mười bảy chiếc máy gây nhiễu hết sức tinh vi, hiện đại. Ấy vậy mà bây giờ, chỉ mới trong trận đợt sức đầu tiên, "con ngoáo ộp" B-52 đã bị lộ nguyên hình trước mắt các chiến sĩ tài giỏi của chúng ta, giống như tân phù thủy đã bị tước hết phép màu. Kinh nghiệm này có giá trị rất lớn cả về lý luận và thực tiễn. Tài liệu "Cách đánh B-52" được thông qua trong hội nghị tháng 10 năm 1972 chủ yếu lấy từ kinh nghiệm đánh B-52 của các đơn vị ở tuyến trong. Đó là một tài liệu quý, có tính chất cơ bản. Nhưng những chiến trường khác nhau có những đặc điểm khác nhau. Tôi nhớ, trong một buổi họp, đồng chí Trần Xanh, nguyên Phó tư lệnh sư đoàn 361 (sau này là Phó tư lệnh Quân chủng) có nói: "Tên lửa Hà Nội phải có cách đánh của Hà Nội." Câu nói này làm cho một số trợ lý ở Quân chủng lúc đó không vừa ý lắm. Bây giờ thì đã rõ. Nhưng để cho hoàn chỉnh hơn, nên nói thêm: Cách đánh của Hà Nội phải dựa trên những kinh nghiệm đã được đúc rút từ các chiến trường. Và để chặt chẽ hơn, cần thêm một ý nữa: không có kinh nghiệm đánh B-52 ở các chiến trường thì sẽ không có cách đánh B-52 ở Hà Nội.

Vấn đề này tôi sẽ có dịp trở lại với bạn đọc ở phần dưới của hồi ký này.

Thế là trong đêm chiến đấu đầu tiên, chúng ta đã giành thắng lợi giòn giã. Chỉ một đêm chiến đấu thôi, mà là đêm đầu tiên, điều này quan trọng lắm, chúng ta đã bắn rơi ba B-52, trong đó có hai chiếc rơi tại chỗ. Và nếu chỉ tính riêng đợt tập kích đầu tiên diễn ra từ 19 giờ 40 phút đến 20 giờ 30 phút của đêm 18 tháng 12 thì hiệu suất còn đáng kinh ngạc hơn

nhiều. Trong đợt này, địch huy động 21 lần chiếc B-52, ta đã bắn rơi hai chiếc, đạt tỷ lệ gần mười phần trăm. Đây là một tỷ lệ hết sức cao trong việc đánh trả một cuộc tập kích đường không trong thời đại ngày nay. Kẻ gây ra cuộc tập kích lại là một cường quốc quân sự có lực lượng không quân hiện đại nhất, những phương tiện kỹ thuật tinh vi vào bậc nhất thế giới, khiến cho dư luận thế giới càng bất ngờ và kinh ngạc.

Trong cuốn sách "Chiến tranh Việt Nam" xuất bản ở Luân Đôn năm 1979, Uchu. T.Creeuwd, một nhà sử học đã từng phục vụ trong bộ chỉ huy không quân chiến lược Mỹ viết về trận tập kích đầu tiên như sau:

"Trước khi tốp máy bay B-52 đầu tiên của cụm máy bay lớn gồm 129 chiếc bay tới vùng mục tiêu, các máy bay F-111 đã tấn công vào bốn sân bay địch trước ba mươi phút. Tiếp đó, các máy bay F-4 thả các bó nhiều kim loại, tạo thành hai dải nhiễu bao bọc đội hình tấn công vào Kim Nỗ (Đông Anh) và Yên Viên ở phía Bắc Hà Nội... Đội hình máy bay B-52 này đã bị hai dàn tên lửa ở tây-bắc Hà Nội bắn lên, một chiếc B-52 bị bắn rơi..." Đây là chiếc đầu tiên bị hạ trong cuộc hành quân "Lai-nơ Béch-cơ 2". Vào giữa đêm, ba mươi chiếc B-52 cất cánh từ Gu-am đến ném bom vào khu vực Hà Nội. Một số máy bay B-52 khác bị tên lửa bắn bị thương đã phải quay về hạ cánh ở Thái Lan...

Đối phương đã bắn lên khoảng hai trăm tên lửa và hàng nghìn viên đạn pháo, ba máy bay B-52 bị bắn rơi và hai chiếc khác bị thương."

Ở đây phải nói ngay là con số hai trăm tên lửa đã được thổi phồng quá đáng. Có lẽ đây là con số do những tên phi công thần hồn nát thần tính, thoát chết trở về báo cáo. Mỗi lần nhắc đến đêm 18 tháng 12, phi công B-52 thường thốt lên:

"Thật là khủng khiếp! Một chuyến bay đầy lo lắng, sợ hãi. Trong máy bay thỉnh thoảng lại một tiếng thét bật lên: "Chú ý! Míc!" Chưa thấy Míc đâu, đã lại nghe "Chú ý! SAM!" Sĩ quan điện tử phát hiện, lái phụ cũng phát hiện. Nhìn đâu cũng thấy Míc, nhìn đâu cũng thấy SAM."

Trong cơn sợ hãi, hoang mang như vậy, tên lửa Hà Nội chỉ bắn lên đó sáu mươi tư quả đạn mà phi công Mỹ tưởng là hai trăm quả thì cũng là điều dễ hiểu!

Chiều ngày 19 tháng 12, trong căn hầm Sở chỉ huy tiền phương, chúng tôi tổ chức đón mừng thư khen của Chủ tịch Tôn Đức Thắng gửi quân và dân Hà Nội, Hải Phòng, Vĩnh Phú, Nghệ An, đồng thời quán triệt lời kêu gọi của Thường vụ Đảng ủy và Bộ Tư lệnh Quân chủng.

Lần này, tiền phương Quân chủng được tổ chức gọn nhẹ, chỉ có khoảng mười người. Chúng tôi ngồi quây quần bên nhau sung sướng, tự hào về chiến thắng vang dội mà quân và dân ta vừa giành được. Có mấy bao thuốc là Thủ đô do anh Lê Quang Hòa vừa gửi cho, thêm ít kẹo và một gói chè loại một gia đình vừa gửi vào, tôi đưa ra khao tất cả anh em.

Quả là một ngày rất vui. Thật hạnh phúc và may mắn khi được góp phần vào trận chiến thắng B-52 trong đêm đầu tiên của chiến dịch lịch sử này. Hình như tôi có "duyên nợ" với B-52 hay sao mà năm năm qua, B-52 đã "gặp" tôi trên suốt những chặng đường chiến đấu, từ Vĩnh Linh, Đường 9 - Nam Lào đến Trị - Thiên, và bây giờ là Hà Nội.

Khi tất cả mọi người đã trở về lán của mình, chỉ còn Nguyễn Sinh Huy và tôi ngồi lại trong căn hầm, tôi bỗng cảm thấy một điều ngẫu nhiên thú vị. Cách đây hơn năm năm, trên chiến trường Vĩnh Linh, tôi và Nguyễn Sinh Huy cũng có giờ phút ngồi bên nhau như hôm nay. Đó là những vui sau trận đánh rơi chiếc B-52 đầu tiên trên miền Bắc, quân và dân Vĩnh Linh được Bác Hồ gửi thư khen. Chỉ tiếc rằng ngày đó, chúng tôi chưa hạ được B-52 tại chỗ, để có thể mang một mảnh xác B-52 về Hà Nội để kính dâng Người. Bây giờ đây, khi xác B-52 bị bắn tác xác trên bầu trời Hà Nội thì Bác đã đi xa. Đối với chúng tôi, nỗi đau này không gì so sánh được. Nó trở thành nỗi ân hận suốt đời trong lòng mỗi chiến sĩ phòng không chúng tôi. Bởi vì như trên đã nói, chính Bác là người đầu tiên chỉ cho chúng tôi con đường đi đến chiến thắng với câu nói bất hủ: "Dù đế quốc Mỹ lắm súng, nhiều tiền, dù chúng có B-57, B-52 hay "bê" gì đi nữa chúng ta cũng đánh, mà đã đánh là nhất định thắng."

Khi B-52 leo thang ra đến đèo Mụ Giạ, phía tây Quảng Bình, rồi liên tục đánh phá khu vực Vĩnh Linh, Bác thường xuyên dành thời gian để nghe báo cáo tình hình. Biết trung đoàn tên lửa 238 đã vào khu vực Vĩnh Linh để đánh B-52, mỗi lần đồng chí Đặng Tính lên báo cáo với Bác tình hình chiến đấu của Quân chủng, bao giờ Bác cũng hỏi thăm tình hình bộ đội tên lửa đánh B-52 ở Vĩnh Linh.

Một ngày đầu tháng 8 năm 1967, tôi vừa đi kiểm tra tình hình chiến đấu của một số trung đoàn tên lửa ở phía bắc sông Hồng về thì gặp anh Đặng Tính đang đứng ở trước cửa. Anh vồn vã gọi tôi vào phòng. Tôi tưởng anh sẽ hỏi về công tác chuẩn bị của bộ đội tên lửa trong đợt chiến đấu bảo vệ Hà Nội sắp tới. Nhưng không phải, tôi vừa ngồi xuống ghế, anh Tính hỏi ngay:

— Bên anh dạo này có nắm được cụ thể tình hình 238 thế nào không?

Từ ngày cuộc chiến đấu bảo vệ Hà Nội diễn ra quyết liệt, nhất là từ đầu năm 1967 đến nay, có lúc phải tập trung đến tám mươi phần trăm lực lượng tên lửa bảo vệ Hà Nội, chúng tôi hầu như "quên" mất trung đoàn 238 đang chiến đấu ở Vĩnh Linh. Tôi báo cáo với anh Đặng Tính về sẽ cho cơ quan nắm lại và tổng hợp báo cáo sau.

— Vừa rồi Bác có nhắc tại sao ta chưa bắn rơi được B-52, - Anh Tính nói với tôi - Các anh trên Bộ chỉ thị cho Quân chủng phải cử một đoàn cán bộ vào trực tiếp chỉ đạo cho 238 đánh rơi B-52. Chúng tôi đã bàn trong Thường vụ. Anh thu xếp vào trong đó một chuyến.

Máy hôm sau tôi lên đường.

Anh Tính siết chặt tay tôi căn dặn:

— Chúng ta có nhiệm vụ thực hiện lời dạy của Bác. Anh đi, nhớ giữ gìn sức khỏe, bảo đảm an toàn. - Anh lắc lắc tay tôi, cặp mắt nheo cười, thân ái. - Khi về, nhớ mang theo một chiếc B-52.

CHƯƠNG 3. CHIẾC B-52 ĐẦU TIÊN

Tôi không còn nhớ ai đã đặt cho đoàn đi công tác Vĩnh Linh của chúng tôi hồi ấy một cái tên hay hay, ngộ ngộ: "Đoàn công tác B". Có lẽ chủ yếu là để giữ bí mật thôi. Nhưng không phải là không có ý nghĩa: "Đoàn công tác chỉ đạo đánh B-52." Theo ngôn ngữ quân sự thông dụng của chúng tôi, B và B-52 là một. B là để phân biệt với F, các loại cường kích.

Chúng tôi lên đường lúc tiếng súng bắn trả máy bay địch còn nổ ran trên bầu trời Hà Nội. Kẻ thù đang tiếp tục leo những nấc thang cao nhất. Trong tháng 4 và tháng 5 năm 1967, tên lửa bảo vệ Hà Nội phối hợp với các binh chủng bạn đã gây cho địch những tổn thất nặng nề. Sắp tới nhất định chúng cũng sẽ tiếp tục bị thất bại. Mắc Cô-nen, tham mưu trưởng không quân Mỹ đã phải thốt lên: "Vùng Hà Nội, Hải Phòng có một hệ thống phòng không vào loại mạnh nhất thế giới." Nhưng chắc chắn bọn không quân Mỹ sẽ chưa cam tâm chịu thất bại, vì cuộc chiến tranh xâm lược ở miền Nam còn đang tiếp diễn, và điều quan trọng nữa là chúng còn nắm trong tay con chủ bài chưa có dịp tung ra: con "ngoáo ộp B-52". Tuy B-52 đã được dùng ở miền Nam, ở Vĩnh Linh, nhưng chỉ mới là phục vụ cho mục đích chiến thuật, kết hợp với phô trương sức mạnh để răn đe. Khi mọi thủ đoạn đều đã không đạt được yêu cầu, đến bước đường cùng thì nhất định con chủ bài sẽ được đưa ra.

Đêm trước hôm lên đường, anh Đặng Tính đến thăm và trao đổi với tôi những suy nghĩ đó. Anh nói:

— Cách đây hai năm, Bác đã nói đến B-52. Năm ngoái, trên quyết định cho 238 vào Vĩnh Linh để đánh B-52. Bây giờ Bác và các anh trên Bộ lại nhắc vấn đề B-52, quyết định cử một đồng chí Phó tư lệnh Binh chủng Tên lửa trực tiếp vào Vĩnh Linh chỉ đạo đánh B-52, không phải là không có lý do. Đây là một tầm nhìn chiến lược.

Đến Nghệ An, theo lời dặn của anh Tính, tôi vào Bộ tư lệnh Quân khu 4 để báo cáo nhiệm vụ và tranh thủ thêm sự chỉ đạo của các anh. Anh Quang Trung đang ở mặt trên B-5. Anh Lê Quang Hòa niềm nở bắt tay tôi:

— Thật trùng khía bọn mình quá! Trong ấy sắp đánh to mà B-52 nó hoành hành dữ lắm. Lần này 238 phải quật ngã ít ra là một thằng để nó bớt hung hăng.

Ngày hôm đó, đoàn chúng tôi nghỉ lại ở "Vườn Hồng" (khu nhà khách Quân khu) lấy thêm xăng, chuẩn bị đến tối vượt Bến Thủy.

Trước lúc lên đường, tôi đã dành hẳn hai ngày để nghe các cơ quan tham mưu, chính trị, hậu cần, kĩ thuật báo cáo tình hình trung đoàn 238 từ khi được lệnh vào Vĩnh Linh đánh B-52 đến nay. Đó là một chặng đường gian nan, vất vả, có nhiều thất bại hơn thành công.

Ngày 28 tháng 7 năm 1966, sau khi đánh thắng một trận xuất sắc trên bầu trời thành phố Vinh, tiểu đoàn 84, tiểu đoàn đầu tiên của trung đoàn 238 dưới sự chỉ huy của tiểu đoàn trưởng Lê Quang Thành được lệnh vượt Bến Thủy. Ngay đêm đầu tiên đó, chiếc phà ghép ba chiếc thuyền của công binh đã bị lật nhào và chiếc xe xích cùng với bộ phóng mà nó kéo nặng hơn hai mươi tấn rơi tòm xuống sông Lam. May mà đồng chí lái xe chui khỏi buồng lái ngồi lên được.

Tiếp đó, trên đoạn đường từ Nga Lộc đến thị xã Hà Tĩnh lại gặp một trường hợp hú vía. Chiếc xe xích kéo bộ cuối cùng vừa qua khỏi cầu Đông thì cầu bị gãy làm đôi.

Đến vùng Đất Đỏ thì tiểu đoàn 84 bị địch đánh đúng vào vị trí giấu đạn, bảy quả đạn bị hủy. "Nạn" này chưa qua, "nạn" khác lại đến. Vượt được sông Gianh, xe có dàn ăng-ten đi lạc sang đèo Lý Hòa và bị đổ xuống chân đèo, ngập đầy nước mặn.

Kéo được xe lên, tiếp tục hành quân vào Phủ Định, vừa triển khai chiến đấu xong, chưa kịp phóng đạn thì đã bị sơ-rai địch đánh trúng, hỏng khí tài. Hôm sau địch còn cho gần một trăm năm mươi lần chiếc đánh phá hầu như suốt ngày vào trận địa Phủ Định. Hôm sau nữa, lại hàng trăm lần chiếc đến đánh phá. Kẻ địch quyết tâm chặn đứng không cho tên lửa ta vào đến đất Vĩnh Linh. Chúng muốn bảo đảm an toàn tuyệt đối cho những phi vụ B-52 trên chiến trường Bắc Quảng Trị.

Thế là tiểu đoàn 84, cánh quân đầu tiên của trung đoàn 238 đành phải "nuốt hận" quay trở lại miền Bắc nhận khí tài mới.

Không hề nao núng trước sự chống trả quyết liệt của kẻ thù, các tiểu đoàn 81, 83 lần lượt vượt sông Lam, sông Gianh tiến vào. Cuộc trường chinh của hai tiểu đoàn này là cả một bài ca tuyệt vời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Lòng dũng cảm, trí thông minh, ý thức rõ nhiệm vụ nặng nề "phải vào tận hang để bắt cọp", quyết bắn rơi bằng được B-52 đã giúp các chiến sĩ vượt qua chặng đường dài lửa đạn.

Đưa được đoàn xe hàng trăm chiếc với những bộ phóng công kênh, những xe máy to cao, có cái dài hàng chục mét, vượt qua những chặng đường hiểm trở với biết bao đèo, dốc trong lúc kẻ địch điên cuồng chặn đánh, vào được đất Vĩnh Linh đã là một sự tích anh hùng. Tiếp đó, việc đưa cả một tiểu đoàn tên lửa xuống hầm sâu, khôn khéo che mắt địch, trụ vững ở một chiến trường mà bốc một nắm đất ở bất kỳ chỗ nào cũng thấy có sắt thép của bom đạn địch trộn lẫn vào, thì sự tích anh hùng càng phải được nhân gấp nhiều lần.

Thế nhưng chiến thắng vẫn chưa đến với trung đoàn 238. Ngày 15 tháng 3 năm 1967, một trận đánh khá thuận lợi, tưởng đã có thể được bắt đầu và chiến thắng hầu như đã cầm chắc trong tay nhưng đã bị "tuột" mất vì sự thiếu quyết đoán của người chỉ huy. Hôm đó cả hai tiểu đoàn 81, 83 đều phát sóng và bắt được mục tiêu. Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 81 Phạm Sơn, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 83 Nguyễn Hồng Quảng đều quyết tâm xin đánh, nhưng một tình huống bất ngờ xảy ra: khí tài của tiểu đoàn 83 không ổn định. Trong tình huống đó và trong giây phút hiểm hoi "nghìn năm có một" ấy, đồng chí trung đoàn trưởng lại chần chừ thiếu quyết đoán không dám cho tiểu đoàn 81 phóng đạn với lý do "đợi hai tiểu đoàn

cùng đánh một lúc cho chắc ăn". Ba tốp B-52 lần lượt bay qua trong nỗi tiếc rẻ và oán trách người chỉ huy của các chiến sĩ ở trận địa. Đêm đó ba lần có cơ hội đánh B-52 như vậy nhưng đều không được đánh chỉ vì lý do "muốn ăn chắc". Biết bao tổn thất, hy sinh, biết bao đồng đội thân yêu đã ngã xuống mới đưa được những bộ phóng vào đây. Ấy thế mà khi những chiếc B-52 đã hiện ra trước mắt, những viên đạn đã nằm trên bộ phóng, chỉ cần ấn nút là sẽ bay lên thiêu cháy kẻ thù thì lại không được thực hiện. Sau này, một số anh em ở trung đoàn 238 có nói, giá như hôm ấy bốn quả đạn của tiểu đoàn 81, 83, hoặc chí ít là hai quả đạn của tiểu đoàn 81 được phóng lên thì không những có thể bắn rơi được B-52 mà còn có khả năng bắn rơi tại chỗ. Vì lúc này yếu tố bất ngờ vẫn còn, thủ đoạn nhiều của địch chưa phải phức tạp lắm. Trong mọi lĩnh vực, vấn đề thời cơ là vô cùng quan trọng. Riêng trong chiến tranh, trong chiến đấu, thời cơ là thắng lợi và thất bại, là xương máu của chiến sĩ. Trong những trường hợp cần thiết, người chỉ huy phải có tính quyết đoán cao, dám chịu trách nhiệm trước cấp trên, trước thắng lợi của trận đánh. Do dự, chần chừ sẽ biến thắng lợi thành thất bại và dẫn đến những hậu quả không thể lường hết được.

Chỉ hai hôm sau lần đánh hụt B-52 ấy, địch tổ chức một trận đánh hết sức ác liệt vào tiểu đoàn 83 ở Cổ Kiềng. Với hơn một trăm lần chiếc máy bay, địch đã ném xuống gần năm trăm quả bom phá, hàng vạn bom bi, rốc két. Pháo từ bờ nam, pháo từ ngoài biển còn bắn vào hơn một nghìn quả. Chính ở đây một lần nữa lại biểu hiện thái độ do dự, dựa dẫm, sợ trách nhiệm. Trong lúc tiểu đoàn 83 bị đánh gần suốt một ngày, người chỉ huy trung đoàn không dám ra lệnh cho tiểu đoàn 81 ở bên cạnh đánh chi viện. Chắc chắn khi tiểu đoàn 81 phóng đạn, những quả đạn đầu tiên trên vùng trời Vĩnh Linh thì kẻ địch sẽ phải chùn lại, tiểu đoàn 83 sẽ không phải chịu đựng những tổn thất nặng nề như nó phải chịu. Đồng chí Phạm Sơn, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 81 kể lại: "Chúng tôi đã sẵn sàng chỉ còn chờ lệnh là phóng đạn chi viện cho 83." Nhưng lệnh đó đã không được phát ra. Vì ở sở chỉ huy trung đoàn còn họp thường vụ, thường vụ chỉ có hai người nên chẳng đi đến một quyết định nào. Sau đó người ta lại gọi điện lên cấp trên để "xin ý kiến". Làm xong được những "thủ tục" đó thì khí tài của tiểu đoàn 83 đã bị đánh hỏng hoàn toàn.

Tiếp theo "mối hận Phủ Định", "mối hận Cổ Kiềng" là một vết thương nhức nhối trong lòng các chiến sĩ trung đoàn 238. Có nhiều đồng chí đã khóc. Khóc vì phải vĩnh biệt những người bạn chiến đấu đã cùng mình đi suốt chặng đường đầy máu lửa mà chưa được nhìn thấy ngày đánh thắng B-52. Khóc vì căm thù kẻ địch tàn bạo, từ trên chín tầng mây ném bom tàn sát đồng bào, đồng chí, mà ta chưa trừng trị được. Có đồng chí còn khóc vì sau bao khó khăn gian khổ, lẽ ra ta đã có thể đánh thắng B-52 trận đầu để đáp lại sự quan tâm của Bác Hồ, sự đùm bọc của đồng bào Vĩnh Linh... Nhưng chỉ vì một phút do dự, chần chừ của người chỉ huy, chiến thắng đã không đến, lại còn bị tổn thất.

Như vậy, con đường dẫn đến chiến thắng B-52 không phải chỉ là những khó khăn về kỹ thuật, chiến thuật, về cách đánh. Những khó khăn đó là vô cùng lớn, đòi hỏi trí thông minh và lòng dũng cảm để vượt qua. Con đường dẫn đến chiến thắng B-52 còn là quá trình đấu

tranh để khắc phục những biểu hiện hữu khuynh dao động, do dự, chần chừ, dựa dẫm, sợ trách nhiệm, mà thực chất là thiếu trách nhiệm trước sự hy sinh xương máu của biết bao chiến sĩ và đồng bào.

Ở một chiến trường ác liệt, cái sống, cái chết chỉ cách nhau gang tấc, nếu không khắc phục được những biểu hiện này một cách triệt để thì tác hại sẽ vô cùng lớn.

Tôi có trao đổi những suy nghĩ này với anh Đặng Tính trước lúc lên đường và đề nghị đồng chí Bí thư Đảng ủy Quân chúng cho ý kiến chỉ đạo cụ thể. Anh Đặng Tính nói:

— Tôi nhất trí với cách đặt vấn đề của anh. Bởi vì, tuy đoàn công tác B được giao nhiệm vụ chỉ đạo đánh B-52, nhưng để đánh thắng B-52 đòi hỏi phải giải quyết tổng hợp nhiều vấn đề, không đơn thuần là vấn đề quân sự. Nhưng hiện nay 238 trực thuộc Quân khu 4. Công tác đảng, công tác chính trị đều do Quân khu trực tiếp nắm. Anh vào trong đó tìm hiểu tình hình cụ thể, trực tiếp báo cáo với các anh trong đó để giải quyết, với nguyên tắc là "Tất cả để đánh thắng B-52".

Sớm tối, chúng tôi vượt phà Bến Thủy. Từ ngày xảy ra cuộc chiến tranh phá hoại, đây là lần đầu tiên tôi có mặt ở tuyến lửa Quân khu 4. Tôi có nhận xét đầu tiên là ở Hà Nội tuy có những trận đánh lớn đến hàng trăm lần chiếc máy bay địch, nhưng sau đó cuộc sống lại trở lại bình thường. Còn ở đây thì khác hẳn. Hầu như suốt ngày lúc nào cũng có tiếng máy bay địch ở trên đầu, cũng nghe tiếng bom, tiếng đạn, lúc gần, lúc xa. Còn ban đêm thì thêm một "tiết mục" hết sức quen thuộc là pháo sáng, pháo ham tầu. Cũng dễ hiểu thôi, khi suốt ngày đêm những dòng xe, dòng người của ta tuôn ra tiền tuyến thì suốt ngày suốt ngày đêm địch cũng tìm cách chặn ta lại. Ngăn chặn và chống ngăn chặn là đặc trưng của cuộc chiến đấu trên vùng trời Quân khu 4.

Tháng 8, sông Lam đang mùa nước to. Con phà nặng nề vượt sông đưa chúng tôi sang bờ nam. Tôi đứng tựa lưng vào thành xe, đưa mắt nhìn những chùm pháo sáng thành thoảng lại bùng lên ở chân trời phía nam, nghĩ đến cuộc chiến đấu ở miền đất lửa Vĩnh Linh sắp tới. Không hiểu hai tiểu đoàn 84 và 82 đã vào đến nơi chưa? Dọc đường có được an toàn không? Anh Lê Quang Hòa cho biết, cả hai tiểu đoàn đều rời Nghệ An từ cuối tháng 7, mà hôm nay đã là mùng 10 tháng 8. Nếu không gặp gì trắc trở dọc đường thì toàn bộ khí tài, bệ đạn chắc đã vào được khu cất giấu an toàn. Vấn đề trước mắt bây giờ là huấn luyện. Tiểu đoàn 84 suốt một năm qua tập trung vào việc củng cố khí tài, công tác huấn luyện hầu như không được chú ý đến. Các trắc thủ được gửi đến các tiểu đoàn bạn để học nhò, nhưng chủ yếu là làm việc "phụ động", thường được "ưu tiên" đi lấy cơm, lấy là nguy trang. Vì vậy mà lần này đi, tôi mang theo hai đồng chí trợ lý tên lửa vào loại giỏi của Binh chủng Tên lửa là Lê Đức Khuê và Trần Xuân Khuyến để tiến hành công tác huấn luyện ngay tại chiến trường. Vượt phà Bến Thủy, chẳng bao lâu chiếc Gát 69 của chúng tôi đã bon nhanh trên đường số 15, con đường chiến lược quen thuộc đối với những đoàn quân ra trận trong những năm chống Mỹ cứu nước.

Tôi rất nóng lòng muốn có mặt ở Vĩnh Linh càng sớm càng tốt, vì nhiệm vụ đánh B-52 lần này nằm trong bối cảnh chiến dịch lớn sắp mở ở bắc đường số 9 do mặt trận B.5 phụ trách. Anh Lê Quang Hòa cho biết anh Quang Trung, Tư lệnh Quân khu 4 đã vào trong đó hơn một tháng nay.

Xe chạy suốt đêm, mờ sáng hôm sau chúng tôi đến nông trường Phú Quý, lúc này trở thành sở chỉ huy cơ bản của trung đoàn 238. Người đầu tiên chúng tôi gặp ở đây là đồng chí Phạm Sơn, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 81, tay băng trắng, treo lủng lẳng trước ngực. Tôi hỏi:

— Sao thế này? Tiểu đoàn đâu?

Phạm Sơn trả lời, không được vui lắm:

— Báo cáo anh nó đánh hỏng hết khí tài rồi. Sau khi tiểu đoàn 83 bị địch đánh, chỉ còn một mình 81 ở lại trụ bám và đánh thắng liền hai trận. Nhưng rất tiếc là chưa phải đánh B-52. Ngày 6 tháng 7 vừa qua, tiểu đoàn 81 đánh thắng trận thứ ba, bắn rơi một F-4 nhưng lại bị địch đánh trả bằng sơ-rai đúng vào xe điều khiển. Sĩ quan điều khiển Lê Hồng Thịnh đã anh dũng hy sinh ngay tại vị trí chiến đấu của mình. Trung úy kỹ sư Nguyễn Đức Lượng, trợ lý ban kỹ thuật trung đoàn xuống giúp tiểu đoàn 81 hiệu chỉnh khí tài cũng hy sinh ngay trong xe. Quả sơ-rai tai ác ấy còn làm đại đội trưởng Ngô Huỳnh và một số đồng chí khác bị thương. Đây là một trận đánh dũng cảm tuyệt vời mà mỗi người tham gia xứng đáng là một anh hùng.

Ngày hôm đó, đoàn chúng tôi nghỉ lại nông trường Phú Quý, chờ đến tối lại đi tiếp vào Vĩnh Linh. Tại đây, tôi được nghe câu chuyện cảm động về sự hy sinh của đồng chí trung úy kỹ sư Nguyễn Ngọc Tân. Tốt nghiệp xuất sắc khoa hóa Trường đại học Bách khoa Hà Nội, Nguyễn Ngọc Tân được tuyển vào quân đội xây dựng Bình chủng Tên lửa. Xông xáo, nhiệt tình, say sưa học hỏi và sáng tạo, anh được đồng đội hết sức quý mến. Vừa đặt chân đến nông trường Phú Quý, quan sát một hạt cây cao su bị vỡ làm đôi, Tân nghĩ ngay đến việc có thể dùng hạt cao su để chế biến thành xà phòng. Nhưng cuộc chiến đấu khẩn trương của người lính chưa cho phép anh tập trung vào việc đó. Tân nói với các bạn: "Hết chiến tranh thế nào đó cũng sẽ quay lại đề tài này." Năm ngoái, vừa cưới vợ được vài hôm, Tân được lệnh cùng đơn vị hành quân vào tuyến lửa đánh B-52. Đôi vợ chồng trẻ lưu luyến chia tay nhau. Vừa qua, Nguyễn Ngọc Tân được cử ra Hà Nội nhận một số linh kiện mới, chuẩn bị cho đơn vị triển khai đánh B-52. Vừa đặt chân về đến Hà Nội, Tân đánh một bức điện "cầu may" cho vợ, một cô giáo dạy học ở trường Nguyễn Văn Trỗi. "Anh về Hà Nội một tuần, làm sao gặp được em!" Không ngờ chiều hôm sau, Tân vừa ăn cơm xong thì một chiếc ô-tô con đổ ngay trước nhà. Thúy Lan, vợ anh, nét mặt tràn đầy hạnh phúc, từ ô-tô bước ra như "từ trên trời rơi xuống". Quả thật nằm mơ cũng không thể tưởng tượng được có một chuyện như thế. Mới đánh điện hôm qua, làm sao hôm nay đã có mặt. Đúng là một giấc mơ, nhưng lại là một giấc mơ có thật. Nhận được điện của chồng, Thúy Lan đang tần ngần suy nghĩ thì tình cờ có chuyến bay của Đại tướng Võ Nguyên Giáp ghé qua. Thúy Lan mạnh dạn trình

bày: "Chồng cháu là bộ đội tên lửa, vào khu 4 đánh B-52 được ra Hà Nội công tác một tuần." Đại tướng hiểu ngay cô giáo trẻ này muốn gì và Thúy Lan được lên máy bay về Hà Nội.

Gặp nhau được năm ngày, đôi vợ chồng trẻ lại chia tay nhau. Người chồng ra tuyến lửa cùng đồng đội tìm cách diệt cho bằng được B-52 của giặc Mỹ. Người vợ trở lại với mái trường, góp phần vun xới những mầm non cho thế hệ mai sau. Nhiệm vụ nào cũng đẹp. Chỉ một tuần sau buổi chia tay ở Hà Nội ấy, trên đường đi công tác từ sở chỉ huy ở Mỹ Thủy xuống trạm kĩ thuật của trung đoàn, Nguyễn Ngọc Tân bị hai F-4 đánh chặn. Một viên bi xuyên vào tim và anh tắt thở sau đó hai tiếng đồng hồ. Những giây phút tỉnh táo cuối cùng thường có của một người sắp từ giã cuộc đời, Tân dành tình cảm cho người mẹ già đang sống ở khu tập thể Kim Liên và người vợ trẻ đang ở cách anh hàng nghìn ki-lô-mét. Trung úy kỹ sư Nguyễn Ngọc Tân trở thành một trong những người hy sinh đầu tiên của trung đoàn 238 trong nhiệm vụ vinh quang đánh thắng B-52 của giặc Mỹ. Và trong chiến thắng này, không thể nói đến sự hy sinh thầm lặng mà lớn lao của những người mẹ, những người vợ.

Đoàn công tác B của chúng tôi nghỉ ở Phú Quý một ngày, đến sẩm tối lại tiếp tục đi vào. Vừa đến ngầm Đá Mài đã gặp pháo sáng địch bủa vây tứ phía. Rất may, chúng không phát hiện được và chúng tôi chạy một mạch đến Đồng Hới. Thị xã đầu tiên của miền Bắc bước vào cuộc chiến tranh phá hoại những ngày này chỉ còn là một đồng gạch vụn, vắng vẻ đến hoang lạnh. Từ ngày địch đánh phá ác liệt, những đoàn xe lớn, xe tải thường đi đường số 15. Thỉnh thoảng một vài chiếc xe con có việc gấp mới đi qua đây. Tuy vậy, chúng tôi cũng phải chờ mất một tiếng mới qua được phà Quán Hàu. Tất cả đều an toàn. Mặc dầu pháo địch từ ngoài biển có bắn vào mấy loạt nhưng chỉ là bắn cầm canh. Đến cách Hồ Xá chừng ba ki-lô-mét, chúng tôi rẽ tay phải đi vào Vĩnh Chấp, nơi đặt sở chỉ huy tiền phương của trung đoàn 238. Có lẽ lúc này đã quá nửa đêm. Ai nấy đều mệt và đói. Công việc đầu tiên là phải đẩy xe vào giấu ở một hẻm núi có cây cối um tùm. Tiếp đó phải chuyển những can xăng dự trữ xuống xe, còn chút xăng nào trong xe cũng phải tháo cho bằng hết rồi đem chôn xuống đất. Cuối cùng phải xem xét nguy trạng thật kỹ con đường mà xe vừa đưa vào chỗ giấu. Tôi tranh thủ đảo một vòng quanh khu vực. Làng xóm lặng yên. Chẳng thấy một ngôi nhà nào. Lác đác một vài chiếc lều lúp xúp ven những quả đồi.

Đồng chí Cơ, trợ lý công tác chính trị của đoàn công tác B nói với tôi:

— Đúng là cuộc sống ở miền đất lửa này đã chuyển xuống lòng đất rồi anh ạ!

Tôi nhất trí với nhận xét ấy và nói:

— Bây giờ phải tìm hầm hố quanh đây nghỉ ngơi qua đêm, sáng mai ta sẽ đi tìm trung đoàn.

Đồng chí công vụ tìm cho tôi một căn hầm khá rộng, có nắp hẵn hoi, phía trong lại có cả một cái hầm chữ A chắc chắn. Tôi bước xuống hầm và tự hỏi: những căn hầm như thế này ai

đã đào sẵn từ bao giờ và để làm gì? Có phải là để đón tiếp những đoàn khách thường đến một cách đột ngột như chúng tôi đêm nay không?

Đưa mắt nhìn ra những khoảng sáng mờ mờ của trời đêm, thỉnh thoảng nhấp nháy những ánh lửa đạn, tôi nghĩ nhiều đến cuộc chiến đấu quyết liệt sắp tới. Sông Bến Hải, cầu Hiền Lương ở gần ngay đây, và bên kia sông đã là kẻ thù rồi. Vĩ tuyến được gọi là tạm thời này đã tồn tại mười ba năm nay, như một vết thương nhức nhối trong lòng mỗi người dân Việt Nam. Nó sẽ còn kéo dài đến bao giờ? Điều này phụ thuộc vào nỗ lực chủ quan của ta. Và chiếc B-52 đầu tiên sẽ là một trong những nỗ lực đó.

Cho đến lúc ấy, nhà cầm quyền nước Mỹ biết rõ rằng không thể thắng nổi dân tộc Việt Nam bằng những thủ đoạn đã được đưa ra thi thố. Họ còn hy vọng ở B-52. Cuộc chiến đấu ở đây sẽ là trận thủ sức đầu tiên giữa "siêu pháo đài bay" của đế quốc Mỹ và bộ đội tên lửa Việt Nam. Và trận đầu bao giờ cũng chiếm vị trí đặc biệt quan trọng. Tôi nhớ đến lời anh Tính trước hôm lên đường: "Hôm nào về Hà Nội nhớ mang theo mảnh xác một B-52", càng thấy rõ trách nhiệm hết sức nặng nề của mình.

Thì ra tối hôm qua, trong lúc đi dạo quanh khu vực, tôi đã giẫm lên toàn bộ khu vực sở chỉ huy trung đoàn 238 mà không hề hay biết. Thật khó tưởng tượng được cả cơ quan chỉ huy của trung đoàn tên lửa hiện đại lại khéo léo ẩn kín dưới lòng đất như thế. Cuộc chiến đấu ở đây đòi hỏi không phải chỉ có lòng dũng cảm mà còn phải khôn khéo và thông minh. Trong căn hầm sở chỉ huy chắc chắn và đàng hoàng, chúng tôi tiến hành cuộc gặp gỡ đầu tiên với các cán bộ trung đoàn 238.

Các đồng đồng chí Lê Thanh Cảnh, trung đoàn phó, Nguyễn Sinh Huy, tham mưu trưởng trung đoàn, Nguyễn Huy Nhuận phó chính ủy, Đào Công Thận tham mưu phó đều có mặt. Lúc này trung đoàn trưởng đang ở Hà Nội để nhận khí tài cho các tiểu đoàn 81 và 83.

Điều làm tôi xúc động trước hết là khuôn mặt đồng chí nào cũng gầy hốc hác. Cuộc sống gian khổ, thiếu thốn ở chiến trường Vĩnh Linh công với việc phải thường xuyên đấu trí căng thẳng với mọi thủ đoạn xảo quyệt của kẻ địch đã làm cho những cán bộ mới trên bốn mươi tuổi này trông già hẳn đi. Tuy vậy, điều đầu tiên các đồng chí báo cáo với đoàn không phải là kêu ca, đề nghị cấp trên cái này, cái khác mà là lo lắng cho Hà Nội.

— Đề nghị thủ trưởng cho biết tình hình chiến đấu của Hà Nội. Ở trong này, nghe tin địch đánh phá Hà Nội, chúng tôi nóng ruột quá.

Nhớ lời đồng chí Đặng Tính căn dặn lúc lên đường, tôi chuyển lời thăm hỏi của Thường vụ Đảng ủy và Bộ Tư lệnh Quân chủng tới toàn thể cán bộ, chiến sĩ trung đoàn. Tôi cũng thông báo cho các đồng chí 238 biết tình hình cuộc chiến đấu bảo vệ Hà Nội, đặc biệt là của các trung đoàn tên lửa ở phía bắc. Một số kinh nghiệm bước đầu trong việc tìm cách đối phó với thủ đoạn nhiễu trong đội hình (Thời kỳ này vấn đề nhiễu trong đội hình, ngoài đội hình đang là vấn đề tranh luận sôi nổi của bộ đội tên lửa) của địch. Nghe tôi nói, cặp mắt của Nguyễn Sinh Huy cứ sáng dần lên. Cuối cùng, không ngăn được niềm vui trong lòng, anh vỗ hai tay vào nhau đánh đét một cái rồi phát biểu:

— Đoàn công tác của Quân chủng vào đúng lúc quá. Những vấn đề thủ trưởng Khánh vừa phát biểu cũng chính là những vấn đề chúng tôi đang phân vân. Bởi vì đặt chân vào đến Vĩnh Linh là gặp ngay nhiều trong đội hình. Dứt khoát B-52 nhiều trong đội hình là chủ yếu rồi.

Trung đoàn phó Lê Thanh Cảnh tiếp lời:

— Chúng tôi ở trong này chỉ có một mình, xa sự chỉ đạo của Quân chủng, đôi khi có vấn đề muốn trao đổi với các "bạn chiến đấu" ở ngoài đó nhưng xa quá. Lần này có đoàn của Quân chủng vào chúng tôi rất mừng, tin tưởng là có thể hoàn thành được nhiệm vụ đánh rơi B-52 mà cấp trên giao cho.

Với giọng nói lúc nào cũng sôi nổi, Đào Công Thận đứng dậy trình bày cặn kẽ âm mưu thủ đoạn của địch trong thời gian gần đây, đặc biệt là thủ đoạn nhiều của B-52 có kèm theo những bản thống kê khá tỉ mỉ, công phu. Có thể nói đây là những trang đầu tiên rất quý báu cho tập "hồ sơ" về "con ngoáo ộp" B-52 mà đoàn công tác B của chúng tôi có nhiệm vụ sưu tầm.

Rất tự nhiên, cuộc họp mặt đầu tiên của chúng tôi biến thành buổi thảo luận sôi nổi về B-52, về cách đánh B-52...

Ngắm nhìn những khuôn mặt hốc hác, lắng nghe từng lời phát biểu chân tình của các đồng chí 238, lòng tôi bỗng trào lên niềm mến thương vô hạn. Những con người này đã trụ vững dưới mưa bom, bão đạn của kẻ thù suốt một năm nay, kiên trì "tàng hình rình mồi". Thắng lợi chưa đến với họ không phải vì họ thiếu dũng cảm, không phải vì họ sợ hy sinh. Từ ngày thành lập hồi tháng 5 năm 1965, đặc biệt là từ ngày được lệnh vào tuyến lửa đánh B-52, trong điều kiện chiến đấu vô cùng ác liệt, cả trung đoàn 238 không hề có hiện tượng đảo ngũ, nằm ỳ, hoặc thoái thác nhiệm vụ. Nhiều đồng chí bị thương, bị ốm nặng nằng nặc xin ở lại đơn vị, hoặc điều trị tại chỗ không chịu về hậu phương. Nếu vết thương quá nặng phải về hậu phương điều trị thì khi ra viện, tất cả lại trở ra tiền tuyến. Đồng chí thiếu úy Trần Ngọc Hoa, trưởng xe thu phát thuộc tiểu đoàn 81 bị thương thủng nhiều khúc ruột phải điều trị lại quân y viện 108. Khi ra viện thì tiểu đoàn đã chuyển sâu vào phía trong, đồng chí tự tìm mọi cách, bằng mọi phương tiện để trở lại đơn vị kịp thời tham gia đánh B-52. Đánh thắng B-52 không chỉ là yêu cầu về lý trí mà từ lâu đã trở thành tình cảm của toàn thể cán bộ, chiến sĩ trung đoàn 238.

Có những cán bộ, chiến sĩ tuyệt vời như vậy, tại sao chúng ta chưa đánh thắng? Không những thế còn bị tổn thất khá nặng nề. Có nhiều nguyên nhân, nhưng theo tôi trong đó có nguyên nhân về tổ chức, chỉ huy. Trách nhiệm này nghiêm khắc mà xét, chúng tôi, những người lãnh đạo, chỉ huy ở Binh chủng, ở Quân chủng phải chịu trách nhiệm một phần. Chúng tôi đã chủ quan đơn giản khi đưa cả một trung đoàn tên lửa vào chiến trường ác liệt mà mật độ bom đạn vào loại cao nhất trong lịch sử chiến tranh so với bất cứ nơi nào trên thế giới. Có lẽ chúng tôi đã hơi nghiêng về việc dùng ý chí để đọ với sắt thép chăng? Trong cuộc chiến tranh này, ý chí phải đi đôi với khoa học kỹ thuật. Cuộc chiến đấu trên bầu trời

Hà Nội trong những ngày vừa qua đã chứng tỏ điều đó. Tại đây một cuộc chiến tranh điện tử với quy mô lớn đã thực sự bắt đầu. Có thể nói toàn bộ nền công nghiệp điện tử của nước Mỹ đã được huy động để phục vụ cho cuộc chiến tranh này. Không tính đến những điều đó trong cuộc chiến đấu sắp tới thì không thể thu được thắng lợi. Tiểu đoàn 84 ở Phú Định vừa phát sóng lên đã bị "ăn" sơ-rai. Tiểu đoàn 83 hai ngày liên tục phát sóng nhưng không chịu di chuyển trận địa, chỉ cần dùng phương pháp giao hội điện tử đơn giản, kẻ địch cũng dễ dàng tìm ra trận địa của ta. Kết quả là 83 đã bị đánh. Rồi đến 81 cũng bị đánh bằng sơ-rai.

Chúng tôi đang họp thì nghe một loạt tiếng nổ lụp bụp phía bên ngoài. Căn hầm rung lên như có người gõ trống. Tham mưu phó Đào Công Thận vừa cười vừa nói một cách bình thản:

— Pháo bờ nam nó bắn sang đấy thủ trưởng ạ!

Dứt loạt pháo bắn lại đến tiếng rít của máy bay và sau đó là tiếng bom nổ. Đồng chí Thận lại nói:

— Nó lại bom Vĩnh Sơn rồi!

Thay mặt đoàn công tác, đồng thời là đại diện của Bộ Tư lệnh Quân chủng, tôi chính thức giao nhiệm vụ cho trung đoàn 238:

1. Nhiệm vụ: Tập trung mọi nỗ lực đánh rơi B-52 phối hợp với chiến dịch Bắc Quảng Trị do Bộ tư lệnh B.5 phụ trách.

2. Sử dụng lực lượng: Tiểu đoàn 84 triển khai ở khu tây, tiểu đoàn 82 giấu quân ở khu đông làm lực lượng dự bị.

3. Tổ chức chỉ huy: Chuyển sở chỉ huy lên khu tây cho gần đơn vị hỏa lực. Trung đoàn ra lệnh chuyển cấp. Tiểu đoàn quyết định thời cơ.

4. Công tác bảo đảm:

— Tập trung đại đội công binh 82 lên cùng đại đội công binh của 84 làm trận đại.

— Tất cả các hầm của các xe khí tài đều phải có nắp. Phải chấp hành nghiêm kỷ luật nguy trang.

— Tổ chức tốt việc thu tình báo mạng phân tán của đại đội 12 ra-đa.

5. Công tác chính trị: Tổ chức một đợt sinh hoạt chính trị để quán triệt nhiệm vụ với chủ đề: trách nhiệm và vinh dự quyết tâm đánh thắng B-52 giặc Mỹ.

Cuối cùng, nhớ lại những lời đồng chí Đặng Tính trao đổi trong buổi tối trước ngày lên đường, tôi kết luận buổi giao nhiệm vụ:

— Cách đây hai năm Bác chỉ thị cho Quân chủng ta phải đánh thắng B-52, lẽ nào chúng ta, những chiến sĩ được Đảng và Bác trao cho vũ khí trong tay lại không thực hiện được lời dạy của bác? Nhân dịp sinh nhật Bác 19 tháng 5 vừa qua, đồng chí Đặng Tính thay mặt Quân chủng chúc Bác mạnh khỏe sống lâu, Bác nói: "Các chú cứ bắn rơi nhiều máy bay Mỹ là Bác khỏe rồi." Trong những đợt chiến đấu bảo vệ Hà Nội vừa qua, bộ đội phòng không Hà Nội đã bắn rơi được nhiều máy bay Mỹ và đã được Bác gửi thư khen. Nếu như sắp tới, chúng ta bắn rơi được B-52 của giặc Mỹ thì Bác sẽ vui biết chừng nào!

Tính tôi vốn ít để lộ tình cảm ra ngoài, cũng không hay nói văn hoa, nhưng trong buổi họp hôm đó với các đồng chí 238, tôi đã phát biểu với sự xúc động của lòng mình.

Sau cuộc họp với trung đoàn 238, sáng ngày 14 tháng 8 năm 1967, từ Vĩnh Chấp tôi lên đường đến Sở chỉ huy Mặt trận B-5 để báo cáo tình hình và nhận nhiệm vụ. Đồng chí Nguyễn Cận, Chủ nhiệm phòng không Quân khu 4 cùng đi với tôi.

Đọc đường anh Cận kể cho tôi nghe nỗi mong cháy bỏng của người dân Vĩnh Linh muốn được nhìn thấy tên lửa của ta thiêu cháy B-52 Mỹ. Anh Cận cho biết, pháo cao xạ trung cao cỡ 88 mm cũng đã có bắn nhưng không ăn thua. Đạn nổ hết tầm thì cũng chỉ mới gần tới bụng B-52.

Xế chiều, chúng tôi đến trạm khách của mặt trận. Theo hướng dẫn, chúng tôi giấu xe vào nơi quy định rồi cuốc bộ vượt núi đi vào khu vực sở chỉ huy. Nhưng một trận mưa lớn ập xuống bất ngờ. Gió núi thổi ào ào, nước ở các triền suối dâng lên nhanh chóng. Anh Cận nêu ý kiến: "Phải nghỉ lại dọc đường thôi." Thực ra cũng chẳng còn cách nào hơn, mặc dầu sở chỉ huy chỉ cách đây chừng dăm km.

Khoảng mười giờ sáng hôm sau chúng tôi mới đến được Sở chỉ huy B-5. Anh Quang Trung niềm nở tiếp chúng tôi.

— Được điện báo các anh đi từ hôm qua, chờ nóng ruột quá! Gặp mưa lớn dọc đường phải không?

Thấy tôi không được khỏe, thỉnh thoảng lại ôm bụng nhăn nhó vì bệnh dạ dày đang hành hạ, anh Quang Trung tỏ vẻ ái ngại, bảo quân y lấy thuốc cho tôi uống, nhưng vẫn cứ nói đùa với tôi:

— Lính "cậu" Hà Nội gặp một bữa ra trò nhé! Nhưng chưa mùi gì đâu. Hãy chuẩn bị tinh thần mà quần nhau với B-52. Lần này phải quần ra trò, trò kỳ đến thắng lợi thì thôi. Còn bây giờ các anh cứ nghỉ ngơi, tắm giặt, chiều nay ta sẽ làm việc. Trưa nay sẽ thết các anh một bữa cơm với thịt lợn rừng.

Buổi chiều, chúng tôi được anh Quang Trung trực tiếp phổ biến nhiệm vụ chung của chiến dịch và nhiệm vụ cụ thể của bộ đội tên lửa đánh B-52. Anh Quang Trung nhấn mạnh:

— Lần nay tên lửa chỉ có một nhiệm vụ chủ yếu là đánh B-52. Đây là lệnh từ Hà Nội. Vừa qua, cho tên lửa chuyển sang đánh F cũng được nhưng chưa thật hay. Được một cái F nhưng mất một bộ khí tài. Đến khi B-52 ra thì chỉ còn biết đưa mắt nhìn.

Sau khi nghe tôi báo cáo ý định tác chiến của trung đoàn 238 và công tác chuẩn bị đã tiến hành, anh Quang Trung chỉ thị:

— Chậm nhất là ngày 23 tháng 8 phải triển khai sẵn sàng chiến đấu xong.

Nhiệm vụ chung đã rõ ràng, nhiệm vụ cụ thể đã được giao. Trên đã hạ quyết tâm. Bây giờ là vấn đề tổ chức thực hiện của cán bộ ở đơn vị và sự nỗ lực của người lính ở chiến trường. Sau khi rà lại thực lực mọi mặt của trung đoàn 238, để bảo đảm cho đơn vị có điều kiện

hoàn thành tốt nhiệm vụ, tôi điện ra Hà Nội xin bổ sung thêm cán bộ và một số linh kiện quý để phục vụ cho khí tài sẵn sàng chiến đấu.

Chỉ bốn hôm sau, ngày 18 tháng 8 năm 1967, một chiếc Gát 63 từ Hà Nội vào đến Vĩnh Chấp. Thêm hơn một chục đồng chí nữa được cử vào tăng cường cho đoàn công tác B, gần đủ các ngành: kĩ thuật, công binh, quân báo, thợ sửa chữa... do đồng chí Nguyễn Kim Thiệu, trợ lý bảo vệ làm trưởng đoàn. Chúng tôi xúc động trước sự quan tâm đặc biệt của Bộ tư lệnh Quân chủng đối với một bộ phận nhỏ của chúng tôi đang làm nhiệm vụ ở chiến trường. Các đồng chí mới vào cho biết, bắt đầu từ ngày 11 tháng 8 năm 1967, địch lại mở một chiến dịch lớn đánh thẳng vào Hà Nội, cầu Long Biên đã bị sập hẳn một nhịp. Đặc biệt lần này, kẻ địch đã man dùng bom bi sát thương rải suốt dọc mấy xã phía bắc sông Đuống, gây tổn thất khá lớn cho đồng bào và bộ đội ta. Được tin, chúng tôi lặng người đi vì đau đớn và căm thù. Tối hôm sau, trong buổi sinh hoạt chi bộ đầu tiên của đoàn, tất cả chúng tôi đã đồng thành quyết nghị "Phải tìm mọi cách cùng đơn vị đánh rơi B-52 trả thù cho Hà Nội".

Sau khi có thêm lực lượng của Quân chủng tăng cường vào, đoàn chúng tôi tổ chức thành bốn bộ phận để trực tiếp theo dõi giúp đơn vị triển khai nhiệm vụ đánh B-52.

Bộ phận nghiên cứu địch do đồng chí Bùi Văn Huệ, trợ lý quân báo Quân chủng phụ trách, có nhiệm vụ tổng hợp lại quy luật hoạt động của địch trên không từ trước tới nay, đi sâu vào quy luật hoạt động của B-52, rút ra những kết luận cần thiết để phục vụ cho nhiệm vụ sắp tới. Bộ phận huấn luyện trực thủ do đồng chí Trần Xuân Khuyến, trợ lý xe điều khiển phụ trách, có nhiệm vụ cùng ban tham mưu trung đoàn căn cứ vào tình thực tế của đơn vị, tổ chức huấn luyện cách đánh B-52 cho các kíp chiến đấu theo một chương trình đặc biệt được rút ra từ kinh nghiệm những trận đánh B-52 ít ỏi nhưng không thành công vừa qua, và cả những kinh nghiệm của các đơn vị ở Hà Nội. Mặc dầu toàn đơn vị đang phải tập trung vào nhiệm vụ xây dựng trận địa, chúng tôi vẫn đề ra chỉ tiêu mỗi ngày phải đạt được bốn giờ huấn luyện. Bộ phận sửa chữa, điều chỉnh khí tài do đồng chí Trần Văn Lịch, trợ lý kĩ thuật phụ trách. Bộ phận bảo đảm trận địa, nguy trang do đồng chí Lê Văn Tụy, trợ lý công binh phụ trách.

Trước khi các bộ phận triển khai nhiệm vụ tôi nhấn mạnh hai điểm:

Một là, sự phân công ở đây chỉ là sự phân công trong nội bộ đoàn công tác B, còn khi tiến hành thì phải dựa trên cơ sở tổ chức của đơn vị, cán bộ của đoàn chỉ đóng vai trò "cố vấn", nhưng phải thực sự tham gia. Phải hết sức khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của cán bộ, chiến sĩ đơn vị, giữ gìn sự đoàn kết, phát huy sức mạnh tập thể, nhằm mục đích cao nhất là đánh thắng B-52.

Hai là, từng bộ phận phải có ý thức vừa làm vừa nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm, kịp thời đề xuất những vấn đề mới, đặc biệt là về âm mưu thủ đoạn của địch cách đánh của ta. Từng bộ phận phải có sổ nền nếp ghi chép, để sau đợt công tác này mỗi bộ phận có một tài liệu tương đối hoàn chỉnh về B-52. Điều này rất quan trọng. B-52 gây tội ác đối với đồng bào miền Nam từ năm 1965. Gần một năm nay B-52 leo thang ra phía bắc Quảng Trị, bắt

đầu gây tôi ác với đồng bào Vĩnh Linh. Nhưng "hồ sơ" về tên tội phạm này chúng ta chưa có bao nhiêu. Một trong những nhiệm vụ quan trọng của đoàn lữ này là lập cho bằng được "hồ sơ" đó, mà trọng tâm là thủ đoạn của B-52 và cách đánh B-52.

Đối với tôi, những kỷ niệm về thời gian đánh B-52 ở chiến trường Vĩnh Linh năm 1967 là những kỷ niệm không thể quên. Không phải chỉ là sự ác liệt của bom đạn, là những trận rải thảm của B-52, là những lần chết hụt hầu như ngày nào cũng có, mà đằng sau những điều đó là một cái gì lớn lao hơn nhiều. Đó là cuộc sống và chiến đấu vô cùng anh dũng của đồng bào, chiến sĩ Vĩnh Linh. Có thể nói trên mảnh đất này, mỗi người dân, từ cụ già đến em bé đều là một tấm gương nổi bật về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, vì lẽ sống làm người, về nhân sinh quan cộng sản. Những tiêu chuẩn đạo đức mà Mác và ăng-ghe-nh đã nói cách đây hơn một trăm năm trong Tuyên ngôn cộng sản, và Bác Hồ kính yêu vẫn thường xuyên chăm lo giáo dục chúng ta, không phải chỉ bằng lời nói mà bằng chính cả cuộc sống cao đẹp của Người, chúng ta có thể dễ dàng tìm thấy ở mỗi đồng bào và chiến sĩ Vĩnh Linh.

Sự sống và cái chết vốn từ lâu đã trở thành một dấu hỏi gay gắt đối với bao thế hệ. Đôi khi, chỉ vì không vượt qua được ranh giới đó, mà con người trở nên thấp hèn. Chính ở đây, qua thử thách của bom đạn, giữa cái sống và cái chết, phẩm chất của con người được sàng lọc một cách chính xác nhất, rõ rệt nhất. Đối với đồng bào và chiến sĩ Vĩnh Linh, sống và chết đã trở thành vấn đề đơn giản. Sống để chiến đấu góp sức đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Chết hoàn thành nhiệm vụ vì Đảng, vì dân. Chính vì vậy mà xung quanh cái sống và cái chết ở Vĩnh Linh đã có biết bao chuyện cảm động. Tôi đã được chứng kiến nhiều lần việc bố trí chỗ ngủ trong một gia đình. Người nằm trên cũng nhất định phải là người già, để có chết thì cũng chẳng có điều gì phải ân hận. Thứ đến là những người còn trẻ. Và các em thiếu nhi được bố trí vào những căn hầm chắc chắn nhất. Nếu có bộ đội, thì bộ đội trở thành đối tượng được ưu tiên nhất. Đặc biệt đối với bộ đội tên lửa đánh B-52 thì sự ưu tiên này là dứt khoát, rõ ràng, không thể nào từ chối được. Những ngày đầu mới vào, các đồng chí ở khu đội Vĩnh Linh đã nhường nhịn, nhường hoàn toàn cả sở chỉ huy được xây bằng xi-măng cốt thép cho trung đoàn 238. Khi được hỏi, các đồng chí sẽ chuyển đi đâu, các đồng chí trả lời: "Không phải lo cho chúng tôi mà các đồng chí hãy lo làm sao bắn rơi cho được B-50."

Cấp ủy, chính quyền và nhân dân Vĩnh Linh, đặc biệt là cán bộ và anh chị em công nhân nông trường Quyết Thắng đã dành cho bộ đội tên lửa chúng tôi tất cả những gì có thể có được của mình để phục vụ cho bộ đội tên lửa đánh thắng. Biết bộ đội sống gian khổ, thiếu thốn, mà thành phần chắc thủ lại phải có sức khỏe để "tinh mắt, nhanh tay" lái đạn bắn trúng B.52, đồng bào đã giành những quả trứng hiếm hoi, những con gà sống sót dưới bom đạn bán cho bộ đội với giá quy định của Nhà nước. Thực ra, nếu bán với giá đắt gấp năm, mười lần, chiến sĩ 238 cũng mua hết. Có chiến sĩ đã phát biểu, nếu cần dùng cả tháng phụ cấp để mua một mớ rau ăn một bữa cho đỡ thèm cũng mua. Nhưng làm gì có rau để mua. Trồng được cây rau nào, đồng bào thường dành để gửi ủng hộ các đồng chí ốm, các đồng chí thương binh nặng, nếu còn dư dật chút ít thì gửi biếu "các chú trác thủ đánh B.52".

Đoàn công tác B của chúng tôi đến Vĩnh Long vào đúng thời gian địch tăng cường đánh phá ác liệt mảnh đất địa đầu của miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Chúng huy động mọi phương tiện giết người hiện đại mà chúng có trong tay: pháo bầy từ ngoài biển, pháo nòng dài từ bờ nam, đủ các loại F, và đặc biệt là B.52, chúng đã sử dụng với cỡ một chiến dịch lớn. Trong hai tháng 8 và 9, riêng xã Vĩnh Thủy, cách xã Vĩnh Chấp nơi tôi ở không xa, địch đã hơn ba mươi lần cho B.52 ra đánh phá với tổng số hơn 400 chiếc. Căn hầm tôi ở tuy đã được đào sâu xuống lòng đất đến bốn mét, bên trên có nắp bằng những cây gỗ khá lớn, lại thêm một lớp đất dày, vẫn thỉnh thoảng lại rung lên bần bật bởi những trận B.52 cày xới xung quanh. Cứ một lần bom B.52 chụp đúng lên toàn bộ khu sở chỉ huy nhưng như anh em thường nói vui sau mỗi lần giũ bụi đứng dậy: "Chúng ta vẫn tồn tại, chúng ta là những người chiến thắng." Thiệt hại lớn nhất trong lần đó là một đàn bò hơn ba mươi con hầu như bị xóa sổ. Nhưng loài vật này sống có ích mà chết cũng có ích. Chúng tôi được địa phương phân phối cho một số lượng thịt bò đáng kể, phải đến hơn một tuần mới ăn hết.

Trong điều kiện địch đánh phá ác liệt với ý đồ rõ rệt là ngăn chặn sự chuẩn bị của ta, tiểu đoàn 84 vẫn phải khẩn trương hoàn thành việc triển khai trận địa. Nói là tiểu đoàn 84, nhưng thực ra toàn bộ lực lượng của trung đoàn 238 có mặt ở Vĩnh Linh lúc đó đều dốc sức vào nhiệm vụ trung tâm số một này. Không phải chỉ có trung đoàn mà cả công trường Quyết Thắng, cả khu vực Vĩnh Linh đều tập trung chuẩn bị cho trận đánh B.52 đầu tiên.

Một hôm tôi nghe đồng chí Lê Đức Khuê báo cáo:

— Đại đội công binh Việt Bắc đã hành quân đến khu tây, đề nghị cho trực thuộc vào 84 luôn.

Tôi ngạc nhiên hỏi lại:

— Việt Bắc nào? Sao lại là Việt Bắc?

Thực ra cái tên Việt Bắc chẳng có gì xa lạ, chỉ hơi lạ là cái tên ấy xuất hiện ở đây, trong thời điểm này. Hỏi kỹ mới biết đúng là Việt Bắc thật, Việt Bắc căn cứ địa của cách mạng, của kháng chiến chống Pháp. Mỗi tiểu đoàn tên lửa vào Khu 4 đều được biên chế một một đại đội công binh chuyên làm công công tác công sự, nguy trang. Quân chủng không có đủ lực lượng. Thế là các nơi trong toàn quân gửi đến, trong đó có một đại đội của Quân khu Việt Bắc. Đại đội này đi theo 82, nhưng 82 chưa ra quân nên tạm điều lên tập trung cho 84. Chỉ riêng cái tên đại đội công binh Việt Bắc đã cổ vũ động viên các chiến sĩ trung đoàn 238 rất nhiều. Việc bắn rơi chiếc B.52 đầu tiên là trách nhiệm chính trị đối với đồng bào và chiến sĩ cả nước.

Ngày 21 tháng 8 năm 1967, tôi chuyển sở chỉ huy của mình từ Vĩnh Chấp ở khu giữa lên khu tây ở nông trường Quyết Thắng, ngay sát trận địa đánh B-52 của tiểu đoàn 84.

Trên đường từ Vĩnh Chấp lên khu tây lần này, tôi quyết định đến thăm các đồng chí trên đồi 74. Đồi 74 chỉ cách sông Bến Hải chừng bốn đến năm km. Trung đoàn 238 đặt ở đây một vọng quan sát mắt gồm bốn đồng chí, do đồng chí Mai Quang Thao làm tổ trưởng. Hơn một năm qua, các đồng chí ở đây đã phải đương đầu với hàng trăm lần đánh phá của địch. Bọn

chúng muốn tìm mọi cách nhổ bằng được cái gai lợi hại này để dễ bề hành động. Còn ta thì quyết tâm bám trụ, giữ vững cặp mắt tiến tiêu của trung đoàn. Trong tình hình các đài ra-đa của trung đoàn thường bị nhiễu nặng, mạng tình báo phân tán của đại đội ra-đa 12 còn chưa thật ổn định, việc bắt B-52 còn khó khăn, trạm quan sát mắt trên đồi 74 này chiếm một vị trí vô cùng quan trọng.

Lâu quá rồi, tôi không còn nhớ rõ tên tuổi tất cả các đồng chí đó nữa. Các đồng chí thuộc tổ quan sát mắt của trung đoàn 238 năm ấy chắc cũng thông cảm cho tôi. Những gương mặt, cặp mắt, nụ cười của các đồng chí trong ngày hôm đó tôi còn nhớ lắm. Đó là những gương mặt, những cặp mắt, những nụ cười tuyệt đẹp của thời đại anh hùng chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta. Xung quanh chỗ các đồng chí ở là những hố bom nham nhở, là sắt thép trộn lẫn với bụi đất. Nhiều loạt bom rải thảm của B-52 đã trùn lên đây. Đồng bào Vĩnh Linh đã nhiều lần khóc nức nở khi nhìn thấy khói bụi mù mịt trùn lên những ngọn đồi sau mỗi loạt bom B-52. Những các đồng chí đã đứng vững, vì cuộc chiến đấu cần sự có mặt của các đồng chí ở đó, vì Đảng yêu cầu các đồng chí ở đó.

Buổi sáng hôm đó, đứng trên đồi 74, tôi đã được tận mắt nhìn thấy kẻ thù bằng xương bằng thịt bên kia sông Bến Hải. Chúng nó nhùng nhúc trong hầm, trong hố ở Cồn Tiên, Dốc Miếu. Qua ống nhòm có thể nhìn thấy những hoạt động của chúng trên căn cứ và cả màu quần áo chúng đang mặc trên người.

Trên đường lên đồi 74 lần này, cũng như những lần xuống kiểm tra đơn vị, hoặc đi tìm và duyệt các trận địa đánh B-52 trước đây, tôi lại có dịp đi qua những bãi bom tọa độ, những bãi sấn bạt ngàn bị bom B-52 cày xới, cây đổ ngổn ngang. Những cây cao su bị bom đạn tiện đứt ngang, nhựa ứa ra như những vết máu. Nhìn những bãi sấn dài hàng hai, ba km, với những củ sấn trắng nhọt trơ ra trên nền đất bạc màu, không hiểu sao trong ký ức tôi lại hiện lên những cánh chết đói rùng rợn đầu năm 1945 trên các ngã đường Hà Nội mà tôi đã được chứng kiến. Tội ác của thực dân Pháp, phát xít Nhật năm đó và tội ác của bọn đế quốc Mỹ ngày nay đối với dân tộc ta có gì khác nhau? Một tên thì tàn sát hàng triệu đồng bào ta bằng nạn đói, còn một tên thì tiêu diệt hàng triệu đồng bào ta bằng bom đạn. Tội ác chưa bị trừng phạt thì nó sẽ còn lấn tới. hai năm qua, B-52 ngang nhiên tung hoành ở miền Nam, một năm nay nó leo thang ra bắc Quảng Trị. Liệu rồi chúng sẽ còn leo thang đến đâu? Tôi bỗng nghĩ đến Hà Nội, đến những khu phố đông dân, nếu bị chìm ngập dưới những đợt rải thảm B-52 như ở đây thì tình hình sẽ diễn biến ra sao? Tôi càng thấy rõ trách nhiệm hết sức nặng nề trong chuyến công tác đặc biệt này. Nhất định phải tìm mọi cách chặn bàn tay tội ác của chúng lại. Và việc đó được bắt đầu từ hôm nay, ngay từ bây giờ, bắt đầu từ cái ống nhòm trên điểm cao 74 này, bắt đầu từ những xéng đất đắp ở trận địa khu tây Vĩnh Linh, bắt đầu từ tập "hồ sơ" B-52 mà đoàn công tác của chúng tôi đang chuẩn bị viết những trang đầu tiên.

Tôi vừa về đến sở chỉ huy ở khu tây thì đồng chí tham mưu phó Đào Công Thận báo tin cho tôi biết căn hầm của tôi ở Vĩnh Chấp đã bị bom Mỹ đánh sập ngay khi tôi vừa mới rời khỏi đây chưa đầy một tiếng đồng hồ.

Tôi nói đùa với đồng chí Thận:

— Thế là cái số của tớ còn được sống với anh em, ít ra là sống cho được đến ngày bắn rơi chiếc B-52 đầu tiên.

Tôi không tin người ta sống chết có số. Nhưng những chuyện xảy ra ở đây thật lạ. Như trường hợp hy sinh của trung úy kỹ sư Nguyễn Ngọc Tân chẳng hạn. Mẹ của anh kể lại: Hôm anh ra đi, khác với những lần trước, anh dặn dò tỉ mỉ mọi điều đối với gia đình, giống như những lời trăng trối. Anh lại còn nói đùa với mẹ:

— Nếu con hy sinh mẹ phải lo việc gả chồng cho vợ con. Con sẽ dặn anh em trong đơn vị gửi về tặng Thúy Lan cái lược làm bằng xác chiếc B-52 của giặc Mỹ.

Có lẽ anh chỉ muốn tạo nên một không khí vui vẻ cho gia đình và những người thân lúc lên đường vào tuyến lửa. Mẹ mừng anh là nói gở. Một tuần sau anh hy sinh. Còn tôi thì hình như cái chết còn kiêng dè. Chỉ mới tuần trước, khi từ Bộ tư lệnh B-5 trở về, một quả bom đã rơi trúng ngay chỗ chiếc xe con vừa chuyển bánh. Hôm đó anh Nguyễn Cận đã nói đùa:

— Chỉ chậm nổ máy một phút thôi là chúng ta đã được "phong danh hiệu liệt sĩ" cả rồi!

Anh Thận dẫn tôi đến căn hầm cách sở chỉ huy trung đoàn chừng mười lăm mét, nói vui với tôi:

— Chúng tôi đã chuẩn bị cho thủ trưởng một căn hầm khá chắc và đặt tên là hầm chữ "thọ". Khi nào máy bay Mỹ ném bom thì thủ trưởng bảo nó ném ra xa để bảo vệ danh hiệu "chữ thọ" cho căn hầm. - Nói xong Đào Công Thận cười ha hả.

Vốn dân xứ Nghệ, lại quen ăn to nói lớn, nên ở cách hàng chục mét, người ta vẫn dễ dàng nhận ra tiếng nói, tiếng cười của anh. Ở vùng tuyến lửa ác liệt này, có một tiếng cười lạc quan như thế thật quý.

Công việc chuẩn bị cho trận đánh B-52 đầu tiên như một cục nam châm lớn cuốn hút toàn bộ sức lực, tâm trí của mọi người. Trước hết phải kể đến sự đóng góp to lớn, trực tiếp của các đồng chí công binh. Các đồng chí cao xạ cũng đóng góp phần không nhỏ. Anh chị em công nhân nông trường Quyết Thắng, ngoài việc đảm bảo ngày công lao động của mình, sớm hôm chăm sóc chu đáo những lô cao su, còn đóng góp hàng nghìn ngày công vào việc đào đắp trận địa.

Thật là một công trình đồ sộ, và cũng có thể nói là kỳ diệu. Toàn bộ một tiểu đoàn tên lửa hiện đại, gồm khu trung tâm, máy phát, máy nổ, xe chia điện và tất cả bộ phóng đều hoàn toàn do bàn tay con người với những công cụ thô sơ như xẻng, cuốc chuyển xuống lòng đất. Mà toàn bộ công việc to lớn, phức tạp đó lại phải tiến hành hết sức bí mật để tránh sự soi mói đêm ngày của các loại máy bay trinh sát địch. Chỉ cần một sơ hở thôi về công tác nguy trang, một lùm cây hôm qua chưa có mà hôm nay bỗng nhiên mọc lên giữa bãi trống, một

vật cỏ hôm qua còn xanh mà hôm nay đã úa vàng... thế là bọn chúng dùng thủ đoạn đánh "xăm". Thoạt đầu là một vài loạt roc-ket, mấy quả bom thăm dò vu vơ. Nếu "xăm" trúng thì chỉ năm đến mười phút sau, hàng đàn cường kích kéo đến bắn phá, nếu cần thì có thêm pháo từ bờ nam bắn sang, từ ngoài biển bắn vào, với quyết tâm "triệt phá hoàn toàn những giàn tên lửa SAM của Bắc Việt" trên đất Vĩnh Linh. Rút kinh nghiệm những lần trước, lần này, khói máy nổ đã được khéo kéo dẫn ra xa trên địa hàng năm, sáu trăm mét, bằng một đường hào được phủ kín để khói không lan tỏa lộ liễu trên mặt đất.

Các đồng chí Lê Thanh Cảnh, Nguyễn Sinh Huy, Đào Công Thận vốn đã gầy, nay trông lại càng hốc hác hơn vì phải thay nhau lẫn lộn ngày đêm ở trận địa.

Thời hạn ngày 23 tháng 8 đã đến. Từ Sở chỉ huy B5, anh Quang Trung gọi điện cho tôi:

— Thế nào? Liệu đêm nay có vào được không?

Tôi báo cáo:

— 18 giờ tối nay chúng tôi sẽ cho tiểu đoàn 84 vào chiếm lĩnh.

Nghĩ đến trường hợp đang chiếm lĩnh có thể bị pháo ở hai căn cứ Cồn Tiên, Dốc Miếu bắn phá, tôi đề nghị với anh Quang Trung sẵn sàng cho pháo binh kiềm chế.

Anh Quang Trung hứa:

— Cứ yên trí! Nếu chúng nó mở mồm, trên này sẽ có cách buộc chúng phải câm họng.

Rất may trong đồng giấy tờ còn lại, tôi còn tìm thấy một cuốn sổ ghi chép khá đầy đủ những sự kiện chính liên quan đến chiếc B-52 đầu tiên.

"... Ngày 23 tháng 8 năm 1967.

Tiểu đoàn 84 chiếm lĩnh trận địa T3, đội 6 nông trường Quyết Thắng. Tất cả đều trót lọt. Thức với anh em trọn một đêm. Siết chặt tay các đồng chí lái xe, các đồng chí công binh anh hùng.

Ngày 25 tháng 8 năm 1967

Chuẩn bị chiến đấu xong, hai rãnh, ba bệ, hai đạn. Chưa có đài một (Ra-đa được trang bị cho tiểu đoàn tên lửa để phát hiện địch từ xa) vì máy nổ còn để ở nông trường Phú Quý. Hỏi đồng chí Cảnh tại sao lại như thế. Đồng chí Cảnh trả lời: Nhiều việc quá, mục người đi quên mất. 3 giờ 15 phút, trên thông báo có B ra.

Đợt một: ăng-ten đài hai (Bộ phận phát sóng cực mạnh để bắt mục tiêu, chuẩn bị trực tiếp cho việc phóng đạn tiêu diệt địch) bắt được cự ly 25 km bay ra.

Đợt hai: ăng ten đài hai bắt được cự ly 35 km bay ra, hai chiếc, nhiều nặng.

Tại sao lại hai chiếc? B-52 thường đi ba chiếc kia mà? Phải kiểm tra lại việc này. Phát sóng tất cả mười lần, mỗi lần từ mười bốn đến mười sáu giây. Nhắc Khuyến và Khuê phải thường xuyên có mặt ở trong xe để trực tiếp hướng dẫn anh em quy trình chống sơ-rai.

Ngày 26 tháng 8 năm 1967.

Một ngày đáng buồn. Địch tọa độ vào trận địa, tất cả mười bảy lần. Một viên đạn thủng cánh lái, một viên bẻ gãy ăng-ten. Rất may là các xe an toàn. Cũng là nhờ cao xạ bảo vệ tên lửa đánh tốt, bắn rơi tại chỗ một F-105.

Hợp đoàn công tác B rút kinh nghiệm. Biểu dương các đồng chí xuất sắc: Tuy, Lịch, Phúc, Khuyến. Nhiều đồng chí tham gia trực tiếp vào công việc như người của đơn vị.

Tối, điện báo cáo về Hà Nội cho anh Tính, hứa dù khó khăn đến mấy cũng quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ.

Ngày 30 tháng 8 năm 1967.

Mười chín giờ chiếm lĩnh trận địa T4, cũng vẫn ở đội 6, nông trường Quyết Thắng. Lại thức trọn với anh em một đêm nữa. Anh em vất vả quá, đầu tóc rối bù, mặt mũi hốc hác. Không một ai kêu ca. Ai cũng nói: Tất cả để đánh thắng B-52. Nhắc đồng chí Cơ theo dõi sát thành tích của anh em để hôm về báo cáo với Quân chủng.

Bảy giờ sáng mới triển khai xong.

Ngày 31 tháng 8 năm 1967.

Sáu giờ sáng, mười chiếc B-52 ném bom ở bắc Cù Đĩnh, khí tài hỏng không đánh được. Nhắc đồng chí Khuyến, đồng chí Khuyến bám sát khí tài, chữa xong là tổ chức huấn luyện ngay.

8 giờ 30 phút, khí tài sẵn sàng chiến đấu.

18 giờ, B52 tiếp tục ra, phát sóng đài hai bắt được hai lần, nhưng đều bay ra. Đài một đã làm việc nhưng không bắt được mục tiêu. Lại thêm một vấn đề cần giải quyết: Huấn luyện cho trắc thủ đài một. Nhắc Lê Đức Khuê chú ý việc này. Không huấn luyện là không làm ăn gì được. Lại được báo cáo: đạn vẫn chỉ có một viên tốt. Nhắc đồng chí Cảnh: Bằng mọi cách bảo đảm đủ đạn chiến đấu. 21 giờ 30 phút, bốn đạn ba rãnh sẵn sàng chiến đấu. Kể ra hơi nóng với đồng chí Cảnh. Nhưng chắc các đồng chí cũng thông cảm. Đánh B-52 mà chỉ có một đạn thì đánh gì.

Ngày 1 tháng 9 năm 1967.

3 giờ 15 phút, B-52 ba tốp, chín chiếc.

84 vào cấp một xong thì đã nghe tiếng bom.

Đội 74 báo cáo có một tốp ba chiếc có đèn ở hướng B-52 vừa xuất hiện. Lại một thủ đoạn mới gì chăng? Trung đoàn hạ lệnh cho 84 phát sóng, 84 khẳng định không phải là B, nhưng cũng vẫn cứ phát sóng sục sạo, một phần do tư tưởng nôn nóng sau quá nhiều lần lỡ thời cơ, một mặt do chấp hành mệnh lệnh máy móc, lại thêm yếu lĩnh chống rơ-rai chưa tốt, nên cuối cùng đã bị sơ-rai đánh trúng.

Nghe tin đau đớn đến bàng hoàng: Tiểu đoàn trưởng và chính trị viên tiểu đoàn cùng mười đồng chí khác bị thương. Trắc thủ phương vị Nguyễn Đình Chuyên hy sinh. Trần Xuân Khuyến, một cán bộ xông xáo của đoàn công tác B cũng bị thương trọng trận này. Suốt đêm, 84 rút khỏi trận địa.

Ngày 2 tháng 9 năm 1967.

Quốc khánh lần thứ hai mươi hai. Vĩnh Linh rực cờ đỏ. Cờ đỏ cắm trên cả những nóc hầm. Một biểu hiện mạnh mẽ của ý chí, của quyết tâm. Thật cảm động.

Họp với thường vụ và ban chỉ huy trung đoàn. Có ý kiến chuyển nhiệm vụ đánh B-52 chi 82 (Tiểu đoàn 82 đang được giấu kín ở khu đông làm lực lượng dự bị). Có ý kiến rút 84 ra, điều 82 lên khu tây. Phân tích tranh luận mãi, cuối cùng đều nhất trí ý kiến của đoàn công tác B: Xốc lại hai tiểu đoàn, tiếp tục đánh.

Vấn đề nguyên 84 ở khu tây, điều xe Y (Xe điều khiển. Các màn hiện sóng của tiểu đoàn trưởng, của sĩ quan điều khiển và của ba trắc thủ lái đạn đều ở trong xe này) lên, nhập vào bộ khí tài của 84. Như vậy toàn bộ kíp chiến đấu của xe Y gồm tiểu đoàn trưởng, sĩ quan điều khiển và ba trắc thủ là của tiểu đoàn 82. Còn toàn bộ vẫn là của 84.

Ngày 3 tháng 9 năm 1967.

Lại được tin buồn. Xe Y cùng kíp chiến đấu của tiểu đoàn 82 đi đến ngã ba Hạ Cờ thì bị bom tọa độ phải quay lại. Trắc thủ góc tà Lê Hữu Dinh hy sinh. Lúc sắp thở hơi cuối cùng, Lê Hữu Dinh còn hỏi khí tài có việc gì không và chúc đồng đội ở lại đánh thắng B-52. Thật xúc động! Phải làm sao đánh thắng B-52 để trả thù cho anh em. Bảo đồng chí Cơ ghi vào danh sách đề nghị huân chương. Tối, xe Y của 82 tiếp tục lên đường.

Ngày 4 tháng 9 năm 1967.

Đang gọi điện báo cáo tình hình với B5 thì Lê Hỷ, sĩ quan điều khiển tiểu đoàn 82 bước vào. Mừng quá. Lê Hỷ đã từng nổi tiếng dũng cảm trong trận đánh ở Hà Bắc ngày 17 tháng 10 năm 1965. Trao đổi với Lê Hỷ cách đánh. Động viên Lê Hỷ cố gắng lập công để giành danh hiệu sĩ quan điều khiển đánh thắng B52 đầu tiên của bộ đội tên lửa. Câu ta cười rất tươi với hàm răng trắng bóng.

Ngày 6 tháng 9 năm 1967.

Ba giờ sáng, được báo cáo toàn bộ khí tài đã sẵn sàng chiến đấu. Một cố gắng phi thường. Chiều qua xuống trận địa, thấy anh em cắt mảnh xác máy bay, cắt vải, rồi dùng keo 88 chắp lại lỗ thủng ăng-ten (Từ đây sóng điện từ được phát lên không trung tìm địch). Thật là tuyệt, tinh thần khắc phục khó khăn, trí thông minh, sáng tạo của cán bộ, chiến sĩ ta.

Ngày 7 tháng 9 năm 1967

9 giờ, một F-100F lùnh sục khu vực trận địa rồi cho F-4 đánh xăm. Ngồi với Lê Thanh Cảnh, Nguyễn Sinh Huy ở sở chỉ huy mà ruột như có lửa đốt. Liệu lần này có việc gì không. Lẽ nào lại bị đánh lần thứ ba?

15 giờ, địch đánh trúng vào trận địa do đường vào cỏ đã bị úa vàng chưa kịp thay. Biểu hiện của sự chủ quan đơn giản đây. Đôi khi chỉ vì một sơ xuất nhỏ mà làm hỏng cả việc lớn. Lại phải kéo khí tài ra, chuẩn bị một trận chiến đấu mới.

Ngày 8 tháng 9 năm 1967.

Họp rút kinh nghiệm với trung đoàn 238.

Mới ra quân 15 ngày mà đã ba lần bị đánh. Kẻ địch tàn bạo, xảo quyệt thì rõ rồi, nhưng có vấn đề trách nhiệm ở đây không? Phải chăng tư tưởng mệt mỏi đã xuất hiện? Đám cỏ vàng trên đường vào trận địa! Tại sao không kiểm tra kỹ? Trách nhiệm ở đây chứ còn ở đâu? Hoặc đã thấy, đã biết nhưng sao không cho đào cỏ mới về ngay trang? Sợ bộ đội mệt ư?

Suốt đêm nghe tiếng xe xích kéo khí tài rút khỏi trận địa mà lòng quặn đau. Ôi! Những chiến sĩ của chúng ta! Anh em thức biết bao đêm rồi. Biết bao nhiêu máu đã đổ vì chiếc B-52 đầu tiên? Sẽ còn biết bao nhiêu mồ hôi, bao nhiêu máu đổ xuống? Chưa bao giờ thấy trách nhiệm nặng nề bằng lúc này. Liệu có vượt qua được của ải này không? Đùng bi quan! Hãy tin vào quần chúng.

Ngày 10 tháng 9 năm 1967.

Trung đoàn tập trung hai đại đội công binh, hai đại đội cao xạ làm trận địa mới. Số anh em ở trung đoàn bộ cũng xuống tham gia. Nông trường Quyết Thắng vẫn tiếp tục chi viện một lực lượng đáng kể. Không thể thống kê hết được bao nhiêu mét khối đất đã được đào lên, lấp xuống, bao nhiêu nghìn cây gỗ đã được dùng để làm nắp hầm cho trận đánh B-52 đầu tiên này. Nghe nói có cái xẻng đã mòn vẹt đến quá nửa. Hôm nào về Hà Nội phải mang theo cái xẻng đó để đưa vào bảo tàng Quân chủng.

Sau ba ngày đêm nỗ lực với cường độ 24 trên 24 giờ, trận địa T5 đã hoàn thành. Một kỷ lục chưa từng có.

18 giờ, 84 vào chiếm lĩnh. Trời mưa rất to. Đường mới làm, bùn nhão nhoét, trơn như mỡ. Hai ba xe xích đầu vào không kéo nổi một bệ. Thế là toàn bộ khí tài kéo đến đành phải quay lại vị trí cất giấu. Đây là tình huống không được lường trước. Chiến sĩ lại thêm một đêm thức trắng. Ôi! Chiến sĩ của chúng ta! Sức mạnh gì giúp họ chịu đựng như vậy? Trong lúc bữa cơm hàng ngày chủ yếu là mắm muối, thiếu thịt, thiếu rau. Bây giờ lại thêm thiếu ngủ nữa. Anh Đặng Tính nói: Những đơn vị vào đến Vĩnh Linh xứng đáng được phong ba lần anh hùng. Những người chỉ huy phải làm sao xứng đáng với họ. Một sai sót nhỏ của người chỉ huy có thể làm tổn hại đến xương máu của biết bao chiến sĩ. Chỉ riêng việc không dự kiến tình huống trời mưa, đường trơn đã làm hàng trăm con người, hàng chục chiếc xe phải vất vả suốt một đêm, đó là chưa kể kẻ địch có thể đánh phá.

Ngày 11 tháng 9 năm 1967.

8 giờ 30 phút, RF-100F chỉ điểm cho F-4 oanh tạc khu vực cất giấu khí tài. Cũng chỉ vì tối hôm qua mưa to, bánh xe đi hằn rõ trên đường nên bọn chúng cứ nhè đường cụt mà đánh. Thiệt hại cũng đáng kể. Một bệ phóng bị hỏng lá chắn lửa, hai xe ATC bị vỡ kính, một xe Zil bị hỏng, ống dẫn sóng bị móp, ba đồng chí C2 bị thương, một đồng chí hy sinh.

Ngày 12 tháng 9 năm 1967.

Toàn bộ lực lượng kĩ thuật của trung đoàn, của đoàn công tác B được tung xuống đơn vị để sửa chữa, điều chỉnh khí tài.

Lại thêm một tai họa mới. Bếp anh nuôi vô ý để khói lộ ra ngoài, lập tức mấy chiếc F-4 lao xuống cắt bom. Một quả đúng vào hầm có sáu đồng chí thông tin đang nấp. Cả sáu đồng chí hy sinh. Đồng chí Phùng, trặc thủ đài một vào lấy cơm bị thương nặng. Cô y tá Lê Thị Thái không quản nguy hiểm chạy đến băng bó cho Phùng và các đồng chí bị thương khác. Máy bay địch quay lại cắt bom lần thứ hai, Lê Thị Thái đã hy sinh anh dũng.

Danh sách những đồng chí hy sinh vì nhiệm vụ đánh B-52 cứ kéo dài thêm. Lễ an táng những người đồng chí đến nơi yên nghỉ cuối cùng được tổ chức trọng thể. Các đồng chí 238 đã kết hợp phát động căm thù và củng cố thêm quyết tâm đánh thắng B-52 để trả thù cho đồng chí, đồng bào.

Sau biết bao tổn thất hy sinh như vậy, khí thế của bộ đội vẫn không hề giảm sút mà còn bốc cao hơn.

Đề nghị lên trên tặng thưởng huân chương cho nữ y tá Lê Thị Thái của nông trường Quyết Thắng.

Ngày 15 tháng 9 năm 1967.

Tiểu đoàn 84 trở lại chiếm lĩnh trận địa T5 an toàn. Suốt đêm mưa rất to. Đơn vị báo cáo: "Các hầm ngập nước. Có hầm nước lên đến sàn xe". Thật là tai họa. Sao nhiều khó khăn đến thế! Lại thêm ông trời muốn thử thách "gan vàng, dạ sắt" của các chiến sĩ trung đoàn 238 chăng? Nhất định phải chiến thắng. Không thắng trận này thì sẽ có lỗi lớn đối với đồng bào, chiến sĩ, nhất là đối với những đồng chí, đồng bào đã hy sinh. Họp đến nửa đêm để rút kinh nghiệm. tại sao khi bắt được B là nó đã quay ra? Phải cải tiến hệ thống thông tin, thông báo như thế nào? Phải ra lại quy trình bắt B-52 từ đài một đến đài hai và tăng cường luyện tập. Phải tăng cường luyện tập cả sở chỉ huy hai cấp.

Quá nửa đêm mới từ chỗ họp trở về căn hầm của mình. Nước mưa cũng đã tràn vào trong hầm, bùn lầy nhẹp. Một ngọn đèn dầu hỏa vẫn nhỏ ở góc hầm. Một thỏi lương khô để trong cái bát sắt. Một bi-đông nước còn ấm nóng. Cảm ơn đồng chí công vụ. Cái phích nước đã bị vỡ sau mấy lần bom. Thế mà hầu như lúc nào cũng có nước nóng. Bụng đang râm râm đau, có tý lương khô vào là đỡ ngay. Một quá, lấy chiếc khăn lau qua bùn dưới chân rồi ngã xuống giường thiếp đi lúc nào không biết.

Tháng 9 năm 1967.

10 giờ 5 phút, cấp một, hải rãnh, ba đạn. Trên thông báo có B. Nguồn thông báo của trên ngày càng chiếm vị trí quan trọng. Thường là chính xác.

Đài 1 của 81 (Lúc này đã điều thêm đài một của tiểu đoàn 81 vào bố trí ở trận địa T3, cách T5 gần 10 km nhằm mục đích phát hiện địch sớm để chỉ thị cho đài một của đỡ mất thời gian sục sạo, bảo đảm an toàn hơn cho trận đánh chính) phát hiện được sáu tốp, mười sáu chiếc. Tại sao lại là mười sáu chiếc nhỉ? hay là chúng có đội hình mới? Phải bảo đồng chí Huệ xác minh lại vấn đề này. Cự ly bắt được xa nhất là 178 km. Từ tốp thứ hai nhiều nhẹ và giảm dần.

Đài một của 84, đợt 10 giờ, bắt được tốp thứ ba, cự ly 42. nhưng đài hai phát sóng mười lăm giây vẫn không thấy mục tiêu. Nhưng ba giây tiếp tục phát sóng. Nhưng PA (NA) cháy cầu chì, ăng-ten phương vị không quay.

Đợt hai, lúc 1 giờ 30 sáng, đài một của 84 không theo dõi được mục tiêu, sục sạo theo phần tử đài một của 81. Đài hai phát sóng phương vị 160 đến 180, thời gian từ tám đến mười giây, sang trái, sang phải 10 đến 12 độ vẫn không bắt được mục tiêu.

Dài một của 84 bắt được tốp thứ ba ở phương vị 170, cự ly 38. Dài hai phát sóng 15 giây. Vẫn không bắt được mục tiêu. Như vậy tất cả tám lần phát sóng, mỗi lần từ 8 đến 15 giây đều không bắt được mục tiêu..."

Đọc những trang ghi chép trên đây chắc hẳn bạn đọc cũng hình dung được phần nào con đường đi đến đánh thắng chiếc B-52 đầu tiên của các chiến sĩ trung đoàn 238 gian nan vất vả biết nhường nào. Hành quân được đến nơi, xây dựng được trận địa, giữ gìn được lực lượng, bảo đảm được khí tài... là những cửa ải tưởng như không thể vượt qua được, đều đã vượt qua. Giờ đây cửa ải cuối cùng đang hiện ra trước mắt. Có thể nói cửa ải cuối cùng này đã bắt đầu hiện ra từ ngày 23 tháng 8 năm 1967, khi toàn bộ khí tài của tiểu đoàn 84 triển khai sẵn sàng chiến đấu ở trận địa T3, đội 6 nông trường Quyết Thắng. Và kẻ thù đã chống trả một cách quyết liệt, rồi thiên nhiên cũng góp sức gây thêm những khó khăn. Những trận mưa cuối mùa thật dữ dội. Ba hôm nay, từ tiểu đoàn trưởng đến chiến sĩ thay nhau tát nước suốt ngày đêm, bởi vì chỉ ngừng một tiếng là nước có thể dâng lên quá sàn xe. Nhiều đồng chí đang ốm cũng ra tát nước. Đồng chí Nguyễn Bá Việt, trặc thủ xe A đang tát nước thì ngắt đi, anh em phải diu vào. Mặc dù gặp tất cả những khó khăn đó, các chiến sĩ tiểu đoàn 84 vẫn không hề nao núng. Vấn đề bây giờ là làm sao nhìn thấy được mục tiêu và phóng được đạn lên. Đây chính là cửa ải cuối cùng cần phải vượt qua. Nếu không vượt được cửa ải này thì những cố gắng trước đây dù to lớn đến mấy cũng trở thành vô nghĩa.

Ngày 17 tháng 9 năm 1967.

Tôi xuống tiểu đoàn 84 dự rút kinh nghiệm chiến đấu. Đường vào trận địa lầy lội. Đi đến đâu cũng thấy cán bộ, chiến sĩ đang khẩn trương tát nước. Đủ các thứ dụng cụ được đưa ra dùng: gầu, chậu, mũ sắt và cả nôi, niêu, xoong chảo... Tôi nghĩ những chiếc gầu này sẽ đi vào lịch sử như những hiện vật quý báu của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta (Hiện nay trong phòng truyền thống của trung đoàn 238 còn giữ lại một trong những chiếc gầu tát nước trong trận đánh B-52 đầu tiên).

Đường hào đến xe Y giống như trong địa đạo. Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Đình Phiên đón tôi ở cửa xe, tươi cười nói vui với tôi:

— Đề nghị thủ trưởng phải làm sao cho chân thật sạch mới được bước lên xe của chúng tôi đấy.

Tôi vừa chùi chân vào đồng giẻ vừa nói:

— Trong hoàn cảnh này mà các cậu vẫn cười được, vẫn sạch sẽ đàng hoàng thế này thì nhất định chúng ta sẽ chiến thắng.

Nguyễn Sinh Huy đang cùng anh em tát nước ở cuối hầm cũng chạy ra đón tôi, báo cáo:

— Nếu trời không tạnh mưa thì gay lắm thủ trưởng ạ. Địch vào cũng khó mà đánh được. Nếu mưa to hơn còn có nguy cơ hầm bị sạt.

Tôi đề nghị nhanh chóng tổ chức cho hai đại đội công binh vào đào rãnh thoát nước cho khu trung tâm, một đại đội đào hầm cho bộ, đạn. Sau đó, chúng tôi tập trung vào việc rút kinh nghiệm bắt mục tiêu.

Đại đội trưởng đại đội 1 Đoàn Mạnh Dũng báo cáo lại diễn biến những "trận đánh hụt" thời gian qua. Hình thù các dải nhiễu được đưa ra phân tích so sánh. Các đồng chí trắc thủ Nguyễn Văn Ngân, Trần Hồng Thính, Phạm Văn Ngoạn phát biểu sôi nổi, nghiêm khắc tự nhận những sai sót của mình trong thao tác. Qua nhiều ý kiến trao đổi, phân tích, cuối cùng đã sơ bộ rút ra được một số kết luận về địch, về ta và phương hướng khắc phục.

Trong những kỷ niệm về sự kiện bắn rơi chiếc B-52 đầu tiên, buổi họp rút kinh nghiệm hôm đó để lại trong tôi những ấn tượng thật sâu sắc. Bên ngoài mưa vẫn rơi. Bầu trời xám xịt. Trong chiếc xe được giấu kín dưới hầm sâu, những người được giao trách nhiệm hoàn thành phần việc cuối cùng của một trận đánh đang tập trung trí tuệ để chuẩn bị cho cuộc đổ sức mới với B-52. Ngắm nhìn những khuôn mặt trẻ của kíp chiến đấu Hỷ, Thính, Ngân, Ngoạn, chăm chú lắng nghe những lời phát biểu của họ, tôi thực sự cảm thấy sung sướng và tự hào. Chính thể hệ này, thể hệ được nhà trường xã hội chủ nghĩa giáo dục và rèn luyện sẽ đảm đương nhiệm vụ lịch sử đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược. Thật là đẹp trong sự gặp gỡ tình cờ giữa ba thể hệ Cách mạng tháng Tám, thể hệ kháng chiến chống Pháp và thể hệ chống Mỹ, cứu nước trong một căn hầm dưới lòng đất Vĩnh Linh hôm nay. Sức mạnh tổng hợp của cả ba thể hệ dưới sự lãnh đạo của Đảng sẽ đánh thắng mọi kẻ thù dám động đến nền độc lập của dân tộc ta, sẽ đánh thắng B-52 và mọi thứ vũ khí hiện đại khác của đế quốc Mỹ.

Buổi trưa, chúng tôi rời trận địa trở về sở chỉ huy trung đoàn. Đồng chí Nguyễn Sinh Huy ở lại trực tiếp tham gia chiến đấu với đơn vị. Tôi siết chặt tay tiểu đoàn trưởng Nguyễn Đình Phiên, sĩ quan điều khiển Lê Hỷ và tất cả các đồng chí trong kíp chiến đấu của tiểu đoàn. Chúc các đồng chí thành công.

Về đến nhà với tâm trạng hết sức phấn chấn, tôi bước ngay vào sở chỉ huy. Không hiểu sao tôi lại có cảm giác là trận đánh sắp xảy ra và tin là sẽ thắng lợi.

Trung đoàn phó Lê Thanh Cảnh đang tập trung theo dõi tình hình địch trên bảng tiêu đồ. Còn tham mưu phó Đào Công Thận thì đang như hét vào ống nghe:

— Chú ý cả hướng đông-nam và tây-nam.

Tôi hỏi:

— Mặt trận có thông báo B ra à?

Đào Công Thận đặt ống nghe xuống báo cáo:

— Từ sáng đến giờ mặt trận không có thông báo gì thêm. Nhưng căn cứ vào thông báo hôm qua, chúng tôi quyết định cho hai đài một của 81 và 84 thay nhau mở máy trực.

Đêm qua, lúc 23 giờ, chúng tôi nhận thông báo có B ra vào lúc hai giờ và mười chín giờ. Nhưng đợt hai giờ không có. Sau đó do mưa quá to, phải ngừng lại để tát nước nên khi B ra, bị lỡ thời cơ không đánh được. Còn đợt mười chín giờ thì sắp đến. Nhưng sự thông báo của trên không phải lúc nào cũng chính xác một trăm phần trăm. Ví dụ như thông báo đợt hai giờ có B ra thì hơn ba giờ B mới ra. Còn đợt mười chín giờ sắp đến thì sao?

Tôi bảo đồng chí Cảnh:

— Lệnh cho đơn vị sẵn sàng. Chiều nay có khả năng B-52 ra sớm.

Ý định của tôi là cứ sẵn sàng sớm đi để bảo đảm chủ động, nếu B-52 ra thì đánh được kịp thời. Còn nếu không thì để anh em tiếp tục luyện tập, nhất là luyện tập theo phương hướng của cuộc họp rút kinh nghiệm sáng nay.

16 giờ, đài một của 81 báo cáo nhiễu nặng 360 độ.

Tôi nhắc đồng chí Cảnh:

— Cho thêm đài một của 84 mở máy.

16 giờ 40 phút, sở chỉ huy trung đoàn lệnh cho 84 vào cấp một. Khí tài bảo đảm sẵn sàng chiến đấu tốt. Ba rãnh, ba bệ, ba đạn.

17 giờ, đài quan sát trên đồi 74 báo về: Có tiếng động cơ F-102 ở hướng đông và đông-bắc. Tôi nhắc đồng chí Thận thông báo ngay cho 84 biết tin này.

F102 xuất hiện là một triệu chứng hầu như tất yếu phải có trước khi B-52 ra, nó giúp cho người chỉ hu có thêm cơ sở để xử trí tình huống.

Tôi gặp máy đồng chí Nguyễn Sinh Huy đang ở 84.

— Tình hình thế nào? Tốt cả chứ?

— Báo cáo tốt! Vi-cô (Màn hiển sóng của tiểu đoàn trưởng) của tiểu đoàn trưởng đang có phần tử đài một của 84. Một tốp ba B-52, phương vị 180, cự lý 120, tín hiệu rất rõ.

Tôi chỉ thị:

— Cho thông báo ngược lên ngay!

Khi trên bảng tiêu đề của sở chỉ huy trung đoàn xuất hiện tốp B-52 đầu tiên mang ký hiệu 01, tôi cảm thấy tim mình như nghen lại vì sung sướng. Chính "nó" đấy ư? Bao nhiêu lâu nay nghe tiếng "mày", bây giờ ta mới gặp. Bao nhiêu tổn thất, hy sinh, bao nhiêu cố gắng phi thường mới có được giây phút này đây!

Căn hầm sở chỉ huy lộng bông bùn nước. Đồng chí Đào Công Thận chân đi ủng, thường xuyên cầm máy trực tiếp liên lạc với hai đài ra đa 81 và 84. Đồng chí Lê Thanh Cảnh ngồi trên chiếc ghế trước bảng tiêu đề, chăm chú theo dõi tình hình địch, hai chân gác lên một chiếc ghế khác. Còn tôi thì ngồi trên chiếc võng căng ở ngay sau bàn chỉ huy. Một biện pháp "chống úng" tốt nhất.

Ngay khi tốp B-52 mang số hiệu 01 xuất hiện, đồng chí Lê Thanh Cảnh hạ lệnh cho 84 tiêu diệt.

Chỉ mấy phút sau, sở chỉ huy trung đoàn nhận được báo cáo: Tiểu đoàn 84 đã phóng đạn hai quả, giãn cách 10 giây.

Nhanh quá, tuyệt quá, hoan hô Nguyễn Đình Phiên, hoan hô Lê Hỷ, hoan hô kíp trắc thủ Thính, Ngạn, Ngoạn! Hoan hô tất cả các đồng chí tiểu đoàn 84, các đồng chí trung đoàn 238 đã tham gia trận đánh lịch sử hôm nay!

Nhưng kết quả trận đánh như thế nào, đó mới là điều quan trọng. Phóng được đạn lên đã là một thắng lợi, nhưng chúng tôi không muốn dừng lại đó. Từ trận địa đã bắt đầu báo cáo lên những phần tử ban đầu của trận đánh.

Cả hai quả đều có tính hiệu K3 (Tính hiệu ngòi nổ vô tuyến ở đầu quả đạn).

Tất cả những yếu tố trên hoàn toàn có thể kết luận là mục tiêu đã bị tiêu diệt. Nhưng để chắc chắn hơn, tôi gặp máy Nguyễn Sinh Huy:

— Chắc chắn rơi không?

Giọng Nguyễn Sinh Huy phấn chấn:

— Nhất định rơi anh ạ! Rất tiếc là trời mưa, mây mù nhiều, đài quan sát không nhìn thấy được. Nhưng chiến tranh điện tử mà anh - Nguyễn Sinh Huy cười to đầy vẻ tin tưởng - Cần gì phải trời quang mây tạnh chúng ta mới nhìn thấy kẻ thù bốc cháy. Trên màn hiện sóng của sĩ quan điều khiển tôi nhìn rõ tín hiệu tên lửa và sóng chờ đi giữa mục tiêu, mờ dần qua vạch ngang hai km thì lệch về trái.

— Thế thì chắc chắn là rơi rồi.

Tôi bỏ máy xuống, vui mừng siết chặt tay các đồng chí Lê Thanh Cảnh, Nguyễn Huy Nhuận, Đào Công Thận và tất cả những đồng chí có mặt trong sở chỉ huy hôm đó. Căn hầm nhỏ, ẩm ướt do mấy ngày mưa kéo dài bỗng như bừng sáng lên bởi những gương mặt, những cặp mắt long lanh trước một niềm vui lớn. Có ở chiến trường mới thấy hết được niềm vui chân chính của người lính, nó kỳ diệu biết nhường nào. Tôi như muốn ôm hôn tất cả.

Tôi ngả mình trên cánh võng và cảm thấy niềm vui sướng dâng trào. Và tự nhiên, tôi nghĩ đến Bác. Ngày mai, nhất định Bác sẽ được tin này. Chắc chắn là Bác sẽ vui. Nhiệm vụ Bác giao cho chúng tôi cách đây hai năm, mãi đến bây giờ chúng tôi mới thực hiện được, tuy mới chỉ là bước đầu.

Tôi cũng nghĩ đến anh Tính và các anh ở nhà. Chắc các anh cũng đang nóng lòng muốn biết tình hình cụ thể của trận đánh. Tôi nhắc đồng chí Thận thu thập thêm số liệu, làm gấp báo cáo trận đánh gửi lên trên.

Ngồi trên võng, tôi thảo bức điện gửi anh Đặng Tính: "Hồi 17 giờ 05 phút ngày 17 tháng 9 năm 1967, tiểu đoàn 84 đã bắn rơi chiếc B-52 đầu tiên..."

CHƯƠNG 4. TÌM B-52 MÀ ĐÁNH

Sau đòn Mậu Thân (1968), đế quốc Mỹ phải bắt đầu xuống thang chiến tranh và ngày 31 tháng 3 năm 1968 tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra.

Thời kỳ này, chiến dịch Khe Sanh đang diễn ra quyết liệt. Giôn-xơn buộc Oét-mo-len phải làm một việc hiếm có trong lịch sử chiến tranh: Cam kết không được để căn cứ Khe Sanh thất thủ.

Tại đây con chủ bài B-52 lại được tung ra làm nhiệm vụ chiến thuật thay thế cho bọn cường kích đang phải căng ra trên các chiến trường. Trên một khu vực hẹp, địch đã sử dụng trung bình ba mươi lần chiếc B-52 mỗi ngày và cao nhất lên tới bảy mươi lần chiếc. Nhưng trước sức mạnh áp đảo của bộ binh ta, ngày 9 tháng 7 năm 1968, bọn lính thủy đánh bộ Mỹ đã buộc phải kéo nhau rút chạy khỏi Khe Sanh. Trong chiến dịch này, chúng ta chưa đưa được tên lửa vào để đánh B-52, nhưng có thể nói chúng ta đã thắng B-52 ở một ý nghĩa khác. Hỏa lực "không thể tưởng tượng nổi" của "siêu pháo đài bay" đã không hề bẹp được ý chí quyết chiến, quyết thắng của bộ đội ta. Cũng như hơn hai năm trước, B-52 đã không làm thay đổi được cục diện trên chiến trường. Mặt khác, B-52 hoạt động với mật độ tập trung cao và thường xuyên ở Khe Sanh đã tạo cho chúng ta có thêm điều kiện viết tiếp tập "hồ sơ con ngoáo ộp". Cùng thời gian này một đoàn công tác "bắt B-52" do Binh chủng Radar cử vào giúp các đại đội ra-đa ở phía trong, trọng điểm là đại đội 12 ở Tân Truyền (Quảng Bình), nhằm xây dựng một quy trình bắt B-52 hoàn chỉnh để phổ biến kinh nghiệm cho toàn binh chủng. Đoàn công tác này được sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Tư lệnh bộ đội ra-đa Lương Hữu Sắt, sau ba tháng lăn lộn ở trận địa đã đem về Hà Nội một công trình quý báu. Toàn bộ hình thù của con "ngoáo ộp B-52" trên màn hiện sóng cùng với các dạng nhiễu khác nhau đã được thu vào ống kính và phóng thành những tấm ảnh cỡ lớn. Các tấm ảnh này, kèm theo những lời chú thích tỉ mỉ đã trở thành những tài liệu huấn luyện rất quý báu đối với các đơn vị ra-đa ở tuyến ngoài. Năm 1969, đến dự tổng kết bốn năm chống chiến tranh phá hoại của Quân chủng, sau khi xem tài liệu "bắt B-52" cùng với những tấm ảnh đó, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã khen ngợi: "Công tác tham mưu phải làm như thế mới thắng được kẻ thù có trang bị hiện đại."

Trên cơ sở những kinh nghiệm đánh B-52 của trung đoàn 238 ở Vĩnh Linh, Quảng Bình những năm 1967, 1968 và những tài liệu về B-52 mà các đồng chí ra-đa thu thập được, ngày 7 tháng 1 năm 1969, Bộ tham mưu Quân chủng đã cho ra đời tài liệu "Dự thảo cách đánh máy bay chiến lược B-52".

Trong khi chuẩn bị tư liệu để viết hồi ký "Đánh thắng B-52", tôi đã tìm thấy tài liệu quý báu này ở kho lưu trữ của bảo mật Quân chủng. Bây giờ nó đang nằm ở trước mắt tôi, giản dị, đơn sơ, với hai mươi hai trang giấy, in rô-nê-ô. Các dòng chữ "Dự thảo cách đánh máy bay chiến lược B-52", được viết bằng tay một cách nắn nót và khá đẹp. Đồng chí phụ trách lưu trữ cho biết, trong kho chỉ còn một bản này và đồng thời cũng là bản duy nhất còn lại của toàn Quân chủng. Tôi ngồi ngẩn hồi lâu trước bản tài liệu, lòng tràn đầy xúc động. Để có những trang tài liệu này, biết bao đồng chí, đồng bào đã anh dũng hy sinh. Trước mắt tôi như hiện ra những ngày chiến đấu gian khổ đánh B-52 trên chiến trường Vĩnh Linh. Tôi nhớ đến Nguyễn Ngọc Tân, Lê Hồng Thịnh, Lê Hữu Đình và nhiều đồng chí khác đã ngã xuống trong lúc tuổi đời còn rất trẻ vì sự nghiệp đánh thắng B-52.

Tập tài liệu gồm có ba phần lớn: Phần thứ nhất nêu lên những thủ đoạn chiến thuật, kỹ thuật, quy mô sử dụng lực lượng của B-52 trên chiến trường Quân khu 4. Phần thứ hai của tài liệu với đề mục: "Dự kiến để quốc Mỹ sử dụng máy bay chiến lược B-52 để đánh phá Hà Nội - Hải Phòng". Phần thứ ba của bản tài liệu, đồng thời cũng là phần chủ yếu, chiếm đến 13 trang, dành nói về: "Cách đánh máy bay chiến lược B-52 của bộ đội tên lửa ta ở khu vực Hà Nội, Hải Phòng."

Tôi nhớ lại những cuộc họp rút kinh nghiệm sôi nổi dưới căn hầm ở Vĩnh Chấp sau trận thắng B-52 đầu tiên. Trong những cuộc họp đó, toàn bộ hình hài của con quái vật B-52 đã được những người theo dõi nó suốt hơn một năm trời ở chiến trường Vĩnh Linh dựng nên khá rõ nét. Và chính nó đã góp phần quan trọng để các đồng chí ở Bộ tham mưu Quân chủng đúc kết thành bản tài liệu dự thảo cách đánh B-52.

Những năm 1969, 1970, 1971 cuộc chiến đấu đánh trả máy bay địch trên cửa khẩu các tuyến hành lang diễn ra ngày càng quyết liệt. Toàn bộ lực lượng không quân Mỹ trước đây dùng để đánh phá miền Bắc nay hầu như được tập trung vào việc đánh phá giao thông vận chuyển trên tuyến đường Trường Sơn. Tại đây, ngoài các loại máy bay khác địch vẫn thường dùng, B-52 đã được tung ra với cường độ khá lớn. Trong mùa khô năm 1970-1971, B-52 được sử dụng trung bình tới ba mươi lần chiếc mỗi ngày, và mỗi tháng trên dưới một nghìn lần chiếc. Chỉ tính riêng từ ngày 8 tháng 10 năm 1970 đến cuối tháng 1 năm 1971, địch đã sử dụng đến 3.766 lần chiếc B-52 đánh phá tập trung trên bốn cửa khẩu ở bốn tuyến đường số 12, 20, 16, 18. B-52 đã trở thành mối quan tâm lớn của các đồng chí ở Đoàn 559. Đồng chí Đồng Sĩ Nguyên, Tư lệnh bộ đội 559 nhiều lần điện ra Bộ Tổng tham mưu và trao đổi với đồng chí Đặng Tính về việc đưa tên lửa vào cửa khẩu các tuyến hành lang để đánh B-52. Trong một chuyến công tác kiểm tra tuyến đường Trường Sơn, đồng chí Tổng tham mưu trưởng Văn Tiến Dũng đã chính thức chỉ thị cho Bộ tư lệnh Đoàn 559 và Bộ tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân đưa tên lửa vào đánh B-52 ở cửa khẩu, nhằm bảo đảm kế hoạch vận chuyển kịp thời chi viện cho chiến trường.

Thường vụ Đảng ủy Quân chủng đã họp phiên chuyên đề về việc đưa bộ đội tên lửa vào tuyến đường Trường Sơn, tìm B-52 mà đánh. Đây là một nhiệm vụ hết sức nặng nề, có

nhều khó khăn, phức tạp. Một lần nữa, trung đoàn tên lửa 238 lại được giao nhiệm vụ mở đầu. Khu vực tác chiến đầu tiên được chọn là tuyến đường số 20, tuyến đường quan trọng nhất, thường xuyên bị địch đánh phá ác liệt nhất trong hệ thống đường Hồ Chí Minh. Rõ ràng quyết tâm đưa tên lửa vào tác chiến ở tuyến đường Trường Sơn là quyết tâm chính xác và cần thiết. Khi kẻ địch dùng uy lực B-52 để ngăn chặn giao thông của ta thì không có lý do gì, khi có vũ khí trong tay, ta lại không tìm để tiêu diệt nó, hoặc ít ra là hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do nó gây ra. Mặt khác, tập "hồ sơ" về B-52 vẫn cần phải có thêm những trang mới. Tài liệu "Dự thảo cách đánh B-52" tuy có thể gọi là một công trình nghiên cứu có giá trị nhưng dù sao cũng mới chỉ là bước đầu, cần có sự kiểm nghiệm và bổ sung thêm hoàn chỉnh.

Cuối tháng 10 năm 1969, tôi rời Hà Nội đi vào Trường Sơn. Cũng như lần đi vào Vĩnh Linh hai năm trước, tiễn tôi lên đường, anh Đặng Tính lại siết chặt tay tôi, thân ái:

— Thứ nhất là bắn rơi B-52, thứ hai là có thêm tài liệu mới.

Tôi nhớ trong những lần họp Thường vụ, họp Bộ tư lệnh bàn cách đưa tên lửa vào đánh B-52 ở cửa khẩu các tuyến hành lang, anh Đặng Tính thường nhắc đi nhắc lại một ý là việc chúng ta tìm đánh B-52 lần này vừa là nhiệm vụ quan trọng trước mắt, vừa chuẩn bị cho nhiệm vụ lâu dài. Nếu như các bước leo thang của không quân chiến thuật Mỹ tạo điều kiện thuận lợi cho ta chuẩn bị đánh trả chúng một cách có hiệu quả thì việc leo thang của bọn B-52 cũng thế. Phải tranh thủ thuận lợi này. Đánh B-52 để góp phần bảo vệ giao thông chiến lược. Tìm B-52 mà đánh để tự rèn luyện mình. Vì vậy, không phải chỉ tên lửa mà cả không quân ta cũng được lệnh vào đánh B-52 ở tuyến hành lang 559.

Trên đường số 20, tôi được gặp lại những khuôn mặt quen thuộc. Đó là những cán bộ, chiến sĩ trung đoàn 238, những người đã cùng tôi trải qua những ngày gian khổ, quyết liệt trên chiến trường Vĩnh Linh mấy năm trước. Đồng chí Lê Thanh Cảnh bây giờ đã là trung đoàn trưởng, Đào Công Thận đã là trung đoàn phó, đón tôi ở cửa rừng, vẫn vui vẻ, lạc quan:

— Chúng ta lại đi tìm diệt con "ngoáo ộp" chứ thủ trưởng?

— Chứ sao! Bộ đội tên lửa chúng ta phải luôn luôn coi con "ngoáo ộp" B-52 là đối thủ chính của mình.

Đội hình ra quân đánh B-52 lần này của 238 khác hẳn với hai năm trước, quy mô và bề thế hơn nhiều. Theo chủ trương của Quân chủng, lực lượng này nằm trong đội hình của cụm "Quyết thắng 1", dưới sự chỉ huy trực tiếp của sư đoàn 367.

Thật thú vị khi lại có dịp sống chung với các chiến sĩ tiểu đoàn 84 tại trận địa đánh B-52. Đại đội trưởng Đoàn Mạnh Dũng hồi ở Vĩnh Linh nay đã là tiểu đoàn trưởng. Các chiến sĩ cũ đã trưởng thành. Nhiều khuôn mặt mới xuất hiện. Nhưng tất cả đều hòa thành một khối, chung một quyết tâm: Đánh thắng B-52.

Ngày 19 tháng 12 năm 1969, tiểu đoàn 84 phóng những quả đạn tên lửa đầu tiên trên tuyến đường Trường Sơn. Trận đánh chưa mang lại kết quả như ý muốn, B-52 chưa rơi, nhưng đã buộc Lầu năm góc phải lúng túng đối phó. Những phi vụ B-52 trên đường mòn Hồ

Chí Minh lập tức được lệnh tạm thời đình chỉ. Còn bộ binh, công binh, thanh niên xung phong, đặc biệt là các đơn vị ô tô vận tải thì nhiệt liệt hoan nghênh sự có mặt của bộ đội tên lửa. Đồng chí Đồng Sĩ Nguyên gửi điện cho Bộ tư lệnh Quân chủng vui mừng báo tin: "Những quả đạn tên lửa phóng lên ở đường số 20 ngày 19 tháng 12 năm 1969 đã giúp cho kế hoạch vận chuyển trên tuyến đường hoàn thành vượt mức. Đề nghị tăng cường hơn nữa cả tên lửa và không quân.

Đối với chúng tôi, tuy chưa bắn rơi được B-52, nhưng những kinh nghiệm bước đầu thu được về hoạt động của bộ đội tên lửa trên tuyến hành lang là hết sức quý báu, làm cơ sở cho những bước phát triển tiếp theo sau này.

Ngày 28 tháng 9 năm 1970, chúng tôi nhận được mệnh lệnh của Bộ Tổng Tham mưu: "Để tăng cường sức chiến đấu cho 559, Bộ Tổng Tham mưu ra lệnh điều trung đoàn tên lửa 238 gồm hai tiểu đoàn hỏa lực, một tiểu đoàn kỹ thuật rút gọn, hai tiểu đoàn cao xạ, đợt đầu mang theo mười sáu quả đạn tên lửa vào chiến đấu tại địa bàn 559, đi cùng có một đại đội ra-đa, một phân đội nhiễu (Đơn vị kỹ thuật chuyên làm nhiệm vụ báo động B-52), một tiểu đoàn công binh để bảo đảm cho 238 chiến đấu.

1. Nhiệm vụ: Tiêu diệt và khống chế máy bay địch, chủ yếu là B-52 để góp phần tích cực bảo vệ giao thông vận chuyển và chân hàng. Sau sẽ đánh cả C-130.

2. Khu vực bố trí: Vùng Lùm Bùm (cuối đường số 20), Lát Hôn, tây Ta Lao (cuối đường số 18). Khi cần sẽ đi sâu vào nam đường số 9, hoặc ra khu vực Bản Đông sẽ có lệnh của Bộ, nhưng phải nghiên cứu trước trận địa để khi cần cơ động được ngay."

Một hôm vào khoảng đầu tháng 10 năm 1970, anh Đặng Tính (lúc bấy giờ vẫn là Tư lệnh kiêm Chính ủy Quân chủng) gọi tôi vào phòng làm việc. Mở đầu anh hỏi thăm tôi về sức khỏe:

— Đạo này cái dạ dày của anh ra sao?

Tôi đáp:

— Vẫn nhì nhằng thế thôi. Cứ vào khoảng chín giờ sáng lại ngâm ngấm đau.

Anh Tính nhắc lại mệnh lệnh của Bộ Tổng Tham mưu rồi nói:

— Vẫn chủ yếu là vấn đề B-52 thôi. Ta quyết theo nó đến cùng. Thấy tên lửa ta xuất hiện ở cửa khẩu, nó lù sang bên kia tây Trường Sơn. Ta lại vượt Trường Sơn sang tìm nó mà đánh. Trong Bộ tư lệnh Quân chủng, anh là người theo sát nó từ đầu. Lần này chúng tôi bàn nhau là anh lại đi một chuyến nữa. - Rồi anh cười, vui vẻ nói với tôi:

— Thế nào, còn dư sức chứ?

Tôi cũng cười, vui vẻ đáp:

— Không những còn dư sức vượt Trường Sơn mà còn có thể đi tận cùng đất nước cho đến ngày giải phóng miền Nam.

Mấy hôm sau tôi cùng đoàn cán bộ tiền trạm của Quân chủng lên đường đi tìm trận địa và trinh sát đường sá trước. Đó là một chuyến đi có biết bao kỷ niệm. Lại gặp Nguyễn Sinh Huy trong đoàn công tác này. Một buổi chiều dừng chân bên bờ suối phía trên ngã ba Dân

Chủ, nơi gặp nhau giữa con đường số 16 và đường số 10, Nguyễn Sinh Huy tâm sự với tôi:
— Cuộc đời chinh chiến của chúng ta thật đáng tự hào. Đế quốc Mỹ đem B-52 đi hù dọa khắp thế giới. Còn chúng ta thì lại đem tên lửa lên tận đỉnh Trường Sơn để tìm B-52 mà diệt. Đêm hôm đó, mắc võng ngủ lại giữa rừng, tất cả chúng tôi đều nghĩ đến Bác mà cảm thấy thương nhớ Bác vô cùng. Cách đây gần đúng hai mươi lăm năm, Bác đã nói một câu nói lịch sử: Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải giành cho được độc lập. Sự nghiệp cao cả đó chưa hoàn thành thì Bác đã đi xa. Bác đã vĩnh biệt chúng ta mới cách đây hơn một năm. Mỗi chúng tôi đều cảm thấy mình có lỗi. Nhớ lời Bác trong Di chúc: "Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ nhiều hơn nữa, song nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn." Hôm nay chúng tôi đi tìm đường đưa tên lửa vượt Trường Sơn, chính là để góp phần thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người.

Cuộc chiến đấu của các trung đoàn tên lửa 237, 238, 275 trên đường Trường Sơn là cả một chiến công thần kỳ, phải có hẳn một cuốn sách dày mới có thể nói hết được. Trong chúng ta, ít ai có thể tưởng tượng được những bệ phóng tên lửa cồng kềnh vẫn thường thấy ở các trận địa xung quanh Hà Nội lại có thể vượt được Cổng Trời trên đường số 12, vượt qua được các trọng điểm Tà Lê, Phu La Nhích... trên đường số 20 để sang tận Lùm Bùm, xuống tận Bản Đông ở Nam Lào rồi lại vòng về đường số 9 qua Lao Bảo, Khe Sanh. Chỉ việc đi thôi đã là khó, huống hồ lại vừa đi vừa chiến đấu, đi dưới sự đánh phá ác liệt ngày đêm của kẻ thù thì lại càng khó khăn biết chừng nào. Nhưng với quyết tâm tìm đánh B-52, các chiến sĩ tên lửa đã bất chấp mọi gian khổ, hy sinh, lập được một số thành tích, tuy vẫn còn rất hạn chế và ít ỏi.

Trong những trận đánh B-52 ở Trường Sơn, trận đánh ngày 18 tháng 3 năm 1971 của tiểu đoàn 69 trung đoàn 237 trên đỉnh Pa Tăng là trận đánh đáng ghi nhớ nhất. Đạo đó, chiến dịch Đường 9 - Nam Lào đang diễn ra hết sức khẩn trương, quyết liệt. B-52 được sử dụng trung bình hàng ngày 28 lần chiếc. Bước sang tháng 3, ngày cao nhất đã lên tới bốn mươi chín lần chiếc tập trung đánh từ sông Sê Băng Hiêng sang phía tây, nhằm mục đích chặn quân ta bao vây Bản Đông. Với cương vị là Phó tư lệnh chiến dịch Đường 9 - Nam Lao phụ trách phòng không, tôi mang phương án tác chiến phòng không của đợt ba chiến dịch thông qua các đồng chí Văn Tiến Dũng, Lê Trọng Tấn. Theo kế hoạch thì tiểu đoàn 84 đã vượt sang Lùm Bùm để tham gia chiến đấu trong đội hình quân binh chủng hợp thành, nhưng lúc này tiểu đoàn 84 bị địch đánh hỏng khí tài, tiểu đoàn 81 chưa vượt khẩu, tiểu đoàn 82 thì đang ở đường số 12 chưa xuống kịp. Vì vậy, bộ đội phòng không tham gia đợt ba chiến dịch vẫn chỉ có trung đoàn 241, trung đoàn 230 pháo cao xạ và lực lượng phòng không của Đoàn 559.

Đồng chí Lê Trọng Tấn hỏi:

— Thế các tiểu đoàn của trung đoàn 237 hiện nay đang ở đâu?

— 82 vừa qua Seng Phan, 83 ở đường số 15, 69 ở km 68 đường số 16. - Tôi báo cáo.

Đồng chí Lê Trọng Tấn chỉ thị:

— Đẩy gấp 69 lên! Hướng bắn là Bản Đông. Đối tượng là B-52. Dứt khoát phải có tên lửa tham gia trong đợt này!

Trở về hầm của mình, tôi cùng các đồng chí Phan Khắc Hy, Nguyễn Văn Thân, Hà Chấn bàn cách thực hiện chỉ thị của Bộ chỉ huy chiến dịch. Kho khăn lớn nhất là vấn đề đường sá. Đường số 16 từ km 40 trở lên km 68 mới mở rộng thêm trước chiến dịch là đường một chiều, toàn lên dốc, nhiều cua hẹp, dốc cao, hẻm sâu, vách đứng cao, tên lửa muốn hành quân được phải mở rộng thêm. Có nhiều đoạn nếu xe ATC đỗ thì xe khác không đi được. Rất ít đoạn có thể quay được đầu xe. Bên kia là tây Trường Sơn. Những hôm trời trong có thể nhìn thấy sông Sê Băng Hiêng. Muốn bố trí trận địa tên lửa bắn được về hướng Bản Đông, nhất thiết phải tìm trận địa ở khu vực đỉnh Trường Sơn này. Nhưng hiện nay chưa có đường đi tới đó. mà muốn có đường cho một tiểu đoàn tên lửa hành quân ở Trường Sơn đâu phải chuyện dễ dàng.

Khó khăn được báo cáo lên Bộ chỉ huy chiến dịch.

Quyết tâm đưa tên lửa lên đỉnh Trường Sơn để đánh B-52 vẫn không thay đổi. Khi giao nhiệm vụ lần cuối cho tôi, đồng chí Văn Tiến Dũng nhấn mạnh:

— Đây không phải là vấn đề quân sự mà còn là vấn đề truyền thống, vấn đề lịch sử. Biết đến bao giờ các anh mới lại có dịp đưa tên lửa lên đỉnh Trường Sơn để đánh B-52.

Chỉ một thời gian ngắn sau đó, với sự nỗ lực phi thường của các đồng chí công binh, thanh niên xung phong và trực tiếp là binh trạm 27, giống như chuyện thần thoại, một con đường mới đã hiện ra giữa núi rừng Trường Sơn trùng điệp. Đó là con đường số 16Đ.

Anh Phan Khắc Hy đi kiểm tra đường về, nét mặt tràn đầy xúc động:

— Vĩ đại quá! Học đến bao nhiêu sách cũng không thể hiểu được sức mạnh vô cùng to lớn của quần chúng.

Anh Hy kể:

— Đường trên đỉnh Trường Sơn sương mù dày đặc hầu như suốt ngày đêm. Bật đèn vàng không thể thấy đường. Bật đèn pha cũng chỉ xuyên thủng được năm đến sáu mét. Nhưng khi bỗng chốc hết mù thì trời lại trong vắt, bọn trinh sát địch có thể trông thấy từng cành cây, ngọn cỏ.

Nhưng bọn địch dù có đầu óc tưởng tượng đến mấy cũng không thể nghĩ được rằng tên lửa lại có thể kéo lên được đỉnh Trường Sơn trong thời điểm đó. Bởi vì trong những tấm ảnh mới nhất về đường mòn Hồ Chí Minh mà Bộ tư lệnh tập đoàn không quan số 7 Mỹ có được cho đến cuối tháng 2 đầu tháng 3 năm 1971 vẫn chưa có con đường số 16Đ này. Ngày 8 tháng 3 năm 1971 đường mới bắt đầu thông. Và ngày 18 tháng 3 năm 1971, từ những bệ

phóng trên đỉnh Trường Sơn này, những quả đạn của tiểu đoàn 69 đã vạch mây mù bay lên, xuyên thẳng vào đội hình B-52 của giặc, lúc đại quân ta đang ào ạt tràn vào Bản Đông.

Trong số vàng "đánh thẳng B-52", đây là chiếc B-52 thứ bảy bị đèn tội. Kíp chiến đấu gồm tiểu đoàn trưởng Nguyễn Văn Sang, sĩ quan điều khiển Lê Đông, trác thủ góc tà Nguyễn Văn Đoàn, trác thủ cự ly Trần Văn Lợi, trác thủ phương vị Hà Học Định đã cùng với tiểu đoàn của mình thực sự làm nên một chiến thắng lịch sử.

Trung đoàn trưởng trung đoàn 237 Phạm Sơn, nguyên tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 81 ở chiến trường Vĩnh Linh bốn năm trước, trực tiếp có mặt ở trận địa tiểu đoàn 69 hôm đó đã nói vui với các chiến sĩ:

— Phải mất đúng bốn năm mới trả được cái "hận Cổ Kiềng".

Thắng lợi vang dội của chiến dịch Đường 9 - Nam Lào đánh dấu sự cáo chung của chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" nham hiểm của bè lũ Ních-xơn. Thế thắng của ta thế thua của địch đã thể hiện rõ trên chiến trường. Những kinh nghiệm thu được trong chiến dịch là hết sức quý báu. Tập "hồ sơ B-52" lại được bổ sung thêm những trang mới.

Phòng tác chiến, huấn luyện tên lửa Quân chủng lúc này do đồng chí Nguyễn Sinh Huy phụ trách được giao nhiệm vụ tổng kết kinh nghiệm đánh B-52 ở Trường Sơn từ những năm qua, đặc biệt là những kinh nghiệm của chiến dịch Đường 9 - Nam Lào.

Cuối tháng 4 đầu tháng 5 năm 1971, tôi từ Trường Sơn về đến Hà Nội.

Tháng 6, công việc tổng kết chiến dịch Đường 9 - Nam Lào tạm xong, phòng cán bộ báo cho tôi chuẩn bị đi nghỉ một thời gian. Nhưng đến đầu tháng 7, một hôm anh Đặng Tính gọi riêng tôi vào phòng. Anh báo cho tôi biết Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch lớn ở Trị - Thiên trong mùa khô tới. Đây sẽ là một chiến dịch hiệp đồng binh chủng lớn nhất từ trước tới nay. Bộ đội phòng không sẽ tham gia một lực lượng lớn, gồm ba đến bốn sư đoàn, vì vậy phải thành lập một Bộ tư lệnh Tiền phương để đảm nhiệm công tác lãnh đạo, chỉ huy. Trên đã quyết định để anh làm Tư lệnh tiền phương của Quân chủng.

Nói đến đây, anh dừng lại, đưa mắt nhìn qua khung cửa sổ. Cụm nho do chính tay anh trồng từ mùa xuân năm ngoái, năm nay đã lên xanh tốt. Phía trên giàn nho là khung trời mùa hè, nắng rực rỡ. Đã ba năm rồi, bầu trời các tỉnh phía bắc là một bầu trời hòa bình, nhưng ở phía nam tiếng súng vẫn rền vang. Hàng ngày B-52 vẫn thay nhau ném bom rải thảm. Hôm nay ngồi ở Hà Nội, nhưng bên tai tôi vẫn còn như nghe rõ tiếng động cơ B-52 ù ù như cối xay lúa và tiếng rít của từng loạt B-52 dội xuống xung quanh khu vực đóng quân trong những ngày ở Trường Sơn.

Quay về phía tôi, anh Tính nói:

— Dự kiến chiến dịch này, không quân Mỹ sẽ phản ứng mạnh để cứu nguy cho quân ngụy. B-52 sẽ được sử dụng nhiều. Bộ Tổng Tham mưu đã quyết định cho thêm các trung đoàn tên lửa ở ngoài này vào đánh B-52.

Anh Tính ngừng lại một lúc, đưa mắt nhìn tôi, rồi đột nhiên hỏi:

— Cái dạ dày của anh dạo này ra sao?

Tôi cũng cười vui vẻ:

— Vẫn cứ nhì nhằng thế thôi.

— Thế anh đã cầm phiếu an dưỡng chưa?

— Chưa anh ạ! Nhưng tình hình này, anh cho tôi cái "phiếu" đi Trị - Thiên thôi. Lần này chắc tôi sẽ hoàn thành được cái "hồ sơ B-52" một cách hoàn chỉnh hơn.

Cả hai chúng tôi cùng cất tiếng cười vang. Anh Đặng Tính là một con người như thế đó. Mọi việc đều hết sức nhẹ nhàng, thoải mái.

Tiến tôi ra tận cửa, anh ân cần hỏi thêm:

— Tình hình các cháu của anh thế nào? Các cháu vẫn học tốt chứ? "Bà xã" vẫn sơ tán theo cơ quan phải không? Có gì khó khăn không?

Tôi báo cáo với anh, tôi có thể lên đường ngay ngày mai, hậu phương hoàn toàn yên ổn.

Nói như vậy không phải không có những khó khăn này khác trong cuộc sống gia đình. Bảy năm qua, từ ngày xảy ra cuộc chiến tranh phá hoại, gia đình tôi hầu như không có dịp nào được họp mặt đông đủ. Các cháu sơ tán theo trường, vợ sơ tán theo cơ quan. Còn tôi thì "đi theo B-52". Gian nhà nhỏ ở phố Lý Nam Đế từ lâu đã giống như một trạm khách, thỉnh thoảng tôi mới có dịp tạt qua nhân một chuyến đi công tác hoặc đi họp. Thường thì khi thấy tôi dừng xe trước cửa, đã thấy bác hàng xóm báo tin:

— Chị ấy vừa về tuần trước, mới đi hôm kia.

Vợ tôi thường cũng nhận được tin như vậy.

— Anh ấy vừa về hôm qua, sáng nay đã đi sớm.

Đất nước đang có chiến tranh. Mỗi người đều phải chịu chung sự gian nan, vất vả mà nhân dân đang phải gánh chịu. Tôi có những người bạn chia tay với vợ con đi chiến trường đã hơn mười năm chưa hề có tin tức. Có người đã ngã xuống trong những bãi bom B-52. Trong cuộc chiến tranh này, sự tổn thất hy sinh của dân tộc là vô cùng lớn, những gì mà bản thân ta, gia đình ta phải chịu đựng là hết sức nhỏ bé.

Thật tình cờ, sau gần năm năm, tôi lại gặp lại đối thủ B-52 của mình trên chiến trường Quảng Trị. Tất nhiên, bây giờ tất cả đều đã khác trước. Vĩnh Linh đã lập thêm biết bao chiến công và đã được tuyên dương danh hiệu Anh hùng. Năm 1967, chúng tôi chỉ có hai tiểu đoàn mà phải giấu kín, chỉ dám đưa một tiểu đoàn ra chiến đấu. Còn bây giờ, chúng tôi triển khai một lúc hai trung đoàn, gồm sáu tiểu đoàn vào loại giỏi, trong đó có trung đoàn 236 là trung đoàn nổi tiếng của Binh chủng Tên lửa. Nhiệm vụ chủ yếu được giao cho các đơn vị này là đánh B-52.

Đối với riêng tôi, cuộc "gặp gỡ B-52" lần này có thể coi là "hiệp" thứ tư. Hiệp một ở Vĩnh Linh năm 1967. Hiệp hai ở tuyến hành lang 1969-1970. Hiệp ba ở trên đỉnh Trường Sơn năm 1971. Hiệp này đã phải là hiệp cuối cùng chưa? Cả nước ra quân lần này với quyết tâm vô cùng lớn.

Điều rất thú vị là ở đây, tôi có dịp gặp lại những đồng chí đã cùng tôi đi suốt những chặng đường đánh B-52 vừa qua. Đó là các đồng chí Nguyễn Sinh Huy, Phạm Sơn và một số đồng chí khác.

Một hôm, tôi nói vui với đồng chí Nguyễn Xuân Mậu được cử giữ chức Chính ủy tiền phương Quân chủng:

— Kể ra công tác cán bộ của các "ông" cũng giỏi thật, đã đào tạo, sắp xếp được một đội ngũ đánh B-52 "chuyên trách".

Anh Mậu được thể pha trò một cách hóm hỉnh:

— Công tác cán bộ phải thế chứ! Đánh B-52 mà không "chuyên trách" thì làm sao đánh được.

Quả thực, nếu đây là sự sắp xếp có chủ ý của công tác cán bộ thì cần nêu thành một bài học. Còn nếu chỉ là một sự tình cờ thì cũng thật quý. Với kiến thức vững chắc, với tác phong công tác nhanh nhẹn, xông xáo, thực sự các đồng chí cán bộ này đã giúp đỡ tôi rất nhiều trong công tác chỉ huy. ở cơ quan, các đồng chí là những "kiến trúc sư" chủ yếu của những bản phương án tác chiến, có thể gọi là kiểu mẫu, những tổng kết, sơ kết súc tích, những bức điện hướng dẫn kịp thời, có chất lượng. Xuống đơn vị, các đồng chí là những cố vấn thực sự có ích cho các bộ tư lệnh sư đoàn, các ban chỉ huy trung đoàn. và nếu cần, trong trường hợp chiến đấu khẩn trương, các đồng chí có thể trở thành một tiểu đoàn trưởng, một trung đoàn trưởng giỏi. Đồng chí Chu Thái, trợ lý khoa học quân sự là một trong những đồng chí cán bộ như thế. Nhờ lẫn lộn với thực tế chiến trường, sau này đồng chí trở thành một trong những tác giả chủ yếu của tài liệu "Cách đánh B-52", góp phần quan trọng vào chiến thắng "Điện Biên Phủ trên không" sau này.

Quân đội ta đã đào luyện được một lớp cán bộ thật ưu tú. Người chỉ huy giỏi chính là người biết phát huy những điểm mạnh của cán bộ quanh mình.

Trong chiến dịch này, tôi được nhiều lần trực tiếp làm việc với đồng chí Tổng tham mưu trưởng Văn Tiến Dũng, đại diện Bộ Tổng tư lệnh bên cạnh Bộ chỉ huy chiến dịch. Mỗi lần tôi lên thông qua phương án tác chiến, đồng chí chăm chú theo dõi từng trận địa tên lửa trên bản đồ và luôn luôn dặn: "Nhiệm vụ chủ yếu của tên lửa trong chiến dịch này là đánh B-52."

Đúng như dự đoán của cấp trên, trong chiến dịch Trị - Thiên, B-52 đã trở thành lực lượng chủ yếu của không quân địch, với hoạt động bình quân hàng ngày từ 60 đến 70 lần chiếc. Có ngày lên tới 100 đến 110 lần chiếc. Trong chiến dịch này, địch đã ném tất cả 290.082 lần bom các loại, riêng bom do B-52 ném đã lên đến 242.575 tấn (chiếm 83 phần trăm). Cả về mật độ và cường độ, B-52 được sử dụng gấp hơn hai lần ở chiến dịch Khe Sanh và Đường 9 - Nam Lào. Về phía ta, lực lượng tham gia đánh B-52 cũng chưa bao giờ được tập trung như lần này.

Ngày 30 tháng 3 năm 1972, chiến dịch Trị - Thiên mở màn thì đến đêm 29 tháng 3, các tiểu đoàn 62, 64 thuộc trung đoàn 236, các tiểu đoàn 86, 87, 88, 89 thuộc trung đoàn 274 đã vào chiếm lĩnh ngay sát bờ bắc sông Bến Hải. Tất cả các trận địa này đều được tính toán kỹ

để có thể bắn được các đường bay B-52 khi chúng vào ném bom các vùng Tân Lâm, Quán Ngang, Dốc Miếu, Cồn Tiên, Lăng Cô, bắc Đông Hà... là những vị trí bộ binh ta sẽ tiến công và tiêu diệt ngay từ đợt đầu của chiến dịch. Đêm 29 tháng 3 năm 1972 đối với tôi là một đêm thao thức khó ngủ. Trong căn hầm của Sở chỉ huy tiền phương Quân chủng ở Rào Đá, đường số 10, dưới ánh sáng mờ mờ của ngọn đèn bão, tôi tần ngần ngồi trước tấm bản đồ kế hoạch chiến dịch. Những vòng tròn đỏ ôm lấy các ký hiệu chỉ trận địa tên lửa như nháy múa trước mắt tôi. Cách đây năm năm, chúng ta chỉ mới có một trận địa, ba bộ phóng, trầy trật, vất vả, suốt hơn một năm trời mới phóng lên được vài ba quả đạn. Bây giờ chúng ta đã có đến trên ba mươi bộ phóng, thành đội hình hoàn chỉnh, có tuyến trước, tuyến sau, bố trí sát nách kẻ thù, sẵn sàng phóng lên không chỉ một vài quả đạn mà là hàng chục quả đạn cùng một lúc vào đội hình B-52 của giặc. Bên cạnh tôi bây giờ là đội ngũ dày dặn kinh nghiệm, nắm chắc về B-52 như Nguyễn Sinh Huy, Phạm Sơn, Ngô Kim, Chu Thái... những người đã và đang là tác giả của tập "hồ sơ" về "con ngoáo ộp" mà chúng tôi đang kiên trì và tích cực sưu tầm.

Khoảng nửa đêm 29 tháng 3 năm 1972, trong tâm trạng hết sức phấn chấn và xúc động, tôi gọi điện cho đồng chí Nguyễn Văn Giáo, Tư lệnh sư đoàn 365 ở Tân Định:

— Ổn cả chứ?

Bên kia đầu dây, tôi cũng nghe rõ giọng xúc động của anh Giáo:

— Ổn cả anh ạ! Khí tài đều rất tốt. Đạn gần 100 quả. Chúng tôi đang chờ giờ "G".

— Việc chuẩn bị cho 236 phát triển tiếp sang bên kia Bến Hải các anh chuẩn bị đến đâu rồi?

— Báo cáo anh, đã chuẩn bị đầy đủ. Tiền trạm đã sang tận bên đó. Trận địa, đường sá, công binh đảm bảo hoàn toàn.

— Rất tốt! Chúc các anh thắng lợi!

Tôi bỏ máy xuống và cảm thấy hết sức yên tâm về đồng chí tư lệnh sư đoàn này. Năm 1946, anh là một trung đoàn trưởng bộ binh dũng cảm, chiến đấu từ Phan Rang, Buôn Ma Thuột đến Plây Cu. Là một trí thức trở thành người chỉ huy quân sự, anh cho rằng, sự đối đầu với B-52 thực chất là một cuộc đấu trí, đấu mưu căng thẳng và quyết liệt. Phương án tác chiến của anh bao giờ cũng rõ ràng, chính xác đến từng chi tiết.

Theo phương án đã được Bộ chỉ huy chiến dịch thông qua, sau khi chiến dịch mở màn, bộ binh ta chọc thủng tuyến phòng thủ vòng ngoài, đẩy địch lùi sâu về phía trong thì lập tức tên lửa sẽ vượt sông Bến Hải, tiếp tục làm nhiệm vụ đánh B-52, chi viện cho lực lượng quân binh chúng hợp thành.

Vậy là lần đầu tiên, tên lửa SAM-2 sẽ vượt qua vĩ tuyến 17, đi sâu vào đất địch. Đây sẽ là nhiệm vụ hết sức khó khăn và phức tạp. Nhiệm vụ này được giao cho trung đoàn 236, trung đoàn tên lửa đầu tiên của bộ đội tên lửa Việt Nam.

Khoảng 3 giờ sáng ngày 30 tháng 3 năm 1972, tôi gọi điện thẳng xuống sở chỉ huy trung đoàn 236 ở Lai Cách. Bên kia đầu dây là giọng nói xừ Nghệ khỏe khoắn của trung đoàn trưởng Hoàng Bát:

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi đã sẵn sàng, đang chờ giờ "G".
- Chỗ Phạm Trương Uy (Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 64, đơn vị được giao nhiệm vụ vượt Bến Hải đầu tiên) ra sao?
- Anh em khí thế lắm thủ trưởng ạ! Ai cũng bảo trong cuộc đời chiến đấu của mình, chưa bao giờ được ra trận vui và khí thế như lần này.
- Vui nhưng quan trọng là phải đánh thắng.

Tôi nhắc Hoàng Bát chú ý giáo dục đơn vị chấp hành nghiêm chính sách đối với vùng mới giải phóng, chú ý các bãi mìn còn sót lại xung quanh khu vực trận địa. Tôi cũng nhắc Hoàng Bát phải chuẩn bị tư tưởng đánh theo phương pháp T ngay từ đầu. Phải đăng ký tỉ mỉ phần tử các trận đánh.

Vừa nắm xong tình hình các đơn vị một lượt thì 7 giờ sáng ngày 30 tháng 3 năm 1972 có điện thoại của anh Văn Tiến Dũng:

- Sẵn sàng cả rồi chứ?
- Báo cáo! Tất cả đều được tiến hành đúng như kế hoạch.
- Tên lửa chỉ được đánh B-52. Chú ý đánh tập trung, đánh thắng trận đầu.

11 giờ 30 phút sáng ngày 30 tháng 3 năm 1972, chiến dịch tiến công Trị - Thiên mở màn. Bộ binh và xe tăng ta xông lên ào ạt, thế như chẻ tre. Kế địch thực sự bị bất ngờ và choáng váng. Hai ngày đầu, không quân địch bị đông không kịp phản ứng. Ngày 2 tháng 4, B-52 bắt đầu đánh vào các vùng Tân Lâm, Đầu Mầu, bắc Cồn Tiên, tây miếu Bái Sơn, bắc Đông Hà, bắc Cửa Việt, nam Hiền Lương... hòng chặn thế tiến công của bộ binh ta. Lập tức, tên lửa phòng không của ta lên tiếng. Chỉ riêng ngày 2 tháng 4, các tiểu đoàn 62, 64, 86 đánh liền năm trận, phóng liên tiếp 15 quả đạn vào đội hình B-52. Ngay trận đầu, các tiểu đoàn 62, 64, 86 đã đánh tập trung, bắn rơi 1 B52 ở La Hạp, được Bộ chỉ huy chiến dịch nhiệt liệt biểu dương.

Tiếp đó, suốt đợt đầu của chiến dịch, từ ngày 3 đến ngày 9 tháng 4 năm 1972, các tiểu đoàn tên lửa thuộc hai trung đoàn 236, 274 sư đoàn 365 đã đánh tất cả 13 trận với tổng số 42 quả đạn, bắn rơi thêm 2 B-52. Một chiếc rơi ở đông Cửa Việt, một chiếc buộc phải hạ cánh xuống sân bay Đà Nẵng. Điều đáng nói ở đây là có đến bảy trận đánh tập trung từ hai đến bốn tiểu đoàn. Những lần chuyển cấp đều kịp thời. Nói chung, các đơn vị đều sẵn sàng chiến đấu trước khi B-52 vào từ 15 đến 20 phút. Chỉ có một lần vào cuối đợt, chúng tôi đã bị chúng "lừa" bằng B-52 giả. Nhưng chính tên F giả B này đã bị đèn tội.

Đây là những kinh nghiệm hết sức quý báu, làm phong phú thêm tập "hồ sơ B-52" mà Bộ tham mưu Quân chủng đang khẩn trương hoàn chỉnh, nhằm chuẩn bị cho hội nghị đánh B-52 của toàn Quân chủng được triệu tập sáu tháng sau đó. Đây là hội nghị có tầm quan trọng quyết định trong chiến thắng mười hai ngày đêm trên bầu trời Hà Nội cuối năm 1972 mà sau này chúng tôi quen gọi là "Hội nghị tháng 10".

CHƯƠNG 5. HỘI NGHỊ THÁNG 10

Đòn tiến công mạnh liệt của ta ở Trị - Thiên đầu năm 1972 cùng với làn sóng tiến công và nổi dậy của quân và dân ta trên khắp chiến trường miền Nam đã đặt tập đoàn Ních-xơn trước nguy cơ thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Không còn cách nào khác, những kẻ từng say sưa với "Việt Nam hóa" buộc phải "Mỹ hóa" trở lại cuộc chiến tranh, trước hết là không quân.

Ngày 6 tháng 4 năm 1972, đế quốc Mỹ chính thức gây lại cuộc chiến tranh phá hoại thứ hai đối với miền Bắc nước ta. Khác với cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Giôn-xơn là leo thang dần dần, vừa leo thang vừa thăm dò, lần này Ních-xơn đã leo một cách hộc tốc, vội vã, với tất cả sức mạnh được tích lũy sau bốn năm "mài nhám, giũa vuốt". Ngày 6 tháng 4 năm 1972 mở lại cuộc chiến tranh thì ngày 6 tháng 4, nghĩa là chỉ mười ngày sau, chúng đã leo đến nấc thang cao nhất, đánh thẳng vào Hà Nội, Hải Phòng. Điều mà Giôn-xơn phải mất hai năm thì Ních-xơn chỉ cần trong mười ngày.

Các lực lượng phòng không và nhân dân miền Bắc thực sự phải đương đầu với một thử thách mới hết sức nghiêm trọng trước một kẻ thù tàn bạo và xảo quyệt. Những vũ khí mới, những thủ đoạn mới về chiến thuật, kỹ thuật của không quân Mỹ lần này đã gây những khó khăn lớn về mặt tác chiến đối với các binh chủng Tên lửa, Cao xạ, Không quân và Ra-dar ta. Các mục tiêu bảo vệ lần lượt bị đánh hỏng nhanh chóng. Cầu Hàm Rồng từng hiên ngang đứng vững trong bốn năm chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, bị gãy gục chỉ sau một trận đánh bằng bom la-de. Hiệu suất chiến đấu của bộ đội tên lửa giảm sút rõ rệt, hiện tượng đạn rơi xuống đất trở nên đặc biệt nghiêm trọng. Chỉ trong tháng 4 và tháng 5 đã có đến bảy mươi quả đạn mất điều khiển, trong đó có ba mươi bảy quả rơi xuống đất. Tình hình chiến đấu của bộ đội ra-dar thật đáng lo ngại, những công trình nghiên cứu về "bắt B-52" trước đây, nay tỏ ra ít hiệu quả. Ngày 16 tháng 4 năm 1972, khi B-52 thật vào Hải Phòng thì không được thông báo rõ ràng, nhưng khi B-52 giả vào thì đường bay trên bảng tiêu đồ lại y như thật. Ngày hôm đó, bộ đội tên lửa Hải Phòng đã phóng lên hơn chín mươi quả đạn mà chỉ được công nhận bắn rơi 1 B-52. Cũng trong ngày 16 tháng 4 năm 1972, bộ đội tên lửa được lệnh đánh "mãnh liệt" vào các "tốp B-52", những chiếc MIG-21 cũng cất cánh để chặn đánh các "tốp B-52" nhưng chỉ gặp mây và gió. Ngày hôm đó B-52 không vào Hà Nội!

Trong cuộc chạy đua kỹ thuật với bọn Mỹ, chúng ta tạm thua một hiệp. Theo tôi, nói ra điều này chẳng có gì phải xấu hổ. Chúng ta phải nhận rằng, về mặt nào đó, chúng ta chưa theo kịp sự phát triển của tình hình. Trong lúc kẻ địch luôn tìm cách cải tiến trang bị kỹ

thuật thì chúng ta có lúc hầu như dừng lại, thỏa mãn, tự bằng lòng với những cái mà chúng ta đã đạt được cách đây ba, bốn năm.

Tuy nhiên, bom đạn của kẻ thù đã lên đến mức độ ác liệt nhất vẫn không ngăn được làn sóng tiến công như vũ bão của quân và dân ta trên chiến trường chính ở miền Nam. Hậu phương lớn vẫn cuồn cuộn chuyển sức người, sức của ra tiền tuyến. Quyết tâm sắt đá giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, thực hiện Di chúc thiêng liêng của Bác của đồng bào và chiến sĩ cả nước không gì lay chuyển nổi. Ních-xơn biết rõ điều đó và đã có một quyết định liều lĩnh nhằm cứu nguy thế cờ thua trông thấy: thả mìn phong tỏa cảng Hải Phòng, một "giấc mơ" mà những kẻ đi trước hẳn chưa dám thực hiện.

Ngày 9 tháng 5 năm 1972 - ngày Mỹ thả mìn phong tỏa cảng Hải Phòng - đánh dấu sự mở đầu một chiến dịch mới, mang tên "Lai-nơ bếch-co" mà sau này ta quen gọi là "Lai-nơ bếch-co 1". Lúc bấy giờ, cái tên này được các hãng thông tin phương Tây dịch nghĩa khá sát và hóm hỉnh là "cứu bóng trước khung thành". Đúng là khung thành "Việt Nam hóa" đang bị nghiêng ngả, cần có một hành động để cứu nguy.

Đầu tháng 6 năm 1972, tôi từ chiến trường Trị - Thiên về tới Hà Nội, được tham gia ngay cuộc họp của Bộ Tư lệnh Quân chủng bàn về nhiệm vụ tác chiến của các binh chủng trong tình hình mới. Không khí cuộc họp khá căng thẳng. Cuộc họp tập trung bàn cách khắc phục những thủ đoạn mới của địch và những biện pháp đẩy nhanh hiệu suất chiến đấu của các binh chủng lên một bước. Hội nghị nhất trí chủ trương mở đợt rút kinh nghiệm từ cơ sở lên ở từng binh chủng. Tôi được phân công chuyên sâu về tên lửa, rút kinh nghiệm đánh địch, đặc biệt là đánh B-52. Kết thúc cuộc họp anh Hoàng Phương, Chính ủy Quân chủng phát biểu:

— Cuộc sống không đặt ra vấn đề gì mà con người không giải quyết được. Từ trước tới nay, bọn Không quân Mỹ cũng đã thi thố nhiều âm mưu, thủ đoạn nham hiểm. Nhưng bộ đội phòng không - không quân dưới sự lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh tập thể của Quân chủng đã liên tiếp chiến thắng. Lần này, tuy bọn Mỹ có thêm những thủ đoạn kĩ thuật mới hết sức tinh vi, nhưng như chúng ta đã biết, không có loại vũ khí nào dù tinh vi đến đâu, không có âm mưu, thủ đoạn nào, dù xảo quyệt đến đâu, lại không có những chỗ yếu của nó. Điều quan trọng là chúng ta phải tìm ra những mặt yếu của kẻ địch và khoét sâu vào đó.

Ngày 27 tháng 6 năm 1972, chỉ thị "Hướng dẫn tổ chức hội nghị sơ kết chiến đấu sáu tháng của bộ đội cao xạ, tên lửa, không quân, radar" được gửi xuống các đơn vị.

Có thể nói, trong Quân chủng chúng tôi, chưa bao giờ có đợt sơ kết chiến đấu nào được tiến hành khẩn trương, sôi nổi đến thế. Từ đại đội đến tiểu đoàn, ban ngày anh em vẫn trực ban sẵn sàng chiến đấu bên bệ phóng, trong buồng máy, ngoài trận địa, ban đêm lại ngồi lại với nhau nghiên cứu cách đánh địch hiệu quả nhất. Chỉ ở cấp trung đoàn, sư đoàn mới được dùng thêm một ngày để tiến hành hội nghị, còn tất cả chỉ được lấy thời gian ban đêm.

Bộ tư lệnh Quân chủng phân công nhau xuống dự đầy đủ các hội nghị ở các sư đoàn, các binh chủng. Các trợ lý của Bộ tham mưu, trừ những đồng chí phải trực ban, số còn lại được "tung" xuống các đơn vị để nắm tình hình.

Từ ngày 11 đến ngày 15 tháng 7 năm 1972, hội nghị sơ kết chiến đấu của toàn Quân chủng được tiến hành ở khu Hòa Mục, ngoài thành Hà Nội. Các đồng chí ở Cục Tác chiến, Cục Quân huấn và các cơ quan khác trên Bộ đều xuống dự đầy đủ. Trước đó, các trung đoàn trưởng tên lửa đang chiến đấu ở phía bắc vĩ tuyến 20 cũng được Bộ Tổng tham mưu triệu tập về họp.

Đợt sơ kết chiến đấu sáu tháng đầu năm 1972 thực sự đã góp phần quan trọng nâng cao thêm một bước chất lượng chiến đấu của toàn Quân chủng. Đặc biệt nổi lên là bộ đội tên lửa Sư đoàn 363 bảo vệ Hải Phòng, đã liên tiếp tạo nên những trận đánh xuất sắc. Riêng tiểu đoàn 81 trung đoàn 238 từ ngày 6 tháng 8 đến ngày 6 tháng 9 đã bắn rơi tại chỗ ba chiếc.

Tuy nhiên, vấn đề quan tâm nhất của chúng tôi lúc bấy giờ là B-52.

Trên cơ sở những kinh nghiệm nóng hổi của những trận đánh B-52 trong sáu tháng đầu năm, đặc biệt là các trận đánh ở Vinh, Thanh Hóa, Hải Phòng ngày 16 tháng 4 năm 1972, một phương án đánh B-52 tương đối hoàn chỉnh đã được hoàn thành trong tháng 7.

Bản phương án đánh B-52 lần này được ra đời trong bối cảnh cục diện trên chiến trường chính đang ở thế giằng co. Ta tiếp tục tiến công, còn địch thì điên cuồng phản kích hòng cứu vãn thế thất bại. Bộ Tổng tham mưu lệnh cho Quân chủng phải hoàn thành thể trận đánh B-52 trước ngày 20 tháng 7 năm 1972. Sau đây là những điểm đáng chú ý của phương án:

— Sắp tới địch sẽ tiến hành một bước leo thang cao nhất, mục đích gây sức ép mạnh đối với ta, bằng một đợt đánh ồ ạt bằng B-52, kết hợp với máy bay chiến thuật của không quân và hải quân đánh ra ngoài vĩ tuyến 20, hướng là đường số 1 nam, 1 bắc, Thái Nguyên, Hải Phòng và Hà Nội, các vùng ngoại vi sát trung tâm. Nhất là Hà Nội, Hải Phòng, chủ yếu là Hà Nội. Đợt đánh kéo dài từ năm đến bảy ngày.

— B-52 sử dụng trên dưới năm mươi lần chiếc ngày, trong một khu vực mục tiêu trên dưới ba mươi chiếc. Máy bay của hải quân có thể dùng ba đến bốn tàu chở máy bay. Không quân sử dụng toàn bộ không quân ở Thái Lan, mỗi ngày sử dụng hai trăm năm mươi đến ba trăm lần chiếc. Cao nhất có thể ba trăm năm mươi chiếc.

B52 sẽ đánh kết hợp với cường kích.

B-52 đánh đêm là chủ yếu. Tăng cường cường kích và tiêm kích đi yểm hộ và hộ tống B-52, kết hợp đánh xen kẽ khu vực mục tiêu của B-52 cả đêm và đánh bổ sung ban ngày.

— Tăng cường nhiễu để che giấu đội hình, làm rối loạn thông tin, nghi binh tạo nên tốp B-52 giả xen kẽ với tốp B-52 thật.

— Tăng cường đối phó với lực lượng phòng không, sử dụng cường kích đánh phá tiêu hao tên lửa, đánh phá sân bay, đánh thành đợt trước và trong quá trình B-52 đánh phá.

Về ta, Quân chủng chủ động và phát huy sức mạnh tổng hợp đánh bại bước leo thang mới của địch. Kiên quyết bắn rơi tại chỗ máy bay B-52.

— Xác định lực lượng chủ yếu đánh B-52 là tên lửa và không quân, không quân chủ yếu là MIG-21. Dự kiến trung đoàn 267 là lực lượng dự bị của chiến dịch.

— Chuẩn bị hình thành thế bố trí kết hợp cao xạ và tên lửa. Cao xạ bảo vệ trực tiếp mục tiêu, bảo vệ tên lửa đánh cường kích. Pháo 100 mm tham gia đánh B-52. Tên lửa đánh cả cường kích và B-52, bố trí thành thế đánh kết hợp chính diện, đánh sườn và phía sau, lấy Hà Nội là hướng chủ yếu của đợt đánh. Tranh thủ phát hiện mục tiêu B-52 trong nhiều, điều khiển đạn bằng phương pháp hiệu quả nhất. Chuẩn bị có những đơn vị phục kích từ xa (Mộc Châu, Bá Thước...).

— Không quân cất cánh đánh địch từ xa ngoài vòng hỏa lực của tên lửa.

— Radar rút kinh nghiệm xây dựng quy trình thao tác phát hiện B-52, nhất là phân biệt thật, giả, chống bất ngờ, kiên quyết không để lọt B-52.

Sau khi phương án tháng 7 được Bộ Tổng Tham mưu thông qua, Bộ tư lệnh Quân chủng tổ chức hội nghị phổ biến cho các binh chủng, các sư đoàn. Tiếp đó, các binh chủng, các sư đoàn, các cơ quan khẩn trương chuẩn bị phương án đánh B-52 của đơn vị mình.

Tôi được Bộ tư lệnh phân công xuống triển khai công tác chuẩn bị của sư đoàn 361 bảo vệ Hà Nội. Sở chỉ huy sư đoàn phòng không kín đáo nép mình trong xóm nhỏ một làng ngoại thành Hà Nội. Nếu không có những cần ăng-ten nhô lên sau lũy tre, không ai có thể ngờ nơi đây là trung tâm chỉ huy của một sư đoàn phòng không hiện đại, có nhiệm vụ bảo vệ mục tiêu quan trọng bậc nhất của cả nước.

Điểm nổi bật trong phương án tác chiến đánh B-52 của sư đoàn 361 là đã xác định được âm mưu, thủ đoạn của địch một cách dứt khoát và thể hiện được quyết tâm chiến đấu cao.

Vấn đề băn khoăn nhất của các đồng chí 361 là tên lửa bảo vệ Hà Nội quá ít, chỉ có hai trung đoàn, sẽ khó khăn trong hoàn thành nhiệm vụ. Tôi có nói với các đồng chí là vấn đề này, Bộ tư lệnh Quân chủng cũng đã nghĩ đến. Ngoài trung đoàn 267 hiện đang đứng chân ở Hà Nam, Ninh Bình, đã được ghi vào phương án tác chiến làm lực lượng dự bị cho Hà Nội, Bộ tư lệnh Quân chủng đã đề nghị lên trên điều gáp trung đoàn 274 từ tuyến trong ra, và sẽ nằm trong đội hình của Hà Nội.

Thực ra, những băn khoăn của các đồng chí 361 là hoàn toàn có căn cứ. Bản thân tôi cũng có băn khoăn về điều này nên rất thông cảm với nỗi lo lắng của các anh ở 361 và cố tìm cách làm các anh yên lòng:

— Sức mạnh của quân đội ta nói chung và của từng đơn vị nói riêng là sự tổng hợp giữa số lượng và chất lượng. Do đó chúng ta phải bằng mọi cách dốc sức nâng cao chất lượng bộ đội. Trên cơ sở đợt rút kinh nghiệm vừa qua, các đồng chí hãy đẩy mạnh công tác huấn luyện đội ngũ trác thủ, nâng cao hiệu suất chiến đấu, thực hiện "một viên đạn một quân thù" thì hai trung đoàn của các đồng chí sẽ có giá trị bằng bốn trung đoàn.

Trong đánh giặc, có phương án là điều vô cùng quan trọng, nhưng rõ ràng thắng lợi cuối cùng là do hành động của người lính trên chiến trường quyết định. Đối với bộ đội phòng không, đó là các đồng chí pháo thủ, trắc thủ, đặc biệt là các đồng chí trắc thủ tên lửa, trắc thủ ra-đa. Ở đây, bên cạnh ý chí và quyết tâm, vấn đề kỹ năng chiến đấu là yếu tố hàng đầu để giành thắng lợi. Dù phương án tác chiến của Bộ chỉ huy có hay đến bao nhiêu, nhưng nếu như các trắc thủ lái đạn tên lửa lúng túng khi chọn dải nhiễu để bám sát, bàn tay bị giật cục trong lúc về theo vòng quay làm cho cánh sóng bị lệch vài mi-li-mét thì viên đạn sẽ không bay trúng mục tiêu (Một mi-li-mét trên màn hiện sóng là hàng chục ki-lô-mét trong không gian), và sẽ không có chiến thắng. Chiến công của bộ đội tên lửa là chiến công tập thể, nhưng người "đại diện làm bàn" cuối cùng chính là các chiến sĩ trắc thủ.

Trong lúc thông qua phương án đánh B.52 tháng 7 năm 1972, Thường vụ Đảng ủy và Bộ tư lệnh Quân chủng hoàn toàn nhất trí rằng lực lượng chủ yếu đánh B.52 là bộ đội tên lửa. Muốn đánh được B.52, nhất định phải xây dựng bằng được một đội ngũ trắc thủ lái tên lửa giỏi. Mà muốn có một đội ngũ như vậy ít nhất phải có một thời gian từ hai đến ba năm. Với thời gian đó, đôi bàn tay của người chiến sĩ lái đạn mới có thể đạt đến mức điêu luyện như bàn tay của người nghệ sĩ chơi dương cầm. Đến lúc đó thì động tác điều khiển tay quay của người chiến sĩ không đơn thuần là một động tác chỉ có tính chất cơ học mà đã hòa vào đó cả tâm hồn và tình cảm của mình, tạo nên một loại cảm giác mới hết sức kỳ diệu, chỉ có những chiến sĩ chắc thủ mới cảm nhận được. Anh em gọi đó là "cảm giác tay quay". Chỉ cần mục tiêu mới bắt đầu có triệu chứng lượn vòng hoặc hạ thấp độ cao là lập tức bàn tay đó phải "vê" theo, "vê" một cách nhẹ nhàng, tinh tế, giống như người nghệ sĩ vuốt nhẹ trên phím đàn là có thể bật lên một âm thanh kỳ diệu làm xao xuyến lòng người. Cũng giống như người nghệ sĩ dương cầm, muốn chơi hay phải có bản nhạc thật hay, người chiến sĩ trắc thủ tên lửa muốn đánh giỏi trước hết phải có cách đánh giỏi. Tài liệu "Cách đánh máy bay chiến lược B-52" ra đời năm 1969 đã phát huy được vai trò lịch sử của nó. Nhưng trước những thủ đoạn kỹ thuật, chiến thuật mới, quỷ quyệt của kẻ thù, đòi hỏi phải có một tài liệu mới.

Thường vụ Đảng ủy và Bộ tư lệnh Quân chủng giao cho tôi đặc trách công việc này. Đã là cuối tháng 7, đầu tháng 8. Tính hình rất khẩn trương. B-52 đã bắt đầu đánh phá có tính chất thường xuyên ở Hà Tĩnh, Quảng Bình. Một tổ biên soạn tài liệu được nhanh chóng thành lập do đồng chí Vũ Xuân Vinh, Tham mưu phó Quân chủng trực tiếp phụ trách. Thành phần của tổ gồm các đồng chí Nguyễn Sinh Huy, trưởng phòng tác huấn tên lửa, Vũ Lai Trường, trưởng phòng khoa học quân sự và các đồng chí Chu Thái, Tô Ngộ, Lê Cổ, Nguyễn Xuân Minh... Tất cả các đồng chí trong tổ đều là những người đã qua chiến đấu với B-52.

Đối với chúng tôi, những trận đánh ngày 16 tháng 4 năm 1972 trên bầu trời Hà Nội, Hải Phòng là một mối hận. Nhưng giá trị mà hai trận đánh đó mang lại cho những người nghiên cứu thì thật quý. Trận chạm trán với B-52 lần đầu tiên ngoài vĩ tuyến 20 đó đã giúp chúng tôi nhìn rõ kẻ thù hơn và cũng nhìn rõ bản thân mình hơn.

Thế là, trong khi cuộc chiến tranh phá hoại đang diễn ra quyết liệt trên khắp các địa bàn ở miền Bắc, thì trong một căn lán dã chiến cạnh Sở chỉ huy Quân chủng, tổ nghiên cứu biên soạn tài liệu "Cách đánh B-52" mãi mê làm việc. Những tin tức mới nhất và những trận đánh B-52 ở chiến trường Khu 4 được điện về nhanh chóng. Anh em trong tổ biên soạn xác định lần này phải đúc kết cho được những kinh nghiệm quý báu từ trước tới nay, đặc biệt là nắm bắt cho được những thủ đoạn về kĩ thuật, chiến thuật mới nhất của không quân địch trong các trận đánh gần đây. Tuần nào tôi cũng đến làm việc với tổ vài ba lần.

Giữa tháng 9 năm 1972, tổ biên soạn hoàn thành xong tài liệu "Cách đánh B-52". Các đồng chí Vũ Xuân Vinh, Nguyễn Sinh Huy, Vũ Lai Trường trực tiếp báo cáo với tôi và đề nghị bố trí hẳn một tuần để thông qua. Tôi hỏi:

— Sao xin nhiều thời gian thế?

Đồng chí Vũ Xuân Vinh trình bày:

— Tài liệu gồm bốn phần chính, do bốn bộ phận biên soạn, có một số vấn đề chưa ngã ngũ cần phải trao đổi thêm mới đi đến thống nhất.

Trong khoa học, vấn đề tranh luận là điều đáng khuyến khích. Nhưng tình hình chiến đấu lúc này đang rất khẩn trương. Công tác chỉ đạo đánh B-52 ở tuyến trong đang hàng ngày thu hút tâm trí của chúng tôi. Suy cho cùng, công việc soạn thảo tài liệu đánh B-52 trong căn lán nhỏ yên tĩnh này và những trận đánh B-52 đang diễn ra quyết liệt ở phía nam cũng là một. Tôi báo cáo với Thường vụ Đảng ủy và Bộ tư lệnh Quân chủng, được các anh chấp nhận tạm dứt công việc chiến đấu hàng ngày để dành toàn bộ thời gian cho tài liệu "Cách đánh B-52".

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Sau những trận đánh B-52 ở Vinh, Thanh Hóa, Hải Phòng và những trận đánh kế tiếp không thắng lợi ở chiến trường Khu 4, trong bộ đội tên lửa, ra-đa bắt đầu xuất hiện chiều hướng tư tưởng không lành mạnh. Ra-đa không tin là có thể phát hiện được B-52 từ xa và khó phân biệt được B-52 thật với giả. Tên lửa thì không tin là có thể bắn rơi được B-52. Trước tình hình đó, Thường vụ Đảng ủy và Bộ Tư lệnh Quân chủng đã có những biện pháp kiên quyết và khẩn trương để khắc phục. Tôi thấy cần nhấn mạnh là các đồng chí ở Binh chủng Ra-đa đã có những chủ trương thiết thực và có hiệu quả, thể hiện được quyết tâm đánh địch cao và tác phong nghiêm túc trong nghiên cứu khoa học. ở đây, sự lãnh đạo của Đảng không còn là những nghị quyết chung chung mà đã thực sự đi thẳng vào những vấn đề kĩ thuật, chiến thuật. Trung đoàn 290 ở Quảng Bình, Vĩnh Linh là trung đoàn có nhiều kinh nghiệm bắt B-52. Bộ Tư lệnh Binh chủng quyết định tổ chức cho các đoàn trắc thủ của các đơn vị ở phía ngoài vào học tập kinh nghiệm tại chỗ. Một số trắc thủ giỏi của trung đoàn 290 được lệnh điều động bổ sung cho các đơn vị ở phía ngoài. Mặc dầu tình hình chiến đấu đang rất khẩn trương, các đồng chí ra-đa vẫn kiên quyết mở những hội nghị "đầu bờ" để kịp thời rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm nhanh nhất, như hội nghị thông tin, thông báo ở đại đội 25, hội nghị chống nhiễu bảo đảm dẫn đường ở đại đội 26... Đáng chú ý nhất là hội nghị xây dựng quy trình bắt B-52 được tổ chức tại đại đội 18 do đích thân Tư lệnh Binh

chúng Bùi Đình Cường chủ trì. Các đồng chí Phó chính ủy Nguyễn Đăng Tuất, Tham mưu trưởng Nguyễn Tâm Trinh đều có mặt suốt từ đầu chí cuối trong ba ngày thảo luận sôi nổi. Các trắc thủ từ khắp các đơn vị ra-đa trên miền Bắc đã hăm hở kéo về một trận địa heo hút ở miền tây tỉnh Thanh Hóa với quyết tâm cháy bỏng là tìm mọi cách bắt cho bằng được B-52 nếu chúng dám liều lĩnh leo thang ra ngoài vĩ tuyến 20.

Hiệu quả của những cuộc họp rút kinh nghiệm, những hội nghị "đầu bờ", hội nghị chuyên đề mà các đồng chí ra-đa tiến hành trong năm 1972 đã phát huy tác dụng to lớn trong trận đánh bại cuộc tập kích chiến lược 12 ngày đêm của B-52 Mỹ vào Hà Nội. Sau này, trong tổng kết chiến tranh, những biện pháp này của các đồng chí ra-đa đã được đánh giá rất cao. Nó giải thích vì sao ngay ngày đầu tiên 18 tháng 12 năm 1972, mở màn chiến dịch, các đồng chí ra-đa đã phát hiện được B-52 ngay từ đầu và suốt trong chiến dịch đã hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc, được tặng thưởng Huân chương Quân công và sau đó, được tặng danh hiệu vẻ vang Binh chủng Anh hùng. Rõ ràng chiến thắng không từ trên trời rơi xuống, mà là một quá trình tích lũy với tinh thần cách mạng tiến công liên tục, với ý thức trách nhiệm cao trước cuộc đọ sức lịch sử có liên quan đến vận mệnh của dân tộc.

Ngoài những hội nghị mang tính chất kĩ thuật, chấp hành mệnh lệnh của Quân chủng, các đồng chí ra-đa còn tiến hành một công tác hết sức quan trọng là điều chỉnh lại đội hình chiến thuật của các đơn vị, có tuyến trước, tuyến sau, có cánh sóng tạt sườn, nhằm giảm đến mức cao nhất cường độ nhiễu của địch và bất kỳ địch vào từ hướng nào cũng có những đơn vị phát hiện được B-52.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đầu tháng 10 năm 1972, tài liệu "Cách đánh B-52" của bộ đội tên lửa được thông qua lần cuối cùng và cho phổ biến xuống các đơn vị. Đêm 7 tháng 10 trong lúc trực chiến ở Sở chỉ huy, tôi nhận được báo cáo B-52 bắt đầu đánh ra bắc Hà Tĩnh. Sáng 8 tháng 10, thay mặt Bộ tư lệnh Quân chủng, tôi gửi một bức điện khẩn xuống các đơn vị: "Đêm 7 tháng 10, B-52 đã ba đợt đánh ra bắc Hà Tĩnh, tới ngã ba Vọt. Như Quân chủng đã nhận định, địch đang có âm mưu dùng B-52 đánh ra miền Bắc. Các đơn vị cần nghiên cứu điều chỉnh lại đội hình, kiểm tra và bổ sung phương án tác chiến, tổ chức luyện tập theo phương án, chấn chỉnh tổ chức chỉ huy, bảo đảm chuyển cấp kịp thời. Các đơn vị báo cáo mọi mặt chuẩn bị lên Quân chủng trong ngày 8 tháng 10.

Sau này tôi được biết rằng, cũng chính trong ngày 8 tháng 10 năm 1972, phái đoàn ta tại cuộc đàm phán ở Pa-ri chính thức chuyển cho phái đoàn Mỹ văn bản dự thảo hiệp định của Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa về việc chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam. Đang trong thế bị động, lúng túng trên chiến trường, lại đang cần tìm kiếm vốn chính trị chuẩn bị cho cuộc bầu cử tổng thống sắp tới, Ních-xơn hăm hở vồ lấy bản dự thảo hiệp định của ta. Ta biết tình thế buộc kẻ địch phải chấp nhận chứ không phải do thiện chí. Ngược lại, tay cầm bản dự thảo hiệp định hòa bình nhưng trong đầu chúng đã hiện lên bao mưu ma chước quỷ.

Ngày 20 tháng 10 năm 1972, hai bên hoàn thành văn bản hiệp định và thống nhất ngày 31 tháng 10 năm 1972 sẽ chính thức ký kết.

Ngày 23 tháng 10 năm 1972, Mỹ tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra nhằm xoa dịu dư luận trong nước và thế giới. Những cũng chính ngày hôm đó, chính phủ Mỹ gửi công hàm cho ta nêu lên những khó khăn giả tạo do phía Sài Gòn gây ra và đòi kéo dài thời gian ký kết. Trước sự lật lọng của Mỹ, Chính phủ ta đã ra bản tuyên bố ngày 26 tháng 10 năm 1972 vạch trần thái độ xấu xa, thiếu nghiêm chỉnh của phía Mỹ.

Trong bối cảnh đó, cuộc hội nghị Đảng ủy Quân chủng bắt thường ngày 27 tháng 10 năm 1972 chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng. Đồng chí Nguyễn Xuân Mậu, Phó chính ủy Quân chủng trực tiếp lên nhận chỉ thị của Quân ủy Trung ương về tình hình và nhiệm vụ mới đã quán triệt cho hội nghị tinh thần cơ bản là: Tình hình diễn biến sẽ có hai khả năng. Khả năng nào cũng hết sức phức tạp và quyết liệt. Khả năng nào bộ đội phòng không - không quân cũng phải sẵn sàng chiến đấu cao nhất. Tôi còn nhớ, hồi đó bộ đội thường được nhắc đi nhắc lại câu nói như một châm ngôn: "Quân đội ta chức năng là chiến đấu, nhiệm vụ là ở chiến trường, trách nhiệm là đánh thắng."

Sau hội nghị đảng ủy, hội nghị công tác tu tưởng cấp tốc triệu tập. Tiếp đó, hội nghị tên lửa toàn Quân chủng bàn cách đánh máy bay B-52 cũng được triệu tập. Tôi được Bộ Tư lệnh phân công trực tiếp chủ trì hội nghị. Cùng làm việc có đồng chí Vũ Xuân Vinh, Tham mưu phó Quân chủng phụ trách tên lửa, người có nhiều cống hiến trong việc nghiên cứu biên soạn tài liệu cách đánh B-52.

Hai mươi năm đã trôi qua, nhưng những kỷ niệm về cuộc hội nghị tên lửa bàn cách đánh B-52 này vẫn còn đậm nét trong ký ức của mỗi chúng tôi.

Thành phần đông nhất trong hội nghị vẫn là các trác thủ, những chàng trai mà trình độ văn hóa mới hết cấp hai, cấp ba phổ thông, những người đã từng đánh rơi B-52 và cả những người chưa từng được thấy B-52 trên màn hiện sóng. Tất cả đều còn rất trẻ, cặp mắt sáng ngời, vàng trán thông minh, phơi phới lòng tin và quyết tâm đánh sập "thần tượng pháo đài bay Hoa Kỳ".

Theo tinh thần chỉ đạo của Bộ tư lệnh Quân chủng, hội nghị vừa mang tính chất chỉ đạo, vừa mang tính chất một cuộc tập huấn, tập trung chủ yếu vào chuyên đề cách đánh B-52. Không khí chung của hội nghị là phấn khởi, tin tưởng có thể bắn rơi được B-52 nếu chúng dám liều lĩnh mở cuộc tập kích ra miền Bắc. Sau khi thảo luận kỹ những vấn đề về tổ chức chỉ huy, bảo đảm chiến đấu, cách vận dụng quy tắc bắn máy bay B-52 của tiểu đoàn tên lửa, ngay cả những cán bộ chưa từng đánh B-52 cũng tin chắc chắn là hoàn toàn có thể bắn rơi được B-52 nếu tổ chức huấn luyện tốt cho bộ đội đúng như những kết luận mà tài liệu "Cách đánh B-52" đã đúc kết. Về sau, chính các đơn vị này là những đơn vị bắn rơi nhiều B-52 nhất trong chiến dịch 12 ngày đêm tháng 12 năm 1972.

Hội nghị tháng 10 là cái mốc quan trọng trên bước đường nghiên cứu tìm cách đánh B-52 của bộ đội tên lửa Việt Nam. Nó chứng minh sự tiến bộ trong công tác nghiên cứu địch và

xác định cụ thể cách đánh của ta. Nó thể hiện tư tưởng cách mạng tiến công trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tác chiến, huấn luyện của Thường vụ Đảng ủy và Bộ tư lệnh Quân chủng đối với một quân chủng kỹ thuật.

Hội nghị tháng 10 là tiền đề của thắng lợi đánh gục B-52 Mỹ trong cuộc tập kích chiến lược bằng không quân vào Hà Nội những ngày cuối tháng 12 năm 1972.



CHƯƠNG 6.

TRẬN THEN CHỐT 26 THÁNG 12 NĂM 1972

Tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra, Ních-xơn làm ra vẻ có thiện chí, cho đó là "một bước tạo điều kiện thuận lợi đi đến giải pháp hòa bình về vấn đề Việt Nam", nhưng trên thực tế, Ních-xơn đã cho không quân, hải quân đánh phá với quy mô lớn, có tính chất hủy diệt chưa từng thấy nhiều vùng đông dân cư trên một phần lãnh thổ của miền Bắc Việt Nam. Trong tháng 10 năm 1972, cường độ xuất kích của máy bay Mỹ có ngày lên tới 408 lần chiếc, mặc dầu phạm vi đánh phá chỉ bằng một phần tư diện tích toàn miền Bắc. Riêng B-52 đã có ngày lên tới 45 lần chiếc. Hãng thông tin Mỹ AP ngày 13 tháng 11 năm 1972 nhật xét: "Các trận ném bom của máy bay Mỹ được Bộ chỉ huy Mỹ đưa tin ngày 12 tháng 11 năm 1972 là các trận ném bom mạnh nhất chưa từng có ở vùng "cán xoong" Bắc Việt Nam..."

Chúng tôi đặc biệt quan tâm đến những hoạt động của B-52 trên chiến trường Quân khu 4. Số lượng xuất kích B-52 tăng vọt lên sau ngày 23 tháng 10, nâng tổng số xuất kích trong tháng 10 năm 1972 lên tới 408 lần chiếc, so với 305 lần chiếc hồi tháng 9. Sang tháng 11, nhất là sau khi Ních-xơn đã yên vị trên chiếc ghế tổng thống nhiệm kỳ hai, địch càng sử dụng B-52 đánh phá điên cuồng hơn, trung bình mỗi ngày 27 lần chiếc, bằng 25 phần trăm tổng số lần xuất kích trên toàn chiến trường Đông Dương. Tổng số lần B-52 đánh phá từ Thanh Hóa trở vào trong tháng 11 năm 1972 đã lên tới 786 lần chiếc.

Trong những ngày này, không khí trong Sở chỉ huy Bộ tư lệnh Quân chủng khá căng thẳng. Nhìn trên bản đồ, thấy những đường bay B-52 gần như đan kín khu vực Nghệ An, Thanh Hóa, rồi liên tiếp nhận được báo cáo hàng trăm điểm dân cư bị bom B-52 rải thảm, chúng tôi đều cảm thấy không yên lòng. Các đơn vị tên lửa ở Nghệ An, Thanh Hóa chưa bắn rơi được B-52. Cũng chính vì thế mà kẻ thù lại càng hoành hành dữ dội. Nhưng bè lũ Ních-xơn có âm mưu gì trong việc dùng B-52 đánh phá điên cuồng, ồ ạt phần đất phía dưới vĩ tuyến 20 này?

Đầu tháng 11 năm 1972, trung đoàn 267 được lệnh hành quân vào Thanh Hóa. Như vậy là lực lượng dự định bố trí làm lực lượng dự bị cho Hà Nội theo phương án tháng 7 không còn nữa. Lúc này, khi B-52 đang ngày đêm đánh phá có tính chất hủy diệt đồng bào Khu 4 thì sự điều động này có thể xem là hợp lý, đáp ứng được nguyện vọng của cán bộ, chiến sĩ. Còn chúng tôi, một số đồng chí trong Bộ tư lệnh Quân chủng, một phần cũng thấy đưa lực lượng vào để đánh B-52 là cần thiết, nhưng không khỏi phân vân. Nếu Ních-xơn bất ngờ trở mặt, đưa B-52 ra tập kích Hà Nội thì lực lượng tên lửa ở đây quá mỏng.

Trước tình hình chiến sự sôi động ở các tỉnh Khu 4, cuối tháng 11 năm 1972, tôi được lệnh lên đường vào Nghệ An cùng với Sở chỉ huy tiền phương Quân chủng có nhiệm vụ chủ yếu đánh B-52.

Đúng như nỗi lo của nhiều người, Ních-xơn trở mặt mở cuộc tập kích chiến lược bằng không quân vào Hà Nội, Hải Phòng với qua mô chưa từng thấy. Sau trận đánh B-52 đêm 18 tháng 12 năm 1972, bộ đội tiền phương Quân chủng ở Nghệ An, Thanh Hóa, nhất là các đơn vị đã trải qua một sự "khủng hoảng" về tinh thần và tình cảm. Mỗi lần phát sóng thấy rõ từng đàn, từng lũ B-52 bay vào hướng Hà Nội, Hải Phòng, các chiến sĩ đã cắn chặt môi đến ứa máu vì tức tối và căm thù.

Hầu như ngày nào Sở chỉ huy tiền phương chúng tôi cũng nhận được phản ánh của các đơn vị yêu cầu được hành quân ra Bắc tham gia bảo vệ Hà Nội, Hải Phòng. Khi được tin B-52 Mỹ ném bom và rải thảm hủy diệt bệnh viện Bạch Mai, nhiều đơn vị đã tổ chức mít tinh phát động căm thù. Nhiều lá đơn tới tấp gửi lên xin được tham gia chiến đấu để trả thù cho Hà Nội.

Tôi báo cáo tình hình này ra Hà Nội. Không phải chỉ là nguyện vọng của anh em mà cũng là nguyện vọng của cả tôi nữa. Sang ngày thứ ba của chiến dịch, một số đơn vị pháo cao xạ được lệnh hành quân cấp tốc ra Hà Nội. Còn tôi thì mãi trưa ngày 23 tháng 12 mới được lệnh gọi ra. Không chờ trời tối, mới khoảng 14 giờ, chúng tôi đã cho xe nổ máy. Đến nông trường Đông Hiếu, vừa ra tới bờ rừng thì xe chúng tôi bị ngay một "thằng" F-4 săn đuổi. Tôi bảo đồng chí lái xe cửa chạy, vì hai bên không có đường tránh, dừng lại chỉ tổ làm mục tiêu chó nó. Ấy lần tên giặc lao xuống chặn đánh chúng tôi nhưng đều không ăn thua. Chạy được một quãng, thấy "trò chơi" này có vẻ nguy hiểm, nên khi thấy có đường tránh là chúng tôi dừng xe lại ngay. Nguyễn Sinh Huy và tôi vừa xuống xe, và chiếc xe vừa chạy khuất vào trong rừng cây thì một quả bom đã nổ cách chúng tôi chừng mười lăm mét. Phải nói thằng giặc lái này thuộc loại nhà nghề. Bị bất ngờ, Nguyễn Sinh Huy đẩy tôi lăn xuống một chiếc hố nông chòen. Đất đá tung lên rơi rào rào quanh người. Tai chỉ hơi ù một tí, sờ khắp người chẳng thấy có sây sát gì. Nhưng khi chống tay định đứng dậy, tôi bỗng giật mình rịt tay lại. Một mảnh bom sắc còn nóng bỏng bằng cái nắp ống đồng nằm ngay bên cạnh. Thật hú vía!

Khuya hôm đó, chúng tôi về đến Hà Nội. Ngay khi đến Thường Tín, chúng tôi đã nhìn thấy một vầng sáng rực hồng phía trước mặt. Nguyễn Sinh Huy thốt lên vui sướng:

— Hà Nội của chúng ta vẫn sáng điện.

Đồng chí lái xe cũng hòa niềm vui với chúng tôi:

— Thằng Ních-xơn chịu thua Hà Nội của ta rồi.

Chúng tôi mới rời Hà Nội cách đây vài tuần. Nghệ An với Hà Nội cũng chẳng xa xôi gì. Thế mà khi vừa đặt chân về tới cửa ngõ Hà Nội, chúng tôi đều cảm thấy hồi hộp như đi đâu xa lắm, lâu lắm mới trở về. Đối với riêng tôi, Hà Nội là máu thịt, là cả cuộc đời. Thời thanh niên sôi nổi tôi hoạt động bí mật ở Hà Nội. Đồng bào Hà Nội từng cuu mang, giúp đỡ, bảo vệ tôi nhiều lần thoát khỏi sự truy lùng của bọn mật thám. Những ngày đầu toàn quốc kháng

chiến chống Pháp, tôi đã cùng đồng bào Hà Nội chiến đấu, giữ từng góc phố, từng ngôi nhà. Trong những năm chống chiến tranh phá hoại thời Giôn-xơn, tôi lại cùng đồng bào Hà Nội trải qua những chiến dịch đánh phá quyết liệt của không quân Mỹ. Giờ đây, tôi lại được trở về chiến đấu bảo vệ Hà Nội giữa lúc cuộc đọ sức cuối cùng đang ở thời điểm quyết liệt nhất. Và tại đây, tại mảnh đất nghìn năm văn hiến này, vận mệnh của dân tộc ta sẽ được quyết định. Đối với người lính, có hạnh phúc nào hơn là được tham gia vào những trận đánh như thế.

Trong những ngày qua, Hà Nội đã thay mặt cả nước đương đầu với những thử thách gay go nhất chưa từng có trong lịch sử của mình. Bằng sự hy sinh cao cả và những chiến công tuyệt vời, Hà Nội đã trở thành niềm tin, niềm kiêu hãnh của cả nước. Hơn thế, chiến thắng kỳ diệu đánh sập thần tượng "siêu pháo đài bay Hoa Kỳ" đã trở thành niềm tự hào của nhân dân cách mạng toàn thế giới. Và Hà Nội, Thủ đô của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa trở thành "Thủ đô của phẩm giá con người".

Sau này tôi được biết, ngay từ ngày 21 tháng 12 năm 1972, báo Pháp Thế giới đã viết: "Giới chức trách Mỹ, sau khi dẫn mình vào cuộc leo thang tội ác này tưởng rằng tiếp đến là giai đoạn đối phương của họ sẽ đầu hàng. Nhưng đối phương của họ là những người khó bảo, bởi vì những người này có trí thông minh của lòng tự hào. Họ là những người có thể được coi là một dân tộc đứng đầu trong hàng ngũ nhưng dân tộc hy sinh vì lý tưởng của mình."

Xe qua bệnh viện Bạch Mai, tôi thấy hàng trăm người đang đào bới, thu dọn trên đồng gạch đổ nát. 3 giờ 45 phút sáng hôm qua, kẻ địch đã cho B-52 rải thảm xuống bệnh viện, tàn phá hoàn toàn các cơ sở nghiên cứu và chữa bệnh. Từ khoa nội, khoa điện quang, huyết thanh, da liễu, tâm thần, khoa sinh hóa đến các khoa nhi, khoa sản đều bị đánh sập. Nhiều bác sĩ, nhân viên phục vụ, bệnh nhân, sản phụ và cả những em bé mới ra đời đã bị giết hại, bị thương hoặc mất tích.

Nguyễn Sinh Huy xuống xe ở trước cổng Trường đại học Bách Khoa:

— Báo cáo thủ trưởng, tôi xin phép ở nhà hết đêm nay, mai tôi sẽ vào sớm.

Tôi bảo:

— Lẽ ra tớ cho cậu nghỉ vài hôm, nhưng tình hình này sáng ngày mai cứ vào đơn vị tham gia chiến đấu là tốt hơn cả. Bọn Mỹ cũng chẳng còn mấy sức mà kéo dài nữa đâu.

Nhìn theo dáng cao cao của Nguyễn Sinh Huy khuất dần trong ngõ phố, tôi nghĩ đến sự hy sinh thật lớn lao của những người lính. Suốt mấy năm qua, anh cùng trung đoàn 238 bám trụ ở Quảng Bình, Vĩnh Linh, sau đó đi chiến dịch Đường 9 - Nam Lào, rồi lại vòng về Quảng Trị. Đêm nay, chắc gì anh đã được gặp vợ con. Hơn ba mươi vạn dân Hà Nội, phần lớn là trẻ em, người già, phụ nữ, những người không trực tiếp tham gia chiến đấu đã ra đi trong đợt sơ tán lớn nhất đối với lịch sử của một thành phố. Những người ra đi đó cũng góp phần làm nên chiến thắng.

Khi xe vòng qua Bờ hồ, tôi bảo đồng chí lái xe đi chậm lại một chút. Niềm xúc động lớn tràn ngập trong lòng Hà Nội của chúng ta vẫn đang hoang và bình tĩnh như thế này ư? Những ngọn đèn ở đền Ngọc Sơn vẫn lung linh tỏa sáng. Những hàng cây xanh vẫn ung dung rủ xuống mặt hồ. Bên hè phố, tỉnh thoảng một tổ tuần tra đi làm nhiệm vụ, tư thế chững chạc, nghiêm trang. Giờ này, Hà Nội yên tĩnh. Sau những trận thua đậm, không chịu đựng nổi, B-52 đã phải giãn ra vòng ngoài.

Ở xa Hà Nội, chúng ta có phần lo lắng quá nhiều cho Hà Nội. Nhưng khi đứng giữa lòng Hà Nội, nhìn thấy tư thế của Hà Nội chiến đấu thì ta hoàn toàn tin chắc Hà Nội sẽ đứng vững, Hà Nội sẽ chiến thắng..

Khoảng ba giờ sáng, tôi về tới gian gác của mình ở phố Lý Nam Đế. Tôi nói với đồng chí lái xe và đồng chí công vụ:

— Các cậu đứng ở đây, tớ vào "trình sát" trước xem tình hình ra sao.

Cả khu nhà vắng ngắt. Tôi đi men theo dãy hành lang tối om đến trước cửa nhà mình, trong lòng có hơi chút hồi hộp. Mặc dầu biết chắc vợ con đã đi sơ tán nhưng tôi vẫn cứ muốn hy vọng được gặp lại gia đình, dù chỉ là một vài phút thôi, để ngày mai lại tiếp tục bước vào cuộc chiến đấu mới. Nhưng cái ổ khóa quen thuộc đã hiện ra trước mắt. Thế là hết hy vọng. Tôi lấy chìa khóa riêng ra mở cửa, rồi giơ tay bật công tắc đèn. Đồ vật trong nhà lặng lẽ nhìn tôi như muốn nói: "Anh đã về đấy ư? Cả nhà sơ tán hết rồi". Tôi miết ngón tay lên mặt bàn. Mặt bàn hằn lên một lớp bụi. Như thế là vợ con tôi rời khỏi căn phòng này ít nhất cũng đã hơn một tuần.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Rạng sáng, tôi về đến Sở chỉ huy Quân chủng. Bước vào cửa hang, những "người" mà tôi gặp đầu tiên là các vị La Hán. Tất cả 18 vị "đội ngũ chính tề" đứng một vòng quanh vách hang. Thực tình mà nói, đi đâu lâu ngày cũng có lúc tôi nhớ đến các vị này. Dưới ánh đèn nê-ông, gương mặt các vị hiện ra thật bình thản. Các vị có hay không, bên ngoài, cách không xa lắm cái nơi yên tĩnh mà các vị đang ngồi suy ngẫm về cuộc đời, cuộc chiến đấu giữa văn minh và bạo tàn đang diễn ra quyết liệt suốt ngày đêm. Trong số 18 vị, tôi nhớ nhất vị ngồi ngoài cùng, miệng có nụ cười hết cỡ. Bây giờ, lâu ngày gặp lại, vị La Hán đó vẫn đang nhìn tôi với nụ cười lạc quan.

Bước qua cửa gác, căn hầm Sở chỉ huy đã hiện ra trước mắt. Anh Nguyễn Quang Bích đang trực chỉ huy. Đã gần suốt một tuần thức trắng đêm mà nét mặt anh trông vẫn tỉnh táo. Chẳng những thế mà hình như lại trẻ ra. Các nhân viên trong Sở chỉ huy cũng thế. Gương mặt nào cũng chan chứa niềm vui của chiến thắng. Không vui sao được, chiến thắng vang dội trong mấy ngày qua của Thủ đô Hà Nội, chính những con người thức suốt ngày đêm trong căn hầm này đã góp phần rất xứng đáng.

Phía cuối căn hầm, anh Nguyễn Xuân Mậu đang nằm ngủ trên ba chiếc ghế tựa ghép lại, chân thò ra ngoài, để nguyên cả đôi giày màu đỏ. Cùng với anh Nguyễn Quang Bích, anh Nguyễn Xuân Mậu tham gia trực chỉ huy trong suốt tuần qua.

Ngay chiều hôm đó, 24 tháng 12 năm 1972, tôi được dự buổi giao ban tuần của Bộ tư lệnh. Đúng một tháng trước đây, ngày 24 tháng 11 năm 1972, cũng vào một buổi chiều như chiều nay, cũng tại căn phòng này, đồng chí Tổng tham mưu trưởng Văn Tiến Dũng đã xuống thông qua phương án tác chiến đánh B-52 lần cuối và giao nhiệm vụ cho Quân chủng. Những đồng chí có mặt hôm ấy, hầu hết hôm nay đều có mặt. Suốt một tuần chiến đấu hết sức căng thẳng chưa từng có trong lịch sử chiến đấu của Quân chủng, nhưng không một ai tỏ ra mệt mỏi. Chiến thắng đang là chất men làm say lòng người. Tất nhiên đây không phải là một thứ say làm cho choáng váng, mà là thứ say của lòng tự hào chính đáng, của những người lính sau khi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp trên giao cho, một nhiệm vụ hết sức to lớn, nặng nề, mang tầm vóc lịch sử.

Tuy tất cả chúng tôi đều đã nắm được diễn biến chiến đấu từng ngày, từng trận, nhưng chiều nay, nghe đồng chí Tham mưu phó Nguyễn Hữu ích hệ thống lại tình hình chiến đấu của một tuần, chúng tôi vẫn cảm thấy như được sống lại những giây phút hào hùng của những trận thắng vang dội vừa qua. Đặc biệt, chúng tôi dừng lại trao đổi khá lâu ở trận đánh đêm 20 rạng ngày 21, trận đánh mang đầy đủ tính chất của một trận đánh tiêu diệt, một trận then chốt. Đêm 20, bọn địch vẫn chưa thay đổi quy luật về thủ đoạn đánh phá. Với tổng số chín mươi ba lần chiếc B-52, một trăm năm mươi một lần chiếc máy bay chiến thuật, địch tổ chức đánh ba trận vào Hà Nội, Thái Nguyên, Hải Phòng. Riêng Hà Nội địch dùng B-52 đánh hai trận, một trận lúc 19 giờ 30 phút và một trận lúc 4 giờ 33 phút. Phát hiện được địch từ xa và do rút kinh nghiệm của đêm trước, ngay từ đầu, hai MIG-21 đã được lệnh cất cánh đánh địch ở vòng ngoài. Tuy không gặp được B-52 nhưng máy bay ta đã làm cho bọn tiêm kích bao quanh B-52 phải tán loạn đội hình, tạo điều kiện thuận lợi cho tên lửa đánh địch. Ngay loạt đạn đầu tiên, hồi 20 giờ 30 phút, tiểu đoàn 93 ở trận địa Phú Thụy đã bắn rơi tại chỗ một B-52 ngay trên đất Yên Viên, mục tiêu mà bọn này được lệnh đánh phá. Bốn phút sau, tiểu đoàn 77, tiểu đoàn đã bắn rơi tại chỗ một B-52 đêm 18 tháng 12, lại bắn rơi chiếc B-52 thứ hai trong đêm tại xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì. Đặc biệt, chỉ trong vòng năm phút, từ 5 giờ 9 phút đến 5 giờ 14 phút, các tiểu đoàn 57, 77, 79 từ các trận địa Đại Đồng, Chèm, Đông Mai, chỉ bằng bảy quả đạn đã bắn rơi liên tiếp bốn B-52, trong đó có ba chiếc rơi tại chỗ. Đây là trận đánh đạt hiệu suất chiến đấu cao nhất từ trước tới nay trong lịch sử của bộ đội tên lửa. Tổng hợp chung trận thắng oanh liệt đêm 20 rạng ngày 21 tháng 12, toàn miền Bắc đã bắn rơi tất cả 19 máy bay địch, trong đó có 3 F-4, 1 F-111 và 1 A-6 rơi tại chỗ. Riêng bộ đội tên lửa Hà Nội bắn rơi 7 B-52, có năm chiếc rơi tại chỗ. Đặc biệt xuất sắc trong trận này là tiểu đoàn 77, chỉ còn sáu quả đạn đã đánh tất cả ba trận cho đến lúc "trắng bệ", bắn rơi tại chỗ hai B-52. Đáng chú ý là ở tiểu đoàn 57, do đạn thiếu, tiểu đoàn trưởng Nguyễn Văn Phiệt đã phải cân nhắc từng quả một, trong ba phút đánh hai trận, mỗi trận một quả, bắn rơi hai máy bay B-52, trong đó có một chiếc rơi tại chỗ.

Phần khởi thì phần khởi thật, nhưng vấn đề đặt ra đối với chúng tôi trong buổi giao ban chiều ngày 24 tháng 12 cũng rất căng thẳng. Nổi lên là vấn đề sử dụng lực lượng và vấn đề

đạn tên lửa. Một lần nữa tôi lại nêu vấn đề điều trung đoàn 267 ra bảo vệ Hà Nội. Bởi vì, địch giã B-52 ra vòng ngoài chỉ là để trấn an bọn phi công sau những trận thua thiệt quá nặng. Chúng vẫn còn tiềm lực và nhất định sẽ còn đánh trở lại Hà Nội để tiếp tục gây sức ép tối đa với ta, hòng đạt được ý đồ đàm phán trên thế mạnh. Việc B-52 giã ra vòng ngoài còn nhằm kéo lực lượng ta ra để bất ngờ đánh trở lại khu vực chủ chốt. Đồng chí Nguyễn Quang Bích cũng nhất trí với kiến nghị này và đề nghị "Nếu không đồng ý đưa 267 ra thì đưa bớt hai tiểu đoàn của 275 ra Nam Hà và địch 267 lùi ra."

Tuy nhiên cũng có ý kiến nhân lúc địch giã ra, đưa một phần lực lượng tên lửa của Hà Nội ra vùng ngoài để đánh B-52, cụ thể là điều tiểu đoàn 71, 72 ra khu vực Kép, điều trung đoàn 257 lên hướng Việt Trì, Thái Nguyên, còn ở Hải Phòng thì điều hai tiểu đoàn ra khu vực Bãi Cháy.

Tất cả những ý kiến này đều được báo cáo lên Bộ Tổng tham mưu và sẽ đưa ra bàn bạc thêm trong cuộc họp rút kinh nghiệm chiến đấu ngày hôm sau của cán bộ quân chính toàn Quân chủng.

Đêm 24 tháng 12, từ 19 giờ 50 phút đến 20 giờ 30 phút, địch dùng ba mươi ba lần chiếc B-52 từ căn cứ U-ta-pao, có ba mươi tư lần chiếc không quân chiến thuật yểm hộ, tổ chức đánh một trận vào khu gang thép Thái Nguyên. Pháo cao xạ 100 của trung đoàn 256 thuộc Quân khu Việt Bắc đánh trả mãnh liệt, bắn rơi một B-52.

24 giờ, địch tạm ngừng đánh phá để nghỉ lễ Nô-en, kết thúc giai đoạn một của chiến dịch và chờ "tín hiệu" trả lời của ta.

Cần nhắc lại rằng, sau công hàm có tính chất tối hậu thư gửi cho ta cùng một lúc với "công hàm B-52" ngày 18 tháng 12 năm 1972, ngày 22 tháng 12 năm 1972, Mỹ lại gửi tiếp cho ta một công hàm nữa đề nghị nối lại Hội nghị Pa-ri. Nhận rõ tim đen của kẻ thù và để đáp lại cái thói "găng-xto" kiểu Mỹ, chúng ta im lặng và trả lời chúng bằng cách đánh mạnh hơn, tiêu diệt nhiều B-52 hơn. Và chúng đã bắt đầu ngắm đòn. Tuy nhiên, kế hoạch nghỉ Nô-en của Ních-xơn chỉ là kế hoãn binh hòng xoa dịu dư luận trong nước và thế giới đang như một làn sóng lên án mạnh mẽ tội ác của chúng đối với nhân dân Việt Nam.

Tại nhiều nước trên thế giới, hàng chục vạn người đã xuống đường. Những tiếng thét căm hờn ở các thủ đô Pa-ri, Xtốc-khôm, Bon, Tô-ki-ô... vang lên: "Chấm dứt ngay ném bom khủng bố", "Ních-xơn giống như Hít-le", "Treo cổ Ních-xơn", "Ních-xơn tên giết người, mà sẽ được ghi vào lịch sử là một tên tổng thống Mỹ xấu xa nhất"...

Tại Mỹ, nhiều cuộc mít tinh, biểu tình lên án bước leo thang điên rồ của bè lũ Ních-xơn đã nổ ra ở nhiều thành phố như Niu-Y-oóc, Cli-vơ-len, Lốt Ăng-giơ-lét... đòi Ních-xơn phải chấm dứt ném bom, chấm dứt sự lừa bịp. Nhiều thượng nghị sĩ có tên tuổi như Mắc-ga-vơ, Men-xphin, Phun-brai, Ken-nơ-đi và hàng chục hạ nghị sĩ khác đã gay gắt lên án Ních-xơn lừa bịp nhân dân Mỹ, đòi Ních-xơn phải chấm dứt ngay chiến tranh ở Việt Nam.

Ních-xơn ngừng ném bom ngày lễ Nô-en còn nhằm mục đích quan trọng nữa là để cho bọn phi công B-52 kịp hoàn hồn và cũng để ngay cả bọn chỉ huy lấy lại tinh thần sau những đòn

tổn thất quá nặng nề chưa từng có trong lịch sử của không quân Mỹ. Quá sùng bái kỹ thuật, quá tin vào sự màu nhiệm của các thiết bị điện tử nên khi bị đòn sét đánh, bọn chúng đã hoang mang đến cực độ. Chúng không thể ngờ, và cũng không thể hiểu tại sao "pháo đài bay" hảo hạng của chúng lại bị tiêu diệt nhiều đến như thế.

Các hãng thông tấn phương Tây đều cho rằng những trận ném bom vừa qua là "dữ dội nhất trong lịch sử chiến tranh, đã làm cho Mỹ bị thiệt hại nặng nề nhất về người và trang bị" (UPI). "Chưa bao giờ lực lượng B-52 của Mỹ lại vấp phải một hệ thống phòng công có hiệu lực đến như thế, bị thiệt hại nhiều máy bay đến như thế trong một khoảng thời gian ngắn đến như thế" (AFP). Các nhà quân sự Oa-sinh-ton ước tính rằng với mức độ rơi rụng như vậy thì chỉ trong khoảng ba tháng nữa là Mỹ có thể hết nhãn B-52. Những hiện tượng phản chiến trong hàng ngũ bọn phi công B-52 bắt đầu xuất hiện. Bọn chỉ huy tìm mọi biện pháp để bưng bít tin tức, cấm không cho các nhà báo tiếp xúc với bọn phi công. Nhưng làm sao che giấu được những thiệt hại quá lớn như thế. Ngay cả những người đứng đầu ở Nhà trắng, Lầu năm góc cũng rụng rời chân tay. Ních-xơn, Kít-xinh-giơ tuy ngoài mặt vẫn ra vẻ bình thản, nhưng ruột gan thì rối bời. Sự khủng khiếp của họ không chỉ là số B-52 bị rơi, số phi công bị mất mà chủ yếu là thần tượng mà họ vẫn tôn thờ, tô vẽ đã bị hạ bệ. Liệu rồi đây, biết lấy gì để hù dọa nhân dân thế giới.

Chỉ trong một tuần chiến đấu, từ 18 giờ ngày 18 tháng 12 đến 24 giờ ngày 24 tháng 12 năm 1972, quân và dân miền Bắc đã bắn rơi 53 máy bay Mỹ, có 18 chiếc B-52, năm chiếc F-111. Trong đó, lực lượng phòng không địa phương và súng máy của dân quân tự vệ bắn rơi 21 chiếc, có một B-52 và bốn F-111. Bộ đội tên lửa, bộ đội ra-đa lập công xuất sắc. Bộ đội pháo cao xạ đánh tốt, hoàn thành nhiệm vụ. Bộ đội không quân có nhiều cố gắng. Trận chiến đấu hiệp đồng binh chủng lớn nhất trong lịch sử chống chiến tranh phá hoại đã diễn ra tuyệt đẹp trên bầu trời Hà Nội, Hải Phòng. Sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân đất đối không đã được phát huy đến mức cao nhất. Nghệ thuật chỉ đạo chiến dịch, chiến thuật phòng không được nâng lên một đỉnh cao mới. Đặc biệt cách đánh B-52 của bộ đội tên lửa được "Hội nghị tháng 10" khẳng định đã được thực tế kiểm nghiệm là hết sức chính xác và sáng tạo.

Bài "B-52 trên bầu trời Hà Nội" đăng trong tạp chí Mỹ Tuần hàng không có đoạn viết: "Đây là một cuộc chiến tranh phản điện tử quy mô lớn đầu tiên giữa phe tiến công ồ ạt và phe phòng thủ cũng ồ ạt. Hà Nội theo dõi các tín hiệu nhiễu trên màn ra-đa do máy bay B-52 phát ra, giao hội các nguồn phát nhiễu, tính toán đường bay rồi phóng hàng loạt quả đạn dọc theo đường bay dự đoán. Thiệt hại B-52 lên đến đỉnh cao vào ngày thứ ba và thứ tư..." Điều mà tạp chí Tuần hàng không nói đến thì chính tài liệu "Cách đánh B-52" đã đề cập từ lâu và "Hội nghị tháng 10" đã tranh luận sôi nổi. Sau "Hội nghị tháng 10", công tác huấn luyện đánh B-52 trở thành phong trào quần chúng rộng khắp tại các tiểu đoàn tên lửa mà trọng tâm là vấn đề phát hiện nhiễu B-52, chọn dải nhiễu để bám sát, xác định cự ly phóng. Các trác thủ miệt mài học tập, rèn luyện không biết mệt mỏi trong suốt hai tháng trước khi

xảy ra trận "quyết chiến chiến lược" đã góp phần quan trọng làm nên chiến thắng "Điện Biên Phủ trên không" vĩ đại.

Ngày 25 tháng 12 năm 1972, được sự chỉ đạo của Bộ Tổng tham mưu, Bộ Tư lệnh triệu tập hội nghị quân chính toàn Quân chủng để rút kinh nghiệm đợt một của chiến dịch và quán triệt tình hình nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Từ ngày thành lập Quân chủng đến lúc đó đã gần mười năm, nhưng chưa có một cuộc họp quân chính nào lại tràn đầy niềm tin và phấn chấn đến thế. Các đồng chí tư lệnh, chính ủy các binh chủng, các sư đoàn từ các hướng chiến dịch đều kịp về dự đầy đủ. Đồng chí Bùi Đăng Tự, Vũ Trọng Cảnh, Tư lệnh và Chính ủy sư đoàn 363 từ mặt trận Hải Phòng lên, mang theo không khí sôi động của những trận đánh cường kích ban đêm chưa từng có trong lịch sử của thành phố. Đồng chí Nguyễn Văn Giáo, Cao Văn Chấn, Tư lệnh và Chính ủy Sư đoàn 365 từ hướng chiến dịch phía nam ra, mang theo nguyện vọng hầu như là của cả sư đoàn muốn được mau chóng hành quân ra chiến đấu bảo vệ Hà Nội. Các đồng chí Nguyễn Văn Hội, Trần Văn Địch từ đường số 1 bắc về. Các đồng chí ra-đa, không quân, các cơ quan Bộ tư lệnh, đại diện các cơ quan cấp trên đều có mặt đông đủ. Được đón tiếp nồng nhiệt nhất là đại diện của bộ đội phòng không Hà Nội: Tư lệnh Trần Quang Hùng, Chính ủy Trần Văn Giang bước vào giữa tiếng hoan hô nhiệt liệt của mọi người. Rõ ràng một tuần qua, bộ đội tên lửa Hà Nội đã làm nên chiến tích có một không hai trong lịch sử, làm chính kẻ thù cũng phải kinh ngạc, bàng hoàng.

Nội dung cuộc họp sáng 25 tháng 12 là hội nghị quân chính với tính chất rút kinh nghiệm chiến đấu, nhưng không khí thì giống như một hội nghị mừng công. Mỗi chúng tôi đều cảm thấy lòng phơi phới. Thật kỳ lạ, gương mặt ai cũng hốc hác, cặp mắt trũng sâu, nhưng tất cả đều toát lên niềm phấn khởi dạt dào.

Mở đầu cuộc họp, trong không khí tràn đầy niềm vui, đồng chí Hoàng Phương, Chính ủy Quân chủng thông báo cho mọi người biết, Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương rất hài lòng với những chiến thắng của quân và dân ta vừa giành được, đặc biệt biểu dương các đơn vị trong Quân chủng Phòng không - Không quân đã lập công xuất sắc và sẽ có khen thưởng xứng đáng. Đồng chí cũng thông báo cho mọi người biết Quân chủng đã nhận được rất nhiều bức điện từ khắp nơi trong nước, kể cả ở chiến trường miền Nam và cả ở nước ngoài gửi đến chúc mừng chiến thắng. Tiếp đó, đồng chí kể lại cho mọi người nghe buổi đến thăm Sở chỉ huy Quân chủng của Thủ tướng Phạm Văn Đồng và đồng chí Tổng Tham mưu trưởng Văn Tiến Dũng nhân ngày thành lập quân đội sáng ngày 22 tháng 12 vừa qua. Tuy ngay buổi tối hôm đó, các đơn vị đã được Cục Chính trị thông báo tỉ mỉ về cuộc đi thăm này nhưng hôm nay nghe kể lại, mọi người vẫn hết sức xúc động. Chỉ riêng sự có mặt của Thủ tướng trong những giờ phút ác liệt của cuộc chiến đấu đã là nguồn cổ vũ đối với chúng tôi. Sau khi thăm Sở chỉ huy Quân chủng, Thủ tướng đã vào thăm Sở chỉ huy Ra-đa, Sở chỉ huy Không quân. Đến đâu, đồng chí cũng nói với các chiến sĩ: "Cảm ơn các đồng chí! Cảm ơn các đồng

chí." Đồng chí còn nói: "Trận này ta không thắng thì gay lắm, vì chúng nó đang cố ép ta... Chiến thắng của các đồng chí hay lắm, tốt lắm, quý lắm. Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, cả nước cảm ơn các đồng chí."

Chính trong ngày lễ lịch sử vẻ vang 22 tháng 12 này, bộ đội tên lửa Hà Nội lại đánh thắng một trận xuất sắc. Chỉ trong vòng ba phút, từ 3 giờ 42 phút đến 3 giờ 45 phút, các tiểu đoàn 57, 93, 78 liên tiếp bắn rơi ba B-52, cả ba đều rơi tại chỗ. Chiến thắng này thật có ý nghĩa, vừa là món quà chào mừng sinh nhật quân đội ta, vừa để chào mừng đồng chí Thủ tướng và đồng chí Tổng Tham mưu trưởng đến thăm Quân chủng.

Tiếp đó, hội nghị chăm chú lắng nghe đồng chí Nguyễn Xuân Mậu kể chuyện Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng vào ngày 22 tháng 12 đã đến tận trận địa Chèm thăm hỏi và động viên bộ đội. Tại trận địa này, liên tiếp trong ba ngày 19, 20 và 21 tháng 12, tiểu đoàn 77 dưới sự chỉ huy linh hoạt của tiểu đoàn trưởng Đinh Văn đã bắn rơi tại chỗ ba chiếc B-52. Đồng chí Võ Nguyên Giáp đã lần lượt siết chặt tay và ôm hôn kịp chiến đấu gồm sĩ quan điều khiển Nguyễn Văn Đức và các trắc thủ Mộc, Hà, Tân. Mỗi lần bắt tay, đồng chí để rất lâu bàn tay của các chiến sĩ trong lòng bàn tay mình, nồng nhiệt nói: "Các đồng chí đánh rất xuất sắc, rất xuất sắc." Sau đó, trong lúc nói chuyện thân mật với kịp chiến đấu, đồng chí lại nhắc đến những bàn tay quý báu của các trắc thủ, những bàn tay bình thường đã chiến thắng máy móc điện tử của đế quốc Mỹ. Đồng chí biểu dương sự thành công của công tác huấn luyện, công tác chính trị của bộ đội và nhắc đơn vị chú ý rút kinh nghiệm chiến đấu để sắp tới chiến thắng giòn giã hơn nữa.

Sau những hân hoan, hội nghị nghiêm túc rút kinh nghiệm chiến đấu. Mọi người đều nhất trí thẳng lợi vừa giành được là rất to lớn, toàn diện cả về chính trị, quân sự, cả về chiến dịch, chiến thuật và kĩ thuật. Nhưng nghiêm khắc rút kinh nghiệm, vẫn còn bộc lộ nhiều khuyết điểm và thiếu sót. Nổi lên là những hạn chế trong nhận định và đánh giá địch nên có sự chi phối sự chuẩn bị của ta. Nhìn chung toàn cục thì tại Hà Nội, mục tiêu chủ yếu của cuộc tập kích chiến lược, lực lượng dự bị của ta chưa đủ. Khí tài, phương tiện và nhất là số lượng đạn tên lửa chưa đáp ứng được yêu cầu. Bước sang ngày thứ ba, có tiểu đoàn tên lửa đã phải đánh "mổ cò" từng viên một. Về sử dụng lực lượng, tuy ta đã tập trung cho Hà Nội, nhưng chưa đáp ứng đúng với tầm vóc một chiến dịch lớn, mức độ tập trung còn có khả năng cao hơn, có thể có lực lượng dự bị để kịp thời tăng cường trong thời cơ quyết định.

Trọng tâm chính của hội nghị là phân tích âm mưu, thủ đoạn của địch và nhiệm vụ sắp tới của Quân chủng. Hội nghị nhất trí cho rằng, địch tuy bị thất bại nặng nhưng vẫn còn tiếp tục đánh, mục tiêu chủ yếu vẫn nhằm vào Hà Nội. Chúng sẽ tăng cường đánh trận địa tên lửa. Đánh Hà Nội, địch sẽ thay đổi thủ đoạn: tăng cường nhiều ra-đa, nhiều thông tin, đổi hướng đánh, đánh cả hướng tây-nam và đông-bắc, sẽ đánh vào nội thành, khu trung ương để gây sức ép tối đa. Trên cơ sở phân tích đó, Bộ tư lệnh Quân chủng chủ trương:

— Tích cực sửa chữa khí tài bảo đảm 100% sẵn sàng chiến đấu.

— Điều chỉnh đội hình, bố trí tập trung, đánh tập trung. Duy trì lực lượng tên lửa để đánh B-52; cao xạ, không quân tích cực bảo vệ tên lửa. Nhanh chóng triển khai thêm hai tiểu đoàn của trung đoàn 274 tham gia chiến đấu bảo vệ Hà Nội.

— Khẩn trương điều thêm đạn cho Hà Nội từ Hải Phòng lên, từ Khu 4 ra, mặt khác tăng cường chỉ đạo công tác sản xuất đạn ngay tại Hà Nội, kiên quyết bảo đảm đủ đạn cho bộ đội đánh B-52.

— Tranh thủ tổ chức rút kinh nghiệm. Phổ biến nhanh chóng kinh nghiệm cho tất cả các đơn vị.

— Gấp rút bổ sung phương án tác chiến và tích cực luyện tập theo phương án tác chiến mới.

Ngày 25 tháng 12 là một ngày vô cùng khẩn trương bận rộn đối với tất cả các đơn vị, cơ quan trong toàn Quân chủng, đặc biệt là đối với các đơn vị bảo vệ Hà Nội, Hải Phòng. Song song với việc rút kinh nghiệm chiến đấu ở tất cả các cấp, việc điều chỉnh đội hình, đào đắp công sự, sửa chữa khí tài, chuẩn bị đạn... được hoàn thành gấp trong thời gian ngắn nhất.

15 giờ 25 phút ngày 25, đồng chí Nguyễn Bắc trực ban trưởng đưa đến cho tôi bức điện của Bộ Tổng tham mưu, nguyên văn như sau:

"Bộ Tổng tham mưu gửi

Bộ tư lệnh Phòng không - Không quân

1. Bộ Tổng Tham mưu lệnh cho toàn Quân chủng từ 19 giờ ngày 25 tháng 12 năm 1972 tất cả bộ đội, vũ khí, khí tài tên lửa phải sẵn sàng chiến đấu 100 phần trăm.

2. Bộ đội ra-đa phải phân biệt chính xác mục tiêu thật, giả và thông báo kịp thời, chú ý mục tiêu bay thấp.

3. Các loại pháo cao xạ tiểu cao tổ chức đón lõng, đánh tập trung loại F-111. Pháo trung cao tham gia đánh B-52..."

Giờ này các tư lệnh, chính ủy các sư đoàn đang chạy đua với thời gian. Trách nhiệm nặng nề của chúng tôi là phải tiếp tục đánh thắng lớn hơn nữa. Nhưng chắc chắn là sẽ rất gay go. Con thú dữ trước lúc giãy chết bao giờ cũng sẽ vùng lên một lần cuối cùng dữ dội. Và những thủ đoạn mới thâm độc hơn, nham hiểm hơn sẽ được tung ra.

Đêm 25 tháng 12 là một đêm hoàn toàn yên tĩnh trên bầu trời. Còn mặt đất thì vẫn sôi động với những công việc cuối cùng chuẩn bị cho những trận đánh mới. Hàng nghìn dân công không quản đêm đông rét mướt đi sửa chữa sân bay, đào đắp công sự. ở các đơn vị sản xuất đạn, điện sáng suốt đêm, khí thể bừng bừng như một công trường đang thời kỳ cao điểm. Trong các buồng máy ra-đa, trong các xe chỉ huy tên lửa, các kíp trực thủ chụm đầu bên nhau tìm tòi cách đánh mới nhất, hay nhất. Đêm nay có thể gọi là "đêm hội" của các đơn vị cao xạ. Toàn bộ lực lượng cao xạ ở Hà Nội, Hải Phòng được lệnh rời khỏi chốt, hành quân đến làm "vệ tinh" xung quanh các tiểu đoàn tên lửa, thực hiện chủ trương "Kiên quyết bảo vệ tên lửa để tên lửa đánh B-52".

Suốt đêm tôi ngồi theo dõi tình hình chuẩn bị dưới các đơn vị, các trận địa. Chuông điện thoại réo liên hồi trong Sở chỉ huy. Điện thoại từ Khu 4, từ Hải Phòng, từ đường số 1 bắc thông suốt đến mức lý tưởng. Trong chiến dịch này, các đồng chí thông tin đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình. Trong các tiếng chuông điện thoại, hình như tiếng chuông điện thoại ở chiếc máy liên lạc với Cục tác chiến có một âm sắc riêng. Mỗi lần tiếng chuông reo lên đều làm mọi người trong Sở chỉ huy phải chú ý. Tưởng rằng trong cái đêm "yên tĩnh" như đêm nay, chiếc máy đó sẽ được nghỉ. Nhưng không, mà hình như nó còn réo lên nhiều hơn ngày thường. Cầm máy lên đã nhận ra giọng nói quen thuộc của đồng chí Vũ Lăng, Cục trưởng, của đồng chí Nguyễn Ninh, trợ lý Cục tác chiến phụ trách phòng không - không quân. Các đồng chí ở Bộ Tổng tham mưu rất quan tâm đến trận đánh sắp tới. Đêm nay các đồng chí phải nắm chắc tình hình các đơn vị, chuẩn bị cho đồng chí Tổng Tham mưu trưởng giao nhiệm vụ cho Quân chủng Phòng không - Không quân vào ngày mai.

Vào khoảng nửa đêm, đồng chí Nguyễn Văn Giáo, Tư lệnh sư đoàn 365 điện ra cho tôi:

— Vấn đề 267 thế nào anh? Tôi đã báo động cho 267 chuẩn bị rồi đấy. Anh em như mở cò trong bụng.

Tôi trả lời anh Giáo:

— Trên chưa có ý kiến gì, nhưng cứ nhắc 267 sẵn sàng, khi nào có lệnh là hành quân được ngay.

Như thế đó, khi địch chưa đánh Hà Nội thì vị tư lệnh nào cũng muốn cho khu vực của mình có thêm nhiều lực lượng. Nhưng khi kẻ thù đụng đến Hà Nội thì chính các đồng chí đó lại rất tự nguyện san sẻ lực lượng của mình cho Hà Nội, trái tim của Tổ Quốc.

Cho đến giờ phút này, lực lượng tên lửa bảo vệ Hà Nội đã có đến hơn mười tiểu đoàn. Hai tiểu đoàn 71, 72 từ Hải Phòng lên đã sẵn sàng chiến đấu tăng cường hỏa lực cho hướng đông, đông-bắc là hướng mà chúng tôi dự kiến B-52 sẽ đột nhập trong trận đánh sắp tới. Tiểu đoàn 76 khí tài bị địch đánh hỏng vào cuối đợt một cũng đã sửa xong. Như vậy, tỷ lệ sẵn sàng chiến đấu của bộ đội tên lửa Hà Nội là 100 phần trăm. Lực lượng cao xạ đã được tăng cường đủ các tầm, các cỡ, được bố trí rộng khắp và dày đặc. Trên mâm pháo, bộ phóng, dưới cánh bay, cán bộ chiến sĩ phòng không bảo vệ Thủ đô hiện hang, đỉnh đặc đợi giờ nổ súng. Lực lượng cao xạ, súng máy của dân quân tự vệ Hà Nội cũng được triển khai thêm trên các nhà cao tầng, quanh các trận địa tên lửa, các lỗng mà khả năng F-111 có thể bay qua.

Bộ đội không quân tiến hành xong việc rút kinh nghiệm phát hiện B-52, cách tiếp cận và đánh địch. Tổ chức thông tin và hệ thống sở chỉ huy vòng ngoài đã được củng cố. Theo lệnh của đồng chí Tổng Tham mưu trưởng, sắp tới phải kiên quyết tạo điều kiện cho không quân lập công, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả bốn binh chủng trong Quân chủng tạo nên chiến thắng to lớn hơn.

Vào lúc nửa đêm tôi gọi điện thẳng xuống trung đoàn 261, đơn vị có những bộ phóng án ngữ ở phía bắc sông Hồng. Trong phút chờ đợi trước trận đánh này, tôi muốn gặp trung

đoàn trưởng Trần Hữu Tạo nói một vài câu chuyện vui để được nghe cái giọng nói Quảng Nam bả giờ cũng sôi nổi với tiếng cười hồ hởi, thoải mái của anh. Tôi hỏi:

— Đã thấm mệt chưa? Liệu còn sức chọi với B-52 một hiệp nữa không? Hiệp này mới là hiệp quyết định!

Nhắc đến "Hội nghị tháng 10", Trần Hữu Tạo phấn khởi nói:

— Đối với chúng tôi nó là nguyên nhân thắng lợi đấy anh ạ! Chúng tôi chưa từng đánh B-52, chưa từng thấy B-52. "Hội nghị tháng 10" đã cho chúng tôi nhìn thấy nó và chỉ cho chúng tôi cách đánh nó.

Tôi nhắc Trần Hữu Tạo phải chú ý đến hai tiểu đoàn 71, 72 mới từ Hải Phòng lên phối thuộc với 261 và cần có kế hoạch phổ biến ngay kinh nghiệm chiến đấu cho hai tiểu đoàn này. Trần Hữu Tạo tâm sự với tôi:

— Đánh giặc hơn hai mươi năm, chưa có lúc nào được hưởng những giờ phút vui sướng, hả hê như lần này.

Tôi hoàn toàn thông cảm với niềm vui của anh. Đánh giặc và thắng giặc là niềm vui của người lính. Nhưng riêng anh, trong trận thắng này, niềm vui của anh được nhân lên gấp nhiều lần. Quê hương anh ở miền Nam. Bảy năm qua, B-52 đã gieo rắc biết bao đau thương cho đồng bào và bà ruột thịt của anh, nhưng chúng chưa bị trừng trị. Giờ đây, nghe tin B-52 bị bắn rơi hàng loạt trên bầu trời Hà Nội, trong đó có những người con quê hương miền Nam góp phần, ai mà chẳng tự hào. Mấy ngày qua, để trả thù cho Hà Nội, chiến sĩ và đồng bào miền Nam đã phát triển thế tiến công và nổi dậy trên toàn chiến trường, gây cho địch những thiệt hại to lớn.

Trần Hữu Tạo còn kể với tôi là suýt nữa anh không được tham gia trận đánh lịch sử này. Chỉ mới đầu tháng, đơn vị anh được lệnh chuẩn bị hành quân vào phía trong nhận nhiệm vụ mới. Ngày 14 tháng 12, anh và một số cán bộ tiểu đoàn được nghỉ phép trước khi lên đường. Anh không có gia đình ở miền Bắc. Vợ con anh ở miền Nam. Anh về nhà bà chị ở Dầu Keo. Buổi sáng ngày 18 tháng 12, tự nhiên anh thấy ruột gan cồn cào không yên. Anh nghĩ chắc là đơn vị có chuyện gì chẳng? Thế là anh chuẩn bị ba lô sẵn sàng. Bà chị dâu ngạc nhiên vì tính ra còn năm ngày nữa anh mới hết phép. Anh chỉ cười là nhớ đơn vị quá. Không ngờ vừa chuẩn bị xong thì ngoài ngõ có tiếng còi ô-tô. Đồng chí lái xe của thủ trưởng trung đoàn hốt hơ, hốt hải chạy vào báo cáo:

— Thủ trưởng về ngay, ở nhà đang chuẩn bị đánh nhau to lắm. Nghe nói đêm nay B-52 sẽ vào đánh Hà Nội.

Thế là quên cả chào bà chị dâu, anh xách ba lô chạy ra xe, phóng một mạch về đơn vị. Kể xong câu chuyện, Trần Hữu Tạo kết thúc:

— Thăng Ních-xon chỉ chậm đánh khoảng một tuần nữa thôi chắc là chúng tôi đã lên đường. Thật hú vía!

Ngày 26 tháng 12.

Sau ba mươi sáu giờ ngừng đánh, từ 13 giờ, địch dùng 56 lần chiếc máy bay chiến thuật vào đánh ngoại vi Hà Nội và lũng sục đánh các trận địa tên lửa. Năm thời cơ thời tiết xấu, tiểu đoàn tên lửa 72 tranh thủ bắn rơi một F-4.

Đó là màn giáo đầu cho một trận đánh lớn. Sau này, chúng ta được biết bọn địch đã chuẩn bị cho trận đánh này hết sức chu đáo, tỉ mỉ, hơn cả trận mở đầu chiến dịch ngày 18 tháng 12.

Lần trước bọn chúng chủ quan ý vào vũ khí kĩ thuật, đánh giá sai đối tượng nên đã chuốc phải thất bại thảm hại. Đến lúc này cả Lầu năm góc và Nhà trắng mới tỉnh người ra. Chúng họp hành liên miên, căng thẳng. “Những bộ óc thông minh nhất của nước Mỹ” được tập hợp lại. Các chủ hãng sản xuất các thiết bị điện tử cũng được mời đến hỏi ý kiến. Bọn tham mưu Mỹ bù đầu vào rút kinh nghiệm, soạn thảo kế hoạch, quyết làm một trận “sống mái” với đối phương để rửa hận. Bản kế hoạch tác chiến của trận đánh này kèm theo bản đồ sử dụng lực lượng, mục tiêu đánh phá... đã được in lại trong tạp chí Không quân của Mỹ.

Theo bản kế hoạch đó thì số lượng B-52 Mỹ tung ra trọng trận này lên tới một trăm hai mươi chín chiếc. Còn theo thống kê của chúng ta là một trăm linh năm chiếc. Dù sao cũng là trận có mật độ B-52 cao nhất trong chiến dịch 12 ngày đêm.

Đêm 26, lúc 18 giờ, khi tôi bước vào Sở chỉ huy thì tất cả đã sẵn sàng. Đồng chí trực ban trưởng Nguyễn Bắc đã phát lệnh cấp một từ lúc 17 giờ 35 phút, ngay khi nhận được thông báo của Cục 2: “Từ 18 đến 20 giờ có ba mươi đến bốn mươi chiếc B-52 hoạt động.” Bên ngoài trời rất lạnh, nhưng không khí trong căn hầm thật ấm áp.

Trên bảng đèn tín hiệu, những ngọn đèn đỏ bắt đầu bật sáng, nhấp nháy, báo hiệu tất cả các đơn vị trong toàn Quân chủng đã sẵn sàng chiến đấu, kể cả ba trung đoàn tên lửa ở phía Nam.

18 giờ 12 phút, bọn cường kích hải quân bắt đầu hoạt động ở hướng Hải Phòng. Đêm nay B-52 sẽ vào Hải Phòng trước chăng? Tôi bảo đồng chí sĩ quan phương hướng nhắc sư đoàn 363 không được dùng tên lửa đánh cường kích, phải dành đạn để đánh B-52.

18 giờ 50 phút, hai tốp cường kích hoạt động ở hướng tây-nam, vùng Mộc Châu, Hòa Bình.

20 giờ 33 phút, một EB-66 hoạt động ở đông Sầm Nưa, nam Nà Sản.

20 giờ 35 phút, một tốp hai chiếc hoạt động hướng đông-nam, từ đông Ròn đến nam cửa Văn Lý.

21 giờ 48 phút, hai tốp tám chiếc tiêm kích, độ cao bảy ki-lô-mét bay lượng từ Lào, Tây Bắc, Vĩnh Yên, Sơn Tây, dọc theo đường số 6 sang Hòa Bình, vòng lên Nghĩa Lộ, Phú Thọ. Rất dễ dàng nhận thấy bọn này là bọn chặn kích và kết hợp thả nhiều tiêu cực phủ kín một hành lang dài từ tây lên tây-bắc, cách Hà Nội khoảng bốn mươi đến năm mươi ki-lô-mét.

21 giờ 57 phút, các đài nhìn vòng báo về có nhiều tích cực xuất hiện ở hướng tây-nam cường độ hai. Trưởng phòng quân báo Lê Tư, trưởng phòng tác chiến Lê Thanh Cảnh, trực ban trưởng Nguyễn Bắc chăm chú theo dõi tình hình địch đều có chung một nhận xét là kẻ

địch hôm nay hoạt động khẩn trương và dồn dập. Tất cả đều thông nhất địch hoạt động ở các hướng khác nhau chính là nhằm mục đích dọn đường cho B-52 vào. Như vậy khả năng B-52 sẽ đột nhập cùng một lúc nhiều hướng, làm cho ta lúng túng trong cách đánh. Tình huống chiến đấu này sẽ diễn ra rất phức tạp. Tôi trực tiếp cầm máy giao nhiệm vụ cho sư đoàn 361 phải chú ý cả ba hướng như đã dự kiến và nhắc nên giao nhiệm vụ chính cho các cụm hỏa lực phụ trách từng hướng để bộ đội có thể chủ động, linh hoạt trong cách đánh.

Trận đánh đêm 26 tháng 12 diễn ra đúng như nhận định của ta. Từ 22 giờ 5 phút đến 22 giờ 52 phút, địch đã dùng 105 lần chiếc B-52 vào 110 lần chiếc máy bay chiến thuật hộ tống đồng thời vào đánh ba khu vực một lúc. 66 lần chiếc B-52 vào đánh Hà Nội, 21 lần chiếc B-52 vào đánh Thái Nguyên, 18 lần chiếc B-52 vào đánh Hải Phòng.

Đêm hôm đó Hải Phòng bắn rơi hai B-52. Tiểu đoàn tên lửa 81 trung đoàn 238 bắn rơi một máy bay B-52 vào hồi 22 giờ 36 phút. Đại đội 174 pháo cao xạ 100 trung đoàn 252 bắn rơi một B-52 vào hồi 2 giờ 24 phút.

Tại Hà Nội, cuộc chiến đấu diễn ra đặc biệt sôi nổi. Sáu mươi sáu lần chiếc B-52 chia nhau cùng một lúc đột nhập ba hướng: tây-nam, tây và tây-bắc, đông-bắc. Chúng vào hướng nào cũng bị đánh quyết liệt. Bầu trời Hà Nội rực sáng như một đêm hội. Những đám cháy B-52 bùng lên như những chiếc nhà cháy giữa lưng trời. Chuông điện thoại réo liên hồi trong Sở chỉ huy. Nhiều nhất lúc này là điện báo cáo bắn rơi B-52 của sư đoàn 361. Đặc biệt phần khởi là tin của Bộ tư lệnh Thủ đô cho biết có hai chiếc B-52 rơi ngay tại Hà Nội, một chiếc ở cửa hàng ăn uống Tương Mai, một chiếc ở xã Đình Công ngay phía sau sân bay Bạch Mai. Tôi bảo đồng chí Lê Tu cho trợ lý đến ngay hai địa điểm này để thu thập tài liệu của bọn giặc lái. Thật là một đêm chiến đấu sôi nổi, hào hùng. Chỉ trong vòng 18 phút, từ 22 giờ 29 phút đến 22 giờ 47 phút, bộ đội tên lửa Hà Nội đã liên tiếp bắn rơi năm máy bay B-52, có bốn chiếc rơi tại chỗ. Đây là một trận đánh tiêu diệt, đạt hiệu suất chiến đấu cao, làm cho đêm cố gắng cao nhất của bọn không quân chiến lược Mỹ trở thành đêm hãi hùng nhất đối với chúng. Cũng trong đêm này, trong thời gian ngắn ngủi chưa đầy một tiếng đồng hồ của đợt đánh, bộ đội cao xạ Quân khu Việt Bắc cũng được công nhận bắn rơi một B-52.

Như vậy là trong đêm 26 tháng 12 năm 1972, tám chiếc B-52 đã bị diệt, trở thành đêm bị thiệt hại lớn nhất trong cuộc tập kích 12 ngày đêm của kẻ thù. Tỷ lệ suýt soát tám phần trăm B-52 bị diệt trong một trận đánh là một đòn nặng nề có tính chất quyết định, chẳng những làm suy sụp tinh thần và ý chí của bọn không quân chiến lược Mỹ mà cả Nhà trắng và Lầu năm góc cũng không ngờ tới. Trận đánh mang đầy đủ tính chất một trận then chốt. Sau trận này, kết cục của chiến dịch đã được định đoạt. Bị quất một đòn đay, địch như không thể gượng dậy được nữa cho đến ngày bị đánh bại hoàn toàn.

CHƯƠNG 7. CHIẾC B-52 CUỐI CÙNG

Nhớ lại những ngày chiến đấu sôi động hào hùng của trận "Điện Biên Phủ trên không" năm ấy, tôi không thể nào quên một hình ảnh khá đặc biệt thường diễn ra ở Sở chỉ huy Quân chủng. Đó là, cứ mỗi buổi sáng, cán bộ chiến sĩ lại xúm quanh chiếc đài bán dẫn của đồng chí trực ban chính trị để chờ nghe và nghe một cách say sưa bài xã luận của báo Nhân dân. Những bài xã luận như có lửa ở bên trong, thấp sáng niềm tin, thổi bùng lòng tự hào, tiếp thêm sức mạnh cho đồng bào và chiến sĩ cả nước vươn lên, tiếp tục lập những chiến công to lớn hơn nữa. Đạo đó, nhiều đồng chí cán bộ đã nói, sau một đêm đánh giặc căng thẳng, mệt nhọc, tưởng như không nhắc nổi mình dậy, nhưng nghe những bài xã luận của báo Đảng qua giọng đọc có sức truyền cảm đặc biệt của người phát thanh lại như được tiếp thêm sức mạnh, như được chấp thêm đôi cánh để bay lên.

Sau này tôi được biết, trong những ngày cuối tháng 12 đó, không chỉ ở Sở chỉ huy Quân chủng mà ở các trận địa tên lửa, cao xạ, ra-đa, không quân cũng đều diễn ra cảnh chờ đón để nghe xã luận của Đảng.

Là người chỉ huy bộ đội, tôi thấy phải cảm ơn báo Đảng về những bài xã luận đó. Có thể được chẳng khi tôi muốn nói rằng, chính những bài xã luận đó đã góp phần xứng đáng của mình vào chiến thắng 12 ngày đêm lịch sử.

Đêm 27 tháng 12, trên đường vào Sở chỉ huy, tôi dừng lại một lúc ở cửa hang, đưa mắt nhìn về Hà Nội. Tôi cố hình dung dưới vầng sáng kỳ diệu đó của Hà Nội, đâu là phố Khâm Thiên. Đêm qua nghe tin địch đánh Khâm Thiên và sáng nay nghe đồng chí trợ lý quân bào kể lại, Khâm Thiên đã đổ nát tan hoang bởi nhiều vết bom B-52 rải thảm suốt dọc khu phố, tôi thấy bần thần cả người. Tuy vẫn biết Ních-xơn là con người tàn bạo, nhưng tôi vẫn không thể nghĩ rằng ông ta lại có những hành động điên cuồng, dã man, hủy diệt dân thường đến mức như thế.

Khâm thiên làm tôi bần thần còn vì ở đó có một kỷ niệm sâu sắc của đời tôi. Cuối năm 1943, bọn mật thám Hà Nội mở một cuộc truy lùng đảng viên cộng sản. Chỗ ở của tôi ở phố Lương Yên bị lộ, buộc tôi phải chuyển đến ở nhà một cơ sở hai người thợ giày giàu lòng yêu nước ở phố Khâm Thiên. Các anh đã không quản nguy hiểm cho tôi nương náu hàng tháng trời. Bây giờ, ngôi nhà lụp xụp, chật chội của các anh có còn không?

Trước khi bước vào trận đánh, không khí trong căn hầm Sở chỉ huy bao giờ cũng sôi nổi, rôm rả, với nhiều nguồn tin mới nhất. Từ căn hầm này, qua thông báo của cơ quan chiến lược, chúng tôi có thể biết được B-52 cất cánh ở U-ta-pao cách đây hàng nghìn ki-lô-mét và cả ở Gu-am, cách đây gần nửa vạn ki-lô-mét. Chính bằng mắt mình, ngay trên bảng tiêu đồ,

từ căn hầm này, chúng tôi có thể nhìn thấy B-52 đang bay trên vùng trời sông Mê Kông, trên vùng trời đông Đà Nẵng. Từ đây, lệnh báo động B-52 được phát đi khắp miền Bắc. Và cũng từ đây phát đi tin vui mọi người hằng mong đợi: B-52 bị bắn rơi.

Tôi mong rằng, mai sau căn hầm này sẽ trở thành một bảo tàng quý báu của dân tộc ta, "Bảo tàng đánh thắng B-52". Các thế hệ mai sau sẽ tìm đến đây như tìm về một cột mốc lịch sử quan trọng của đất nước. Từ đỉnh cao chiến thắng này, bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã bắt đầu.

Một điều may mắn lớn cho "khu bảo tàng" tương lai này là Bác Hồ kính yêu đã có lần đến đây. Đó là một ngày mùa hè năm 1966. Bác đến đây ở suốt một ngày để suy ngẫm, chuẩn bị viết lời hịch lịch sử: "Không có gì quý hơn độc lập, tự do".

Tin mới nhất được mọi người bán luận hết sức sôi nổi sáng nay là số phận bốn chiếc B-52 rơi tại chỗ đêm qua. Hai chiếc rơi ở Tương Mai và Đình Công thì đã rõ. Còn hai chiếc nữa, một chiếc rơi ở Sơn La, một chiếc rơi ở Đèo Khế.

Nhắc đến chuyện máy bay rơi tại chỗ, tôi nêu ý kiến với các đồng chí trong Sở chỉ huy:

— Thời Giôn-xơn, chúng ta đã có xác máy bay Mỹ rơi ngay trong nội thành. Nhưng đó là cường kích. Hôm qua B-52 đã rơi ở Tương Mai, Đình Công, tuy cũng thuộc đất Hà Nội những cũng vẫn còn hơi xa. Đêm nay, nếu chúng ta vít cổ được B-52 xuống ngay trung tâm thành phố thì mới thật tuyệt vời.

Đêm nay, đêm thứ mười của cuộc đụng đầu lịch sử, chúng ta vẫn còn sung sức. Riêng mặt trận chính Hà Nội, trừ tiểu đoàn 86 bị cường kích địch đánh hỏng hồi 11 giờ trưa nay, còn tất cả các tiểu đoàn đều sẵn sàng chiến đấu. Sau trận đánh lớn đêm 26 tháng 12, đêm nay số lượng đạn vẫn còn khá dồi dào.

Tôi hỏi đồng chí trực ban kĩ thuật:

— Đạn dự trữ của Hà Nội còn bao nhiêu?

— Báo cáo! ở ba tiểu đoàn kĩ thuật còn hơn một trăm quả, ở tuyến hai có thể sẵn sàng tiếp đạn cho trận địa ngay bốn mươi tám quả.

Tôi biết đó là một cố gắng lớn của công tác bảo đảm. Có thể nói đó là sự nỗ lực vượt bậc chưa từng thấy của các đồng chí hậu cần, kĩ thuật.

Đêm 27, địch dùng tất cả năm mươi tư lần chiếc B-52, có sáu mươi sáu lần chiếc không quân chiến thuật yểm hộ, tập trung đánh lại các khu vực Đông Anh, Yên Viên, Bạch Mai, Văn Điển, Khuyến Lương, Đa Phúc. Trận đánh bắt đầu từ lúc 22 giờ 30 phút đến 23 giờ 30 phút. Xen kẽ giữa thời gian hoạt động của B-52 có 17 lần chiếc F-111 thay nhau vào đánh phá. Cùng thời gian đó, máy bay hải quân vào đánh phá khu vực Hải Phòng.

Đêm nay, theo phương án đánh địch đã được Bộ Tổng tham mưu thông qua, Bộ Tư lệnh Quân chủng quyết tâm cho không quân cất cánh đánh địch ở vòng ngoài. Nhờ có dẫn đường tốt, biên đội Phạm Tuân cất cánh và đã bắn rơi B-52. Đây là chiếc B-52 đầu tiên bị bộ đội không quân nhân dân Việt Nam bắn rơi.

Bộ đội tên lửa Hà Nội tiếp tục phát huy khí thế chiến thắng của trận đánh đêm 26, với ba mươi hai quả đạn đã bắn rơi bốn B-52, có hai chiếc rơi tại chỗ. Một chiếc do tiểu đoàn 94 bắn rơi tại Quế Võ, Hà Bắc, một chiếc do tiểu đoàn 72 bắn rơi ngay tại đường Hoàng Hoa Thám, Hà Nội. Không thể nào quên được những giây phút sôi động trong căn hầm Sở chỉ huy lúc đó. Nếu như có những niềm vui đến nghẹt thở, có những giây phút sung sướng đến bàng hoàng thì chính là lúc này đây.

Đầu tiên nghe Sư đoàn 361 báo cáo B-52 rơi ở Hoàng Hoa Thám, tôi bảo đồng chí trực ban tác chiến hỏi cho rõ là Hoàng Hoa Thám ở tỉnh nào, vì tôi nhớ có một khu rừng ở Việt Bắc cũng có cái tên là Hoàng Hoa Thám. Đồng chí trực ban báo cáo như reo to lên cho tất cả mọi người cùng nghe:

— Báo cáo thủ trưởng, đó là đường Hoàng Hoa Thám ở Hà Nội!

Tình cảm con người có lúc thật kỳ lạ. Khi thì ước mong đến cháy bỏng, mong ngày mong đêm, nhưng khi cái điều hằng ước mong ấy đến thì lại không muốn tin. Tâm trạng của tôi lúc đó thật giống tâm trạng năm 1967 ở chiến trường Vĩnh Linh, khi được tin tiểu đoàn 84 bắn rơi chiếc B-52 đầu tiên, cứ bàng hoàng, nửa tin nửa ngờ. Và cũng như năm 1967, tôi lại trực tiếp cầm máy hỏi lại các đồng chí 361. Đồng chí Trần Nhẫn, Phó tư lệnh, vốn là một người trầm tĩnh, cũng nói như reo lên trong máy:

— Báo cáo Phó tư lệnh, đúng thật là nó rơi ở đường Hoàng Hoa Thám rồi. Xác nó còn rơi là tả xuống cả vườn Bách Thảo, vào cả làng Ngọc Hà...

Sung sướng quá, trái tim tôi như có bàn tay ai bóp chặt và nơi chân tóc sau gáy, một cảm giác râm ran cứ chạy lan khắp da đầu. Đúng trăm phần trăm là B-52 rơi ngay trong lòng Hà Nội.

Ôi! Sự kiện vĩ đại mà ngày mai đây sẽ theo làn sóng điện truyền đi khắp thế giới, nghìn năm đâu để có một lần. Mảnh đất được đón nhận niềm vinh quang đó, trên hành tinh mệnh mông này, chỉ có Thủ đô anh hùng của chúng ta, "Thủ đô của phẩm giá con người".

Muôn ngàn lần cảm ơn các chiến sĩ anh hùng đã đánh giỏi, thắng lớn để cho chúng ta có được niềm vui hôm nay. Đây chính là chiếc B-52 bị bắn rơi tại chỗ cuối cùng trên bầu trời Hà Nội. Sau trận này, bọn không quân chiến lược Mỹ đã lâm vào cảnh thế cùng, lực kiệt. Ngày hôm sau, 28 tháng 12, Ních-xơn lại gửi công hàm cho Chính phủ ta xin nối lại Hội nghị Pa-ri để bàn việc ký kết.

Thế là chỉ trong vòng mười ngày, Mỹ đã ba lần gửi công hàm cho ta. Lần đầu, ngày 18 tháng 12 lời lẽ láo xược. Lần thứ hai, ngày 22 tháng 12, tuy còn ra vẻ cứng nhưng cũng đã núng thẽ. Còn lần này thì rõ ràng là cầu xin. Ta đang ở thế mạnh, thế thắng, nhưng ta đầy thiện chí vì chúng ta bao giờ cũng mong muốn hòa bình. Chính phủ ta chấp nhận lời yêu cầu của họ và hẹn gặp tại Pa-ri ngày 8 tháng 1 năm 1973 với điều kiện là phải lập tức trở lại nguyên trạng trước ngày 18 tháng 12 năm 1972.

Đúng 7 giờ sáng ngày 30 tháng 12 năm 1972, Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom, chấm dứt cái mà sau này thế giới phương Tây gọi là "Tấn thảm kịch Lai-nơ bếch-cơ 2".

"Lai-nơ bếch-cơ 2" được dịch ra là "Người cứu trợ chính sách 2" bắt đầu từ ngày 18 tháng 12 và kết thúc ngày 30 tháng 12 năm 1972. Kể cũng buồn cười cho Hoa Kỳ, mang bom đạn đi giết người mà lại đặt ra những cái tên thật hay hóm. Nhưng có thứ vũ khí nào có thể cứu trợ được chính sách xâm lược phi nghĩa của họ. Thời đại ngày nay đâu phải là thời đại ý vào sức mạnh rồi muốn làm gì thì làm... Đánh thắng "con chủ bài B-52" của Mỹ, dân tộc Việt Nam đã nêu cho nhân loại tiến bộ một bài học sâu sắc rằng các dân tộc có thể đánh thắng mọi kẻ thù dù chúng có vũ khí tối tân đến mấy, nếu như chúng ta có lòng dũng cảm và trí thông minh, có mục đích chiến đấu chính nghĩa phù hợp với xu thế của thời đại.

Thời điểm này đã là mùa xuân năm 1973.

Những người sống ở Hà Nội vào những năm đầu của thập kỷ bảy mươi sẽ không thể nào quên được mùa xuân này, mùa xuân sau chiến thắng B-52. Một mùa xuân tràn đầy niềm vui và phơi phới tự hào.

Trong những ngày này, người Hà Nội đi đâu, ở đâu, gặp nhau là nhắc đến B-52, kể chuyện chiến thắng B-52. Ai cũng có chung ý nghĩ là chiến thắng B-52 đã làm cho mùa xuân năm nay đến sớm. Ngay từ sáng mừng một Tết Dương lịch, cả Hà Nội đã rực rỡ cờ hoa. Hoa Ngọc Hà năm nay có thêm xác B-52 "tươi bón" nên hình như càng thêm tươi, thêm đẹp. Tấm lịch treo có hình cô gái Ngọc Hà tươi hoa bên xác B-52 trở thành mặt hàng được nhiều người ưa thích. Ai cũng muốn có một tờ lịch như vậy treo ở nhà mình, chỉ vì một điều đơn giản là trong tấm lịch có xác chiếc B-52.

Cả nước dành cho bộ đội phòng không - không quân, đặc biệt là bộ đội tên lửa những tình cảm thắm thiết nhất. Bởi ai cũng biết trong chiến thắng hiển hách vừa qua, bộ đội tên lửa đã góp phần xuất sắc. Trong tổng số 34 máy bay B-52 bị bắn rơi trong 12 ngày đêm lịch sử, bộ đội tên lửa đã bắn rơi 30 chiếc, trong đó riêng bộ đội tên lửa bắn rơi 25 chiếc. Trong tổng số 68 chiếc B-52 bị quân và dân ta bắn rơi, bộ đội tên lửa đã bắn rơi tất cả 61 chiếc, trong đó có 16 chiếc rơi tại chỗ.

Đảng và Nhà nước đã dành cho bộ đội phòng không - không quân những phần thưởng cao quý. Binh chủng Ra-đa, Sư đoàn 361 được tặng thưởng Huân chương Quân công. Đặc biệt Binh chủng Tên lửa, Binh chủng đầu tiên của quân đội ta được tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Với tâm lòng thương yêu, quan tâm đặc biệt, mặc dù tuổi cao, sức yếu, Bác Tôn vẫn đến tận trận địa tiểu đoàn 77 để thăm hỏi và động viên cán bộ, chiến sĩ tên lửa. Chúng tôi muốn đón Bác ở Sở chỉ huy Quân chủng (lúc này đã chuyển về nội thành Hà Nội) để bác đỡ phải đi xa vất vả, nhưng Bác nhất định đòi xuống trận địa. Hôm ấy, giữa ngày mừng một Tết, nắng vàng rực rỡ, ấm áp, tôi và anh Mậu đón Bác. Bác Tôn rất vui, bắt tay khắp lượt kíp chiến đấu và nói chuyện khá lâu với bộ đội. Các đồng chí đi theo Bác Tôn cho biết, lâu lắm, Bác Tôn mới có dịp đi xa và nói chuyện lâu như thế. Bác còn lên cả xe điều khiển xem các chiến sĩ thao tác và tận mắt nhìn màn hiện sóng. Chắc Bác muốn biết "các cháu chiến sĩ tên lửa yêu quý của Bác" đã chiến đấu như thế nào mà bắn rơi được nhiều B-52 như thế.

Năm đó, Bác Tôn đã yếu lắm. Tôi phải đỡ Bác đi từng bước đến trận địa. nhìn Bác Tôn đứng dưới trời xuân nắng ấm, tại một trận địa còn ngổn ngang đất đá vì những trận đánh ác liệt của kẻ thù, lòng tôi xiết bao xúc động. Người lính thủy tôn kính này đã vượt biết bao sóng gió của cuộc đời để năm mươi ba năm sau ngày kéo cờ phản chiến trên biển Hắc Hải, đến thăm một trận địa đánh B-52 kiên cường nhất của Thủ đô. Chắc hẳn khi hành động như vậy để bảo vệ Cách mạng tháng Mười, thành quả đầu tiên của nhân dân lao động trên toàn thế giới, Bác không nghĩ rằng việc làm đó có liên quan chặt chẽ đến những trận thắng lớn trên bầu trời của Tổ quốc ta hôm nay. Những bộ phóng này, những quả đạn này, những khí tài này, chính chúng ta đã nhận được từ quê hương của Cách mạng tháng Mười vĩ đại, từ tấm lòng bè bạn sáng ngời tinh thần quốc tế cao cả.

Trung tâm sự kiện mùa xuân năm 1973 ở Hà Nội là bãi xác B-52 ở vườn Bách Thảo. Hàng chục vạn người đã kéo về đây để chiêm ngưỡng chiến công lừng lẫy có một không hai trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta. Suốt mấy ngày Tết, người kéo về đây như trẩy hội. Không chỉ có người Hà Nội, mà đồng bào từ các địa phương xa xôi cũng kéo về. Không chỉ có đồng bào ta, mà còn rất đông khách nước ngoài. Những người từ khắp bốn biển năm châu, từng lo lắng cho ta, từng ủng hộ ta, nay đến chia vui chiến thắng với chúng ta. Họ đến để được chính mắt trông thấy "con ngoáo ộp B-52", "thần tượng của không lực Hoa Kỳ" đã phơi xác một cách thảm hại dưới chân người Hà Nội như thế nào. Thì ra để quốc Mỹ không có gì đáng sợ! Họ lắm súng, nhiều tiền, nhưng hoàn toàn có thể bị đánh bại. Sự khẳng định đó là đóng góp lớn lao của dân tộc ta, và chiến công đánh thắng B-52 lần này là một minh chứng hùng hồn.

Một ngày vào dịp sau Tết, tôi hòa vào dòng người đông đảo đi xem xác B-52. Đối với tôi, đó là một ngày vui với biết bao ấn tượng đẹp đẽ. Chung quanh tôi là những gương mặt phơi phới tự hào. Người ta nói, sau chiến thắng B-52, gương mặt Việt Nam ta đẹp lên gấp nhiều lần. Những cụ già, em bé, những chị phụ nữ, những chàng trai và cô gái... tất cả bước đi, chen nhau như trong một ngày hội. Mỗi người trong họ là một chiến sĩ trong cái tập thể vĩ đại Việt Nam anh hùng. Cùng với đoàn người đi chậm bước, tôi đã đến trước bãi xác B-52. Cái "oai phong" của không lực Hoa Kỳ được phơi ra thành một đồng ngổn ngang những mảnh xác kim loại mang nhãn hiệu Mỹ, có những dây thừng Việt Nam giăng níu xung quanh như một cái chuồng thú tạm thời. Một tấm biển được viết vội, nhưng rõ ràng, giới thiệu cho người xem biết "12 ngày đêm liên tục chiến đấu, Hà Nội đã bắn tan xác 25 B-52 của giặc Mỹ".

Rời bãi xác B-52, tôi lại hòa theo dòng người đi vào làng hoa Ngọc Hà - Hữu Tiệp. Tại đây, tôi được thấy một hình ảnh thật đẹp: một cánh hoa nở bung từ trong đồng xác B-52. Trên thế giới này, có cảnh nào đẹp hơn thế?

Cũng tại làng hoa Ngọc Hà, tôi bắt gặp một hình ảnh khó quên khác. Đó là ngôi nhà một ông cụ bị xác B-52 rơi xuống làm sụp đổ tan tành. Ngôi nhà đối với một gia đình đâu phải chuyện nhỏ. Đôi khi nó là cả một cuộc đời tần tảo sớm hôm. Những đứng trước ngôi nhà đổ

của mình, nét mặt ông cụ lại cứ tươi như hoa. Hơn thế nữa, ông cụ trở thành người thuyết minh cái trận thắng tuyệt vời đêm 27 tháng 12 năm 1972 ấy. Hết đoàn này, đoàn khác đến, ông cụ cứ thuyết minh không biết mệt. Câu kết thúc của ông cụ bao giờ cũng là: "Bộ đội tên lửa ta làm sao mà đánh giỏi thế! Nó bay tận chín tầng mây mà vẫn vít cổ nó xuống tận đây được!"

Khi tôi trở ra thì đã gần trưa. Dòng người chơi xuân xem xác B-52 vẫn cứ đông vui, tấp nập. Đang triền miên trong những suy nghĩ đẹp, trái tim tôi bỗng như đau thắt lại khi chợt thấy đó đây, trong sắc xuân rực rỡ thoáng hiện một vài vành khăn trắng. Để có chiến thắng này, biết bao nhiêu người đã ngã xuống. Tôi bỗng nghĩ đến biết bao đồng đội của mình đã viễn viễn từ giã cuộc đời, không được hưởng niềm vui lớn, niềm tự hào lớn của dân tộc hôm nay. Tổ quốc và nhân dân sẽ đời đời ghi nhớ công lao của đồng bào, đồng chí, của các chiến sĩ anh hùng. Mong rằng rồi đây một tượng đài chiến thắng B-52 sẽ được dựng lên trên mảnh đất Hà Nội anh hùng, một tượng đài bề thế, xứng đáng với tầm vóc của một chiến công hiển hách.

Trên đường đi về, đi qua nhà Bác, tôi dừng lại nhìn và tự nhiên nước mắt tôi ứa ra, nghẹn ngào, xúc động. Bác ơi! Chúng con đã hoàn thành nhiệm vụ Bác giao cho. Câu Bác thường hỏi khi thăm bộ đội phòng không "Đã đánh rơi B-52 chưa", nay xin thưa với Bác chúng con đã đánh thắng B-52 của giặc Mỹ, thắng rất oanh liệt. Xác B-52 rơi cách nhà Bác chưa đầy một trăm mét. Chiến thắng B-52 góp phần cùng quân và dân miền Nam bắt đế quốc Mỹ phải ký Hiệp định Pa-ri, chịu rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi nước ta. Theo chân Bác, dưới ngọn cờ trăm trận, trăm thắng của Bác, các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam đã thực hiện thắng lợi di chúc thiêng liêng của Người: "Nước ta sẽ có vinh dự là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng hai đế quốc to - là Pháp và Mỹ..."

Thưa bác, chúng con quyết tiếp tục nắm chắc tay súng, cùng nhân dân cả nước nâng cao cảnh giác để không một kẻ thù nào có thể làm vẩn đục bầu trời yên tĩnh và thiêng liêng nơi Bác đang nằm.